

25
tuần báo
đổi lập
cực tả
không
cộng sản

Wason
DS 531
D 642 +

ĐỔI



chủ trương
biên tập
chu tử'



ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

25

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1 CHỦ ĐỀ : LÃNH ĐẠO

● TÀN CHIẾN QUỐC SÁCH : của tề đê ● THẨM KỊCH SINH VIÊN : của lưudân ● ĐỜI KHỞI LOẠN : đời.

2 CHÍNH TRỊ

● MỸ RÚT QUÂN MAU, VIỆT NAM CHIẾN THẮNG SỚM HAY THẢM BẠI SỚM : của nguyênhữudông ● HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU : của vãnbinh ● ĐẦU HÀNG TRONG DANH DỰ : của lýđạinguyên.

3 VĂN NGHỆ

● KÊ TỎI SAU : truyện dài của cungtíchbiên ● RUỒI XANH : truyện dài của nguyênhữudông ● NỬA ĐIÊN NỬA MỘNG : truyện ngắn của khuấttâm dịch ● NHỮNG LỖ HỒNG TRÊN MẠI LÁ : của đạngđinhtrung.

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● THƠ ĐỜI ● TRUYỆN ĐỜI ● TIỀN SỬ ĐỜI ● SINH TỬ PHÙ ● TRANG PHỤ NỮ ● TRANG THƠ ● NGƯỢC ĐỜI

ĐỜI ● NĂM THỨ NHẤT ● SỐ 25 ● TUẦN LỄ TỪ 26-03-1970 ĐẾN 02-04-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập
CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Bài gửi báo đời miễn gửi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đấu tranh cho đổi

ĐỜI KHỎI LOẠN

Trong cuộc họp vừa rồi của tòa soạn Đời, anh em đều cùng chung một nhận định rằng giai đoạn đổi lập cầm chừng đề dờ mìn của báo Đời không còn lý do tồn tại nữa, báo Đời cần bước sang giai đoạn thẳng thắn và quyết liệt đổi lập, vì lý do sau đây:

Có nhiều yếu tố quốc tế lúc này rất thuận lợi cho ta. Tình hình qu ân sự của ta cũng khả quan, Nhưng tình hình chính trị, tài chính kinh tế của ta rất bết, có thể đưa tới sự suy đồi của chế độ. Vì những lầm lẫn trong chính sách của chính quyền. T.T. Thiệu nhiều lần tuyên bố ông muốn «cứu nước!» Chúng ta cũng sẵn sàng muốn tin như vậy. Nhưng những sự kiện xảy ra gần đây chứng tỏ ông chỉ muốn cứu nước một mình không muốn ai xen vô việc cứu nước của ông, dù là người có thành tâm thiện chí thực sự, dù là người không mạnh tâm phá phách ông, lật đổ ông. Do đó, chính quyền hiện tại càng ngày càng cô đơn, càng thất nhân tâm. Đáng tiếc hơn nữa là trong tình thế thuận lợi hiện tại, đây là dịp ngàn năm một thuở để cứu vãn đất nước, nếu chúng ta bỏ qua thời cơ tốt đẹp hiện tại thì dân tộc này chỉ còn cách diệt vong.

Vì những nhận định kể trên, bôn phận và lương tâm người cầm bút bắt buộc anh em báo Đời phải cương quyết đứng trên lập trường đổi lập: vạch rõ những lỗi lầm, sơ hở, của chính quyền, mổ xẻ những ung nhọt, thối nát, hiện tại đồng thời đưa ra những biện pháp cứu chữa.

«Đổi lập và phá hoại bao giờ cũng quển dũ.» Ông Tổng Trưởng Thông Tin nói như vậy và ông nhận định không sai. Nhưng «đổi lập» không nhất thiết đi với «phá hoại», về đổi lập ở đất nước này, chưa chắc đã quển dũ nhưng nguy hiểm thì nhất định là nguy hiểm. Chúng tôi đã có kinh nghiệm bản thân về những nguy hiểm này, nhưng chúng tôi chọn sự nguy hiểm, vì sự nguy hiểm là ý nghĩa sống duy nhất của kẻ cầm bút trong thời khói lửa. Bởi vậy, trong những số tới, Đời khởi sự nổi loạn bằng một lập trường đổi lập dứt khoát, dưới đây là chủ đề của 4 số sắp tới chúng tôi công bố đề mời bạn đọc tham gia ý kiến.

Số 26 : Chủ đề VẠCH MẶT LÃNH ĐẠO

Số 27 : Chủ đề LÃNH ĐẠO CHIẾN TRANH

Số 28 : Chủ đề CHÁNH SÁCH KINH TẾ VÀ NẠN ĐÓI HIỆN THỜI

Số 29 : Chủ đề TÔN GIÁO VÀ ĐẢNG PHÁI

ĐỜI

Từ nhiều năm nay, người ta nhận thấy giữa nhà cầm quyền và sinh viên có một sự chống đối thường trực; sự chống đối này khi thì bùng lên thành những cuộc tranh đấu, khi thì âm ỉ tiềm tàng. Bỏ đương đầu với những cuộc tranh đấu của Sinh viên, nhà cầm quyền luôn luôn dùng những biện pháp mạnh: bắt bớ, chụp mũ, tù đầy hoặc đưa đi lính. Nhưng những sự đàn áp này vẫn không làm tan rã được hàng ngũ sinh viên. Hết lớp này đến lớp khác, sinh viên lại lần lượt đứng lên khi quốc gia trải qua một biến chuyển.

Những vụ bắt bớ thường niên

Sau ngày hiến pháp 1-4-67 được ban hành, năm nào cũng có hàng chục sinh viên học sinh bị bắt vì lý do này hay lý do khác.

Năm 1967, sau phong trào Tự trị Đại học và chống bầu cử gian lận, hàng chục sinh viên bị bắt, không thấy nêu rõ tội trạng và được cứu xét gì cả. Ít lâu sau được tin các sinh viên ấy đã bị đưa đi lính.

Tháng 6 năm 1968, phong trào trào vận động hòa bình yêu cầu các phe lâm chiến phải ngồi vào bàn hội nghị do sinh viên phát động bị đàn áp. Hàng chục sinh viên lại bị bắt. Một số ít được ra Tòa án Quân sự để lãnh án về tội Cộng sản còn số đông thì bị giam giữ từ nơi này sang nơi khác không ai biết ở đâu và vì tội gì.

Đặc biệt năm này nhà cầm quyền tìm thấy cớ và tài liệu VC trong trụ sở nên từ đó trụ sở sinh viên bị phong tỏa và triệt hạ để xây cơ sở khác.

Năm 1969, cả liên danh «khai phá» đang vận động tranh cử ở Đại Học Luật Khoa thì được nhà cầm quyền đến bắt về bắt giam giữ. Gần đây lại được tin các sinh viên ấy bị bắt đi lính ở Quang Trung với tính cách binh nhì.

Năm nay, sau cuộc tranh đấu của báo chí và nhất là sau vụ án 2 Dân Biểu, nhà cầm quyền lại tiếp tục cuộc bắt bớ.

Độ 40 sinh viên đủ các phân khoa đã bị bắt trong đó có sinh viên Huỳnh tấn Mẫn, quyền Chủ tịch Ban Chấp Hành Tổng Hội Saigon. Nhà cầm quyền giải thích là các sinh viên ấy bị bắt vì có liên quan

THẨM KỊCH CỦA SINH VIÊN

Lưu Dân



đến «Thành Đoàn Sinh Viên Giải Phóng». Chứ không phải vì tham gia cuộc tranh đấu của báo chí.

Những sinh viên này có tội hay không?

Trong số những sinh viên bị bắt, một số ít được nhà cầm quyền đem ra Tòa án Quân sự Mặt trận để xét xử, còn một số khác thì sau một thời gian giữ tù vài ba tháng đến một năm bị đưa đi lính, số còn lại thì được nhà cầm quyền thả ra, yên lặng như khi bị bắt.

Điều mà người dân muốn biết là những sinh viên bị bắt thực sự có tội hay không. Nếu họ có tội thì phải đem họ ra xử trước tòa theo luật định.

Đảng này thì nhà cầm quyền cứ giữ yên lặng, yên lặng mãi, đưa họ đi giam nơi này rồi, nơi khác, có khi cả gia đình cũng không biết họ đang ở đâu, rồi dùng một cái họ bị đưa đi lính.

Đó là trường hợp của các sinh viên trong liên danh «khai phá» tại Đại học Luật Khoa 1969 (Trịnh

đình Ban, Đỗ hữu Cảnh, Nguyễn đăng Liên, Hà thúc Thoan...) đó cũng là trường hợp của SV Hồ hữu Nhật, Quách trầm Tĩnh... (trước năm 1968). Nguyễn thanh Công, Dương văn Đồng... (trước năm 70) và nhiều sinh viên khác nữa.

Hiến Pháp VNCRH ngày 1/4/67 điều 2 khoản 1 minh thị xác nhận: «Quốc gia công nhận và bảo đảm những quyền căn bản của mọi công dân».

Và điều 7:

— Khoản 2: «không ai có thể bị bắt bớ, giam giữ nếu không có mệnh lệnh hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền luật định ngoại trừ trường hợp quả tang phạm pháp.»

— Khoản 3: «Bị can và thân nhân phải được thông báo tội trạng trong thời gian luật định. Mọi sự câu klu đều phải đặt dưới quyền kiểm soát của cơ quan tư pháp.»

— Khoản 5: «Bị can phải được xét xử công khai và mau chóng.

— Khoản 9: «Bị can bị bắt giữ oan ức, sau khi được tuyên bố vô tội, có quyền đòi quốc gia bồi

thường thiệt hại trong những điều kiện luật định.»

Vậy thì rõ ràng quá rồi. Nếu nhà cầm quyền còn tôn trọng Hiến Pháp thì nhà cầm quyền phải thi hành các điều khoản kể trên.

Hiện thời, sau vụ bắt bớ độ 40 sinh viên, Ban Chấp Hành Tổng Hội Sinh Viên và dư luận các giới, đoàn thể như nghiệp đoàn ký giả Nam Việt, Việt Nam Quốc Dân Đảng cũng chỉ yêu cầu nhà cầm quyền đưa ra bằng cớ về tội trạng của họ và nếu họ có tội, phải được đem ra xử trước tòa.

Sinh viên vẫn bị đẩy về phía bên kia.

Mới đây, Đại Tá Trần yấn Hai, Tổng Giám Đốc Cảnh sát Quốc gia có cho biết sinh viên Huỳnh tấn Mẫn bị bắt vì có liên lạc với các sinh viên Cộng sản: Nguyễn thanh Công, Dương văn Đây...

Những người biết nhiều về sinh viên Nguyễn thanh Công hết sức ngạc nhiên khi nghe tin này.

→

Nguyễn thanh Công là 1 SV năm thứ 3 Y khoa (niên khóa 67-68) con của 1 công chức khá cao cấp tại bộ Nội vụ, gia đình khá giả. Anh bắt đầu hoạt động tích cực trong hàng ngũ SV từ năm 1967. Cũng năm đó anh đắc cử Chủ tịch Ban Đại Diện S.V.Y khoa. Rồi biến cố Tết Mậu thân xảy ra, anh được đề cử giữ nhiệm vụ Chủ tịch UB Thanh niên SV Học sinh Cứu trợ Đồng bào bị nạn. Trong công tác này, anh đã tỏ ra sốt sắng. Sau đó, anh đắc cử chức vụ Tổng Thư ký Hội đồng Đại diện SV Saigon. Cho đến lúc này không ai dám nói là Sinh viên Nguyễn thanh Công thân Cộng hay khuynh tả cả, mặc dù lúc đó các sinh viên Lê Hiếu Đằng, Trần triệu Luật, Trần Thiện Tử... đã tham gia Liên Minh Dân Tộc Dân Chủ và Hòa Bình và các sinh viên Nguyễn Trường Cần, Bùi Nghi đã bị kết án và sinh viên Nguyễn đăng Trừng đã bị truy nã.

Nhưng sau khi phong trào vận động hòa bình của sinh viên đòi hỏi các phe lâm chiến phải ngồi vào bàn hội nghị để chấm dứt chiến tranh nhất là sau buổi hội thảo về hòa bình với sự tham dự của L.M Nguyễn ngọc Lan, GS Châu Tâm Luân, GS Lý chánh Trung tại trụ sở sinh viên thì sinh viên Nguyễn thanh Công, bắt đầu bị đề ý. Rồi thì cơ và tài liệu VC được tìm thấy trong trụ sở sinh viên. Lập tức, cảnh sát phong tỏa cơ sở này và triệt hạ để xây cơ sở khác, sinh viên Nguyễn thanh Công cũng bị bắt.

Sinh viên Nguyễn thanh Công phản đối bằng cách tuyệt thực. Các sinh viên còn ở ngoài ra tuyên cáo phản đối. Nhà cầm quyền chuyển sinh viên Nguyễn thanh Công từ trại giam sang bệnh viện rồi đưa đi lính ở Quang Trung.

Tháng 6/1969, người ta gặp sinh viên Nguyễn thanh Công ở Saigon và được biết anh đang là khóa sinh sĩ quan Chiến Tranh Chính Trị tại Đà Lạt.

Nay được biết sinh viên Công đã vào khu, qua lời Đại Tá Hai. Người ta đặt câu hỏi nguyên nhân nào đã thúc đẩy sinh viên Nguyễn thanh Công ngã về phía bên kia ?

Có phải chăng vì sau một thời gian mang hết khả năng và thiện chí mong phục vụ dân tộc, nhưng chỉ

được nhà cầm quyền đối đãi bằng sự phong tỏa trụ sở, sự bắt bớ và đẩy đi lính, sinh viên Nguyễn thanh Công đã bị dồn vào thế bí không còn đường nào khác nữa không ?

Những người bạn của sinh viên Công kể lại nhiều lần Công tâm sự rằng Công không thể nào chấp nhận Cộng sản được vì Công tự nhận mình thuộc thành phần « địa chủ » là thành phần mà CS không thể nào trọng dụng.

Vậy mà cuối cùng SV Công đã phải ngã về phía bên kia. Vẫn biết rằng rồi thế nào đi nữa SV Công cũng bị lợi dụng như 1 con cờ. Nhưng dù sao, có phải chăng nhà cầm quyền đã dồn SV Nguyễn thanh Công vào con đường đó.

Trường hợp sinh viên Dương văn Đầy cũng vậy. Đầy là một sinh viên vui vẻ hoạt bát, có khả năng và chịu khó. Đầy thường tâm sự với bạn bè rằng. Đầy không chấp nhận nhà cầm quyền hiện tại là CS... vì theo Đầy họ đã sai đường bằng cách mê tín một chủ nghĩa ngoại lai mà quên con đường dân tộc.

Sau bao nhiêu lần bị bắt rồi được thả, Đầy thực sự bị bắt và chuyển lên Quang Trung vào đầu năm 1969. Và bây giờ được tin Đầy đã theo phía bên kia !

Rất nhiều sinh viên khác cũng bị dồn vào hoàn cảnh tương tự.

Phải có một chánh sách

khéo léo hơn

Bao lâu còn sinh viên thì bấy lâu vẫn còn Tổng Hội Sinh Viên và vẫn còn hoạt động sinh viên. Trong mọi trường hợp tiếng nói của sinh viên vẫn được mọi người lưu ý và thế giới theo dõi. Người ta lấy làm tiếc vì nhà cầm quyền đã đối xử với sinh viên một cách vụng về.

Sinh Viên Nguyễn hoàng Trúc, đương kim Phó Tổng Thư Ký Ban Chấp Hành Tổng Hội Sinh Viên Saigon cho biết chưa bao giờ nhà cầm quyền giúp đỡ gì cho Tổng Hội Sinh Viên. Các đại diện sinh viên khác cũng nói như vậy. Nhà cầm quyền cứ bỏ mặc cho sinh viên ra sao thì ra, nhưng hề có hoạt động chống đối nào thì đàn áp lập tức.

Thì ra mặc cảm sinh viên luôn luôn chống đối đã ăn sâu vào tiềm thức của những nhà cầm quyền và

càng ngày nhà cầm quyền càng vun bồi mặc cảm đó trong lòng các sinh viên lãnh đạo.

Thực ra, giới sinh viên với bản chất ham học, đồng và cần hoạt động để rèn luyện, rất cần sự giúp đỡ của nhà cầm quyền. Sinh viên Nguyễn hoàng Trúc nói với chúng tôi là bởi vì nhà cầm quyền tuy cầm quyền nhưng không biết hướng dẫn, xử dụng sinh viên, sinh viên thực tâm muốn phục vụ đất nước nhưng không có phương tiện luôn luôn bị hiểu lầm, bị chụp mũ bị bắt bớ, bị tù đầy, bị đưa đi lính. Sinh viên bất mãn vì trường ốc chật chội, vì chương trình học lỗi thời, vì đe dọa của luật động viên. Sinh viên kh e khoai vì thấy chiến tranh vẫn kéo dài gây bao đau thương tang tóc. Sinh viên muốn nói lên tiếng nói của lòng mình, nhưng không ai lắng nghe. Sinh viên muốn đem nhiệt tình và khả năng ra phục vụ, nhưng vẫn bị chối bỏ.

Chỉ có bắt bớ, tù đầy và đi lính là dành cho sinh viên.

Trong khi đó, song song với mặt trận quân sự và kinh tế phía bên kia vẫn đặt nặng công tác đấu tranh chánh trị và việc gửi cán bộ xâm nhập vào các tập thể thiếu tổ chức như Tổng Hội Sinh Viên là một điều không thể không có được. Việc cất nhắc sinh viên Hồ hữu Nhựt nguyên Chủ tịch Ban Chấp Hành Tổng Hội Sinh Viên khóa 1966 1967 lên chức vụ Thứ Trưởng Thanh Niên trong chánh phủ Cách Mạng Lâm Thời (dù chỉ là bù nhìn đi nữa) là một miếng mồi rất hấp dẫn đối với các sinh viên ham hoạt động đang bất mãn hay bị đe dọa bởi nhà cầm quyền.

Không ai đòi hỏi nhà cầm quyền phải có những hành động mà sinh viên tương tự như vậy, nhưng người ta có quyền đòi hỏi nhà cầm quyền phải tỏ ra mình biết cầm quyền, phải bỏ chính sách đàn áp, phải có một chính sách khéo léo hơn để hướng dẫn và yểm trợ sinh viên.

Được như vậy thì chẳng những sinh viên sẽ ủng hộ nhà cầm quyền mà chế độ còn được hậu thuẫn của toàn dân.

ĐỜI NỔI LOẠN

Sau giai đoạn đối lập cầm chừng để dò mìn bắt đầu từ số tới :

Đời khởi sự nổi loạn bước sang giai đoạn « ăn thua đủ » với một lập trường Đối Lập quyết liệt, dứt khoát.

Bạn đọc đón coi Đời số tới với chủ đề :

VẠCH MẶT LÃNH ĐẠO



KHA TRẦN ÁC

Đóa hồng Bohor

Đối với cuộc đảo chánh hạ bệ ông hoàng hay bướm Sihanouk, hầu hết các chính khách VN đều tỏ vẻ lạc quan, cho rằng chiến cuộc VN đã đến hồi kết thúc. Kể ra thì đáng lạc quan thật, nhưng cũng nên coi chừng: Vì tình hình có thể dành cho ta những cái bất ngờ không đoán trước được. Đài BBC và giới chính khách Tây phương nhận định rất đúng: Không nên coi thường khả năng của ông Sihanouk: thế cờ có thể lật ngược bất cứ lúc nào. Ở Sihanouk là người có hành tung bí mật khó lường lắm. Để chứng minh, Đầu Gối kể câu chuyện có thực dưới đây, còn tin hay không là tùy bạn đọc.

Trong tòa soạn Đời có anh Phạm văn Bình tác giả thiên « hồi ký của một người biết quá nhiều » Anh đã từng làm thủ hiến Bắc Việt, làm bí thư cho Bảo Đại v.v... nên đối với Sihanouk anh không phải người xa lạ. Theo nhận định của anh Bình, thì Sihanouk là một người rất thông minh, xuất sắc nhưng tâm trí bất bình thường: Nhiều khi trong những cuộc hội nghị rất ughiem trang với các nhân vật quốc tế cỡ bự, Sihanouk đột nhiên cất tiếng cười, cười cả một tràng rất vô duyên, lạc lõng, khiến các nhân vật dự hội nghị chưng hửng nhìn nhau không hiểu nổi tiếng cười ma quái của Sihanouk. Sở dĩ tâm trí Sihanouk bất bình thường là vì Sihanouk mang một tâm sự rất bí ẩn về nguồn gốc thực của mình trong thời gian ông bố của Sihanouk du học ở Hà nội, ông có yêu đương một thiếu nữ

Bắc Việt, thiếu nữ này có bầu, đẻ ra Sihanouk. Khi ông bố của Sihanouk lên ngôi vua, vì thế thống quốc gia, ông không thể thừa nhận người tình BV, ông Sihanouk trở thành hoàng thái tử, nhưng trên danh nghĩa, ông là con của bà hoàng hậu chính thức, vợ chính thức của ông. Ông rất buồn vì không thể thừa nhận mẹ đẻ được, nhưng ông đã có lần gửi tiền gửi quà cáp, nhờ anh Phạm văn Bình trao tới tay bà mẹ đẻ, nói dối rằng bà là vú nuôi, đã từng cho ông bú khi ông còn măng sữa. Năm 1953, bà mẹ của Sihanouk di cư vào Nam, và anh Phạm văn Bình biết địa chỉ của bà già này. Có một thời, bà rất điều linh đối rách, nộ lung tung. Nhưng không hiểu sao, lúc này bà bỗng rất đàng hoàng, đầy đủ trong một biệt thự rất sang trọng. Hôm qua, chủ nhật Đầu Gối rủ anh Phạm văn Bình tới thăm bà. Sắp sửa bấm chuông, thì trong nhà có tiếng cười nổi lên.

Nghe tiếng cười, anh Phạm văn Bình thất sắc nói nhỏ với Đầu Gối:

— «Tôi không thể nhầm được: Đúng là tiếng cười của Sihanouk Sihanouk có mặt ở Saigon từ bao giờ? Kỳ lạ quá». Chúng tôi bấm chuông, 5 phút sau, có cửa mở, Bà già «vú nuôi» của Sihanouk khoảng 70 tuổi, nhưng còn mạnh khỏe. Anh Phạm văn Bình hỏi luôn «Tôi vừa nghe thấy tiếng cười của Thái Tử, Thái Tử đâu, cụ cho chúng tôi gặp đi... Đây là ông Kha Trần Ác, chỗ bạn thân, cụ đừng lo ngại» Nhưng bà già hốt hoảng nhìn tôi, chối bai bãi «Có ai đâu, có tiếng cười nào đâu. Ông Sihanouk hiện ở đâu, tôi nào có biết»...

Nói chuyện một nửa giờ rồi cáo biệt bà già. Anh Phạm văn Bình nói với tôi:

— Tôi không thể lẫn được. Đúng là Sihanouk. Sihanouk đi Mạc tư Khoa, đi Bắc kiuh chỉ là Sihanouk giả. Anh nên nhớ Sihanouk là một đạo diễn xi-nê-ma, 1 diễn viên rất xuất sắc, đã đạo diễn nhiều phim như phim Đóa hồng Bohor, Sihanouk là một nghệ sĩ, một người viết báo, viết văn và thực hiện những trò phiêu lưu, mạo hiểm. Anh cứ tin tôi đi. Nhất định Sihanouk đang ở Saigon».

Đầu Gối trả lời:

— Theo lời tố cáo của ông Trình trong quốc hội Cao Mên, thì ông Sihanouk không những buôn lậu với Việt Cộng mà còn là một chủ chứa sông bạc, rất có thể ông Sihanouk đang ở Saigon và đang tổ chức nhiều sông bạc bí mật. Vụ kỳ giả Văn Đô bị bắt, có liên hệ tới những sông bạc do ông Sihanouk tổ chức, vì Văn Đô bị tố cáo là đớp tiền của một sông bạc to lớn, do một ông hoàng tổ chức, đề im đi, không phanh phui lên mặt báo.

— Đó cũng là một giả thuyết, hơi khó tin nhưng biết đâu chẳng là sự thực.

Tới giờ phút cuối cùng, Đầu Gối lượng được nhiều tin tức, chứng minh giả thuyết trên hoàn toàn là đúng. Trong số tôi, Đầu Gối sẽ kể lại cuộc mạo hiểm vào thăm sông bạc của Sihanouk và 10 phút gặp mặt Sihanouk.

Mặt trận giải phóng Cao Mên

Với cuộc đảo chính ở Cam-bốt, đánh chết Cộng Sản cũng sẽ đẻ ra một Mặt Trận Giải Phóng Cam-bốt để có danh nghĩa xâm lăng xứ Chùa Tháp. Ngay từ giờ phút này, chúng ta phải tìm cách chui vào cái MTGP này, đừng để CS nắm hết. Nếu cần, chúng ta cũng lập một Mặt Trận Giải Phóng Cam-bốt song song với MTGP do Việt Cộng giật giây. Để thực hiện mục tiêu này, Đầu Gối dự tính sẽ nắm bằng được ông hoàng Sihanouk để ông khỏi lọt vào tay Cộng Sản, đồng thời Đầu Gối sẽ bỏ quốc tịch Việt Nam để xin nhập quốc tịch Cam-bốt. Đó chỉ là bước đầu. Bước thứ hai, Đầu Gối sẽ cạo tóc đầu. Đi vào chùa tu. Dĩ nhiên thứ tu của Đầu Gối chỉ là thứ tu hú để mần chính trị. Các sư người Việt gốc Miền trong những vụ biểu tình vừa qua, đã chứng tỏ khả năng chính trị không đến nỗi tồi tệ vì cũng đã biết bắt « tù binh » để hành hạ, đòi chác nhưng, xem ra thủ đoạn vẫn chưa thấm thía vào đầu, Riêng Đầu Gối nghĩ, Đầu Gối mà đi tu, thời Đầu Gối không có tham vọng sẽ làm « rung chuyển Mỹ Quốc » như Thượng Tọa Thích Trí Quang, nhưng ít nhất Đầu Gối cũng sẽ thực hiện được vài trò ngoạn mục. Nói rõn mà chơi, chứ tâm trạng Đầu Gối lúc này là tâm trạng một kẻ muốn đi tu thực sự, đi tu để cứu nhân độ thế, chứ không phải đi tu để mần chính trị. Đầu Gối thành thực nghĩ nếu lúc này Đầu Gối đi tu, Đầu Gối dám trở thành một nhà tu hành chính cống lắm. Do đó, nếu trong một tương lai gần gũi, Đầu Gối có bốc đồng thì phát đi tu, xin bạn đọc đừng vội cười bới, kết tội Đầu Gối là «thủ đoạn». Chỉ nên cầu chúc cho Đầu Gối sớm đắc đạo, và nếu không đắc đạo thì cũng tìm thấy niềm an vui linh thần.

Xí phần

Cuộc chinh biến ở Cam-bốt khiến ta thấy rõ miếng mồi «Đồng dương» hầu như đã được các cường quốc ngấm ngấm thỏa thuận xí phần ra sao và trong năm nay, chắc chắn là có hòa bình.

Hòa bình theo kiểu «compromis» thì dĩ nhiên không làm cho phe nào hài lòng. Cộng sản không hài lòng mà Quốc gia cũng đéch hài lòng. Thời thế cũng xong chỉ thương cho cụ Hồ. Lúc này cụ đã nằm yên trong lòng đất, mai một được tin hòa bình, chắc hương hồn cụ cũng chả vui gì. Cụ vốn là một nhà cách mạng thực sự, chỉ vì đau xót cho thân phận nhục tiều của dân tộc mà gia nhập chủ nghĩa Cộng sản, tưởng có thể thay đổi được số phận nhục tiều cho đất nước.

Rút cuộc, người Việt Nam chết như ngã rạ, thây chất thành núi, cụ Hồ cũng về châu Trời châu Phật, nhưng đất nước nhục tiều vẫn là đất nước nhục tiều, làm miếng mồi cho các thứ Đế quốc xâu xé đòi chác... Mần chính trị khó thế đấy, nhảm một chút là đưa cả một dân tộc vào lò sát sinh. Thông minh tài giỏi như Hồ chí Minh mà còn lằm, vậy mà từ đưa trục phú đến ông sư trốn quân dịch, từ đưa vô học đến thăng tri thức, người ta vẫn đưa nhau làm chính trị, để làm khổ đất nước này.

Một kế hoạch giết báo

Sau khi cuộc tranh đấu báo chí kết thúc. Ủy ban tranh đấu báo chí huênh hoang tuyên bố «thắng lợi hoàn toàn» thì anh em sinh viên lên tiếng chỉ trích báo chí là «ăn mảnh» chỉ biết có quyền lợi của mình được «đấm mõm» thì hề hã, bỏ chính nghĩa chung.

Riêng tuần báo Đời, chưa nhìn thấy thắng lợi chó đẻ nào, cho tới giờ phút này, vẫn phải mua giấy

với giá 700đ một ram vì chưa được cấp «bông» giấy. Chẳng cần phải là nhà tiên tri, ai cũng biết là cái trò ma tịt cấp bông giấy sẽ làm cho làng báo xâu sè nhau, ghen tị nhau, bới móc nhau kỹ lắm. Nghe nói một vài tờ báo, chưởi bởi ông Tổng Ngọc rất hăng say, trong thời gian tranh đấu, lúc này, đã đi cống hậu, sun soe bợ dít Ông Tổng Ngọc một cách rất vô liêm sỉ. Lại nghe nói, chính quyền đang trù tính đưa ra một vài «chương» thật ác để báo chí chết bớt đi, chứ với 17 triệu dân mà có tới năm chục tờ báo hàng ngày, 200 tờ báo có định kỳ (con số do ông Tổng Trưởng Thông Tin đưa ra) thì quả có hơi nhiều. Nếu chánh quyền vẩn kể Đầu Gối, thì Đầu Gối có ý kiến như sau: Chánh quyền khỏi cần phải tìm cách đóng cửa các báo, chính quyền chỉ cần bỏ ra 500 triệu cho Đầu Gối tổ chức một cơ sở độc quyền phát hành báo chí thật tối tân, có máy bay trực thăng phân phối các báo chí đi từng tỉnh, từng quận. Chính quyền muốn giết báo nào thì cứ ra lệnh ngấm cho Đầu Gối. Đầu Gối sẽ ngấm tòm báo đó, đéch phát hành gì cả, chỉ phát hành những báo nào là báo thân chính quyền. Như vậy, chính quyền muốn báo nào chết là báo ấy sẽ chết, mà chính quyền không mang tiếng đàn áp là thủ tiên báo chí. Kế hoạch dễ ợt, giản dị như vậy mà tại sao ông Trần văn Ân phụ tá chính trị và vẩn hóa của Tổng thống, không rỉ cho tai Tổng Thống biết. Chỉ bỏ ra 500 triệu chi phối lèo lái được đệ tử quyền, mà lại không mang tiếng là chủ trương giết báo, chủ trương độc tài, thế là rẻ mạt,

Đó là không kể, bỏ ra 500 triệu mỗi tháng có thể lời hàng chục triệu.

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

KN 982 BYT/QCDP

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Pub.TÂN-TR



ROMAIN GARY

**nửa
điên,
nửa
mộng**

KHUẤT LÃM dịch

Romain Gary là tác giả truyện «Cội rễ của mặt trời» đoạt giải Goncourt và quay thành phim do nữ danh ca thần tượng của văn nghệ hiện sinh Juliette Greco đóng vai chính. Đồng thời Gary cũng là một nhà ngoại giao Pháp sống nhiều ở vùng La Tinh Mỹ Châu. Nền truyện của Gary đầy những nhân vật «túp» của xã hội nghèo khổ đã man, những anh nhà giàu sống dửng dưng, các tiểu thư mắc bệnh cuồng dâm và những anh hùng mỗi một... Như truyện của André Malraux, trong cách mạng Tây Ban Nha, cách mạng Trung Quốc... nhưng của một thời đại không còn cách mạng nữa.

Chàng bước ra hàng hiên rộng và trở lại với cô đơn: những đụn cát, biển, hàng ngàn xác chim chết trên bãi, một cái xống, những mảng lưới mục rữa; và thỉnh thoảng vài dấu hiệu mới: xác một con cá voi mắc cạn, những dấu chân, một đoàn thuyền đánh cá nhỏ ngoài khơi, phía những hòn đảo phân chim, dãy đảo nhỏ lên như những con ma màu trắng bèn chân trời, đến vùng mây xám. Cái quần nhỏ dựng trên mấy chân gỗ giữa những đụn cát; xa lộ đến Lima chạy cách đây vài trăm thước. Một cái cầu treo bằng ván dẫn xuống bãi biển; chàng kéo nó lên mỗi buổi tối, từ khi hai tên tù mới xống từ nhà giam Santa Cruz nên chàng bằng gây lúc đương ngủ: tỉnh dậy sáng hôm sau chàng thấy chúng nằm bí tỉ chỗ quây rượi. Chàng tựa mình vào lan can và hút thuốc đầu tiên trong ngày, mắt nhìn những con chim đã rớt xuống đảo từ đêm qua: một vài con còn gãy dũa. Chẳng ai biết tại sao như vậy, chúng đã từ bỏ những hải đảo để đến chết trên bãi biển này: chẳng bao giờ chúng bay qua đơn về phía

Bắc hay phía Nam, nhưng đáp ngay xuống đúng rẻo đất dài không quá ba cây số này thôi.

Có lẽ đây là một nghĩa địa thiêng liêng của chúng giống như Benares ở Ấn Độ, nơi mà thiên nam tin nữ đến để chết cho quy thân: những con chim để lại xác trước khi bay đi mãi mãi. Hoặc có lẽ chúng mới bay từ dãy đảo phân chim về (ở đây lạnh và chỉ trơ trọi những đá, dù cát có mịn và ấm) khi cảm thấy giờ chết đã gần kề, máu đã bắt đầu lạnh và chúng cần ấm áp và chỉ còn vừa đủ sức để bay qua vụng biển đến đây. Hiện tượng nào cũng có thể giải thích một cách khoa học.

Đĩ nhiên, người ta có thể trốn-tránh trong thi-ca, bầu bạn với biển, nghe tiếng biển gọi, tiếp-tục tin vào những huyền-nhiệm thiên-nhiên... Một chút thi-vị, một chút mộng-mơ... Chàng đã đến bãi biển này, ở Perou, dưới chân rặng Andes, bởi vì đã đến lúc bỏ tất cả; sau khi đã chiến-đấu trong cuộc nội-chiến Tây-ban-nha, kháng-chiến chống Đức quốc-xã, và ở Cuba, nay 47 tuổi, chàng đã nhiều

được bài học cần học, và không còn mong đợi gì ở những nghĩa-vụ cao-cả hay ở đàn bà nữa: bây giờ là lúc để sống êm-đềm cho một khung cảnh đẹp.

Cảnh đẹp không bao giờ làm ta thất-vọng. Một chút thú vị, một chút... thơ nữa, rồi chẳng bao lâu cũng được giả thích theo khoa học, nghiên cứu như một chất do những cái hạch không ống dẫn tiết ra. Khoa học chiếm lấn con người từ khắp mọi phía, một cách vẻ vang. Một người đàn ông mở một cái quán nhỏ giữa những đụn cát trên bãi biển PEROU, chỉ có biển làm bạn; nhưng cũng có một giải thích cho việc đó: biển không là hứa hẹn của một đời sống bất diệt, vượt lên trên, một bảo đảm sống sót, một an ủi cuối cùng sao? Ta bấy kỳ vọng là linh hồn không có thực: đó là cách độc nhất để linh hồn không bị nắm giữ. Chẳng bao lâu nhà khoa học sẽ tính ra cái lượng chính-xác, độ đậm đặc, và tốc độ thăng... của linh hồn. Thử nghĩ đến hàng tỷ những linh hồn đã ra thiên đàng kể từ lúc bắt đầu của thời gian, quả là có một vài điều đáng lưu tâm: một nguồn năng lượng khổng lồ, bị bỏ phí-phạm: bằng cách xây những cái đập để ngăn linh hồn lúc thăng thiên, chắc sẽ có đủ năng lượng để thắp sáng cả thế giới. Con người rồi chẳng bao lâu sẽ dùng được từ đầu đến chân. Những giấc mộng đẹp để nhất của chàng đã được lấy ra khỏi người chàng rồi, và dùng làm chiến tranh và lao tù. Dưới bãi vài con chim còn đứng được: những con mới đến. Chúng nhìn ra phía đảo. Dãy đảo ngoài đó phủ đầy phân chim: một kỹ nghệ rất có giá, và số lượng phân một con bơi cá sản xuất suốt đời nó có thể nuôi sống cả một gia đình trong một thời gian tương đương. Như vậy, đã làm tròn bổn phận ở cõi sống từ chim đến đây để chết. Xét cho cùng chàng có thể nói là chàng cũng đã làm tròn nhiệm vụ của mình: lần cuối cùng trong rặng Maestra, với Fidel Castro. Cái lý tưởng một tâm hồn cao cả sản xuất ra có thể nuôi dưỡng cả một chính thể độc tài suốt trong thời gian nó sản xuất. Một chút thú vị, một chút mộng mơ. Chẳng bao lâu con người sẽ đến mặt trăng, và rồi sẽ chẳng còn mặt trăng nào. Chàng búng mẩu thuốc xuống cát. Một tình yêu lớn vẫn có thể chăm nom điều đó, dĩ nhiên, chàng nghĩ một cách mỉa mai, với ý muốn mạnh mẽ được chết như những con chim trên cát. Sự cô đơn đến với chàng như vậy mỗi buổi sáng, và hầu như luôn luôn, sự cô đơn xấu xí: thử cô đơn nghiên nát ta thay vì đưa ta khỏi những cô đơn khác. Chàng nghiêng mình ra phía cái tay quay hạ tấm ván xuống và vào nha cạo râu, nhìn vào mặt mình trong gương đầy kinh ngạc như chàng thường làm mỗi buổi sáng. «Đó không phải là điều ta muốn!» chàng trấn an cay đắng, giống như đại hoàng đế nước Đức Wilhelm sau khi thất bại. Với bộ óc muối tiêu đó, những nếp nhăn, một nay hai năm thời trẻ tuổi hoàn toàn chấm dứt. Hoặc vẫn còn? Với loại người lý tưởng ta không thể khác hẳn được. Khuôn mặt dài, gầy, đôi mắt mệt mỏi, nụ cười cay đắng trên môi. Chàng chẳng còn viết thư cho ai,

không quen ai: chàng đã từ chối kẻ khác như một người làm khi hấn cổ từ chối chính con người hín.

Chàng có thể nghe tiếng chim biển gào như những nỗi hơn, một đàn cá hần đang lội sát bờ sông. Trời trong xóa lúc này, những hòn đảo ngoài biển xa bắt đầu mờ ảo, biển xanh vươn lên: sau giấc ngủ, những con hải cầu đang sửa gân bờ đá gầy đồ cũ kỹ phía sau những đụn cát.

Chàng đặt ấm cà phê lên bếp và trở ra hàng hiên rộng. Lần đầu tiên chàng để ý dưới chân đụn cát phía bên phải có cái gì giống như bộ xương người đổ ập xuống cát, với một cái chai trong tay: bên cạnh bộ xương là một người đàn ông mặc mỗi cái quần ngắn và người vẽ xanh đỏ vàng từ đầu xuống chân: kẻ thứ ba là 1 gã da đen không lồ nằm ngửa mặt ngủ. Gã đội một bộ tóc giả màu trắng kiểu hoàng đế Louis XV, mặc triều phục màu lam, quần lụa màu trắng, nhưng chân để trần: cuộc vui cuồng nhiệt cuối cùng của lễ Mardi Gras đã đưa bọn chúng đến đây. Trên nua, chàng đoán, tòa tỉnh-trưởng cho họ quần áo và trả họ 50 đồng bạc một đêm. Nhìn sang phía trái, phía những con bói cá đang lượn thành đàn giống như những cột khói trắng và xám trên đàn cá, và chàng nhìn thấy cô gái. Nàng khoác một cái áo choàng dài màu ngọc bích, tay cầm cái khăn xanh lá cây và đang bước về phía những đợt sóng lớn, giải khăn kéo lên trên mặt nước, đầu ngửa lên trời, sợi tóc đen dài buông lơ lửng trên hai vai trần. Nước đã lên đến ngang hông, v. thình thoảng cô gái toạng choạng trước những đợt sóng vào quá gần: sóng đập chỉ cách khoảng 20 th, trò chơi bắt đầu có vẻ nguy hiểm. Chàng đợi thêm vài giây nữa, nhưng cô gái tiếp tục ra xa hơn, và biển dâng lên từ từ, lạnh lùng, nặng và uyển chuyển: một h. i thước nữa và biển sẽ nuốt, xoa nàng. Chàng chạy bay xuống cây cầu treo, vừa chạy vừa la hét cho nàng nghe thấy, và vẫn cảm thấy chân đang dẫm lên từng con chim ng. c ngoài (nhưng phần lớn chúng đã chết, chúng luôn luôn chết lúc ban đêm). Chàng nghĩ là đã quá trễ: sóng mỗi lúc một mạnh, và những phiên phức nữa sẽ bắt đầu. Kêu điện thoại ra cảnh-sát, thẩm vấn lời thoi. Cuối cùng chàng cũng đến chỗ người con gái, nắm được cánh tay: nàng quay mặt lại nhìn và nước phủ lên hai người. Chàng nắm chặt cổ tay cô gái, và bắt đầu kéo nàng vào bờ. Cô gái để yên không vùng vẫy, chàng bước ngược lên bờ cát không nhìn nàng một lúc, rồi chàng dừng lại và thấy khuôn mặt nàng lần đầu tiên. Một khuôn mặt trẻ con, thanh tú trắng bệch, hai mắt nghiêm trang và lớn, hòa hợp hoàn toàn với những giọt nước đọng trên mặt. Cô gái đeo một xâu chuỗi bằng kim cương, hoa tai, nhẫn, vòng, và một tay vẫn nắm cái khăn quàng xanh lá cây. Chàng không hiểu tại sao nàng đến chốn này, từ đâu đến, và cái áo choàng đó, với những vàng, kim cương và ngọc bích, đứng một mình vào sáu giờ sáng trên bãi biển bỏ phế, giữa những con chim ng. c ngoài

«Ông cứ bỏ mặc tôi là hơn» cô gái nói bằng tiếng Anh. Cổ nàng hơi đỏ hồng và thanh thoát và xâu chuỗi kim cương trông nặng và bết lấp lánh hơn. Chàng vẫn nắm cổ tay cô gái.

«Ông có hiểu không ? Tôi không biết tiếng Tây ban nha».

«Chỉ vài thước nữa là giếng nước ngầm cuốn mất cô. Nước ngầm chỗ này rất mạnh»

Cô gái nhún vai. Nàng có giọng nói yếu ớt và gương mặt thương cảm trắng bệch với hai mắt xanh thật lớn. Một cuộc tình duyên dang dở, chàng đoán vậy. Luôn luôn là một chuyện tình đau thương.

«Lũ chim này từ đâu đến vậy ?» Cô gái hỏi.

«Từ đây đảo ngoài kia. Đảo phân chim. Chúng sống ngoài đó và về đây để chết».

«Tại sao vậy ?»

«Tôi không rõ. Theo dân ở đây thì có hàng chục lý do.»

«Còn ông ? Tại sao ông ở đây ?»

«Tôi là chủ cái quán này, Tôi sống ở đây»

«Đáng lẽ ông để mặc tôi. Tôi không muốn sống»

Cô gái nhìn những con chim chết dưới chân, Chàng không rõ cô ta khóc, hay chỉ là những giọt nước biển chảy dài trên má. Cô gái vẫn chăm chú nhìn những con chim.

« Phải có một lý-do nào đó » nàng nói. « Bao giờ cũng có một lý-do »

Nàng ngược nhìn về phía đụn cát, chỗ bộ xương người, tên vẽ mình xanh đỏ vàng và gâ da đen to lớn đội tóc giả đang nằm bất động.

Lẽ « Mardi GRAS » chàng nói.

« Tôi biết. »

« Cô để giày chỗ nào ? »

Cô gái nhìn xuống.

« Tôi không nhớ... Tôi không muốn nghĩ đến chuyện đó... Tại sao ông cứ hỏi tôi ? »

« Ai cũng làm như vậy... phải như vậy. Thôi đi. »

Chàng để cô gái một mình trên hàng hiên một lúc, rồi quay ra với một tách cà-phê bốc hơi và một chai rượu. Cô gái ngồi ở một cái bàn đối diện chàng, quan sát khuôn mặt chàng chăm chú, dừng mắt tư lự trên từng phần mặt chàng, và chàng cười hiền hậu.

«Cô sẽ thấy, mọi việc êm đẹp».

«Lẽ ra ông để mặc tôi».

Cô gái bắt đầu khóc. Chàng đặt tay lên vai nàng, để giúp mình hơn là an ủi nàng.

«Cô sẽ quên chuyện đó».

«Nhiều khi tôi không thể chịu đựng nổi nữa. Tôi không thể chấp nhận như vậy được. Tôi không thể sống như vậy nữa...»

«Cô có lạnh không? Cô có cần thay quần áo ướt không?»

«Không, cảm ơn ông».

Biên bắt đầu lên tiếng âm ỉ : Không có sóng lớn, nhưng nước ngầm lúc này mạnh hơn. Cô gái ngược mắt lên.

«Ông ở có một mình ?»

«Một mình».

«Tôi ở lại có tiện không ? Chỉ một lúc thôi...»

«Cô cứ ở đây nếu cô muốn».

«Tôi không chịu nổi chuyện đó nữa. Tôi không biết phải làm sao...Tôi thấy đáng ghê tởm...»

Cô gái khóc thút thit. Tôi đây, điều mà chàng gọi là sự xuân độn bất trị của chàng lại thành chàng và dù chàng biết rõ như vậy, dù chàng đã quen nhìn mọi vật vỡ vụn trong bàn tay, có một cái gì ở trong chàng luôn-luôn từ chối đầu hàng. Tâm hồn nó là thứ bất trị. Trái tim điên rồ, không bao giờ có một thứ lý luận nào cho nó. Một loại xuân độn cứng đầu, thiêng liêng, một quyền lực đầy ảo tưởng và hy vọng ; chính cái quyền lực này đã đưa chàng từ chiến trường Tây ban nha đến vùng kháng chiến Vercors và rừng Maestra ở Cuba, và đến hai hay ba người đàn bà, những người đàn bà luôn luôn xuân độn 1 cách bất ngờ để xua đầy gã đàn ông ở những giây phút tự phủ nhận lớn lao, đúng khi mà tất cả hầu như tan vỡ hết. Và nàng thật trẻ, thật trẻ hạnh, nàng nhìn chàng đầy tin tưởng và chàng nhìn qua nhiều chim đến những đụn cát để chờ đến nỗi cái hy vọng hỗn mang được cứu một con chim, con chim đẹp hơn cả, được bảo vệ nó, được dành nó cho riêng chàng, tại đây, ở nơi tận cùng của thế giới này, và được đạt đến một chiến thắng độc nhất của đời mình, cái hy vọng đó làm loé dậy tất cả những cái đại khờ lãng mạn mà nụ cười chưa chất trên môi chàng còn chưa đủ để khuất lấp đi. Một chút thi vị, một chút điên rồ. Và chỉ có vậy thôi, nàng đã ngược mắt về chàng và nói bằng cái giọng yếu ớt, với một cái nhìn cầu khẩn mà những giọt nước mắt cuối cùng còn làm cho sáng rõ hơn lên.

«Tôi muốn ở lại đây, nếu ông bằng lòng»

Mặc dù chàng đã quen điều đó : nó chỉ là ngọn sóng có đơn thư chùn, ngọn sóng mãnh liệt nhất, ngọn sóng đến từ xa tap từ biển cả, ngọn sóng quăng người ta vào bờ và kéo người ta xuống tận đáy biển và rồi bỗng nhiên nhả người ta ra, vừa đứng dậy người ta có thể nhô lên mặt nước lần nữa, nắm lấy cọng rơm hy vọng tìm được gần nhất. Cái cảm đó độc nhất chưa ai đủ sức vượt qua : cái cảm đó của hy vọng.

Chàng gật đầu, người chết cứng vì cái sự dai dẳng phi thường của thói trẻ người non dạ trong chàng : gần năm mươi tuổi đầu, trường hợp của chàng hầu như quá quắt.

«Em ở lại, bằng bất cứ giá nào».

Chàng cầm tay cô gái. Lần đầu tiên chàng ý thức là nàng không mặc gì cả dưới cái áo khoác ngoài. Chàng hỏi cô gái ở đâu đến, nàng là ai, nàng đến đây làm gì, tại sao nàng muốn chết, tại sao nàng trần truồng trong chiếc áo ngủ với xâu chuỗi kim cương, tay đầy vàng ngọc : đó là con chim độc nhất có thể cho chàng biết tại sao nó đã gục ngã trên những đụn cát ngoài kia. Hẳn phải có một nguyên do hợp lý, giản dị luôn luôn phải như vậy. Nhưng luôn luôn điều tốt đẹp nhất là đừng nên tìm hiểu. Khoa học giải thích vũ trụ, tâm lý học giải thích tâm hồn, nhưng người ta

phải biết tự bảo vệ, đừng để cho những cái vụn ảo tưởng cuối cùng bị nước rửa ra khỏi thân xác mình. Bãi cát, biển và trời bỗng tràn ngập ánh sáng rờ quạt, vì cái dấu hiệu độc nhất của mặt trời vô hình là cái màu trắng rực lấp loé, mỗi lúc một lan rộng hơn. Ngực nàng hiện rõ ràng dưới lớp vải mỏng sưng nước, và có một cái gì thật tuyệt vọng ở nàng, một cái gì thật yếu ớt, thật vô tội trong đôi mắt xa vắng thất lạc, một cái gì thật mong manh trong mỗi chuyển động của đôi vai, đến nỗi quanh chàng mọi vật như nhẹ hơn, dễ chịu hơn, như thể cuối cùng mọi sự đều nằm gọn trong vòng tay chàng để được mang đến một bến bờ tốt đẹp hơn. Jacques Rainier, chủ máy không bao giờ thay-đổi gì cả, chàng tự trách một cách hóm hỉnh. Một chút mụng mớ, một chút điên rồ.

« Tôi thấy lạnh quá » cô gái nói. « Tôi thường thấy như sắp sửa lạnh ng t như thầy ma. »

« Em vào trong này »

Phòng chàng ở sau quầy rượu, mấy cái cửa sổ nhìn ra những đụn cát và biển. Cô gái ngừng lại một lúc trước cái cửa sổ nhìn ra vịnh, và chàng nhìn thấy nàng vụng trộm liếc nhanh sang bên phải ; chàng ngoảnh sang phía đó : Bộ xương người đang ngồi gục đầu dưới đụn cát, miệng ghé vào chai rượu, gâ da đen mặc triều phục Louis XV vẫn nh m m t dưới bộ tóc giả đã lệch xuống mặt, tên vẽ mình đã ngồi dậy, chân bắt chéo và nhìn chăm chú vào hai chiếc giày cao gót nó đang cầm trên tay. Nó nói câu gì và bắt đầu cười. Bộ xương ngừng uống, đưa một tay ra nhặt một cái nút vú màu đen dưới đất, gờ cao lên rồi ném xuống nước.

«Lẽ ra ông mặc cho tôi chết», cô gái nói. «Thật là khủng khiếp...» Nàng gục mặt vào hai bàn tay.

«Tôi không hiểu gì cả. Tôi đang ở ngoài phố, trong đám hội Mardi Gras, bọn chúng bắt tôi lên xe và đem tôi đến đây, và rồi... và rồi... cả ba đứa...»

Câu chuyện là vậy, chàng nghĩ.Đó là lý do phải có ; ngay cả những con chim ngã xuống đây cũng không phải vì vô cớ. Được rồi. Chàng đi tìm cái áo choàng đây khi cô gái cởi cái áo ướt. Qua khung cửa sổ chàng quan sát ba gã đàn ông dưới đụn cát. Có một cái súng trong ngăn kéo bàn ngủ cạnh giường chàng, nhưng chàng cố chống lại cái cảm đó đó : chẳng chống thì chắc chắn sẽ chết lần mòn, và với một chút may mắn chúng sẽ chết đau đớn hơn nhiều. Tên vẽ mình vẫn cầm đôi giày trong tay : hình như n đang nói với hai chiếc giày. Bộ xương đang cười. Gâ da đen vẫn còn ngủ, mặt che bằng bộ tóc giả màu trắng. Bọn chúng đã đem nàng tới đây, đối diện với biển, giữa những đụn cát. Chắc cô gái đã gào thét, dấy giụa, van vỉ cầu cứu, và chàng đã chẳng nghe thấy gì. Thế mà chàng rất thính ng : một con én biển chạm vào mái nhà đủ làm chàng thức giấc. Nhưng sóng biển đủ lấn át tiếng nàng kêu. Những con bói cá bay liệng trên ngọn sóng mờm quang quác và thỉnh thoảng nhào mình xuống đàn cá như những cục đá. Dãy đảo lan ra biển nhỏ thẳng

trên chân trời trắng như phấn. Bọn chúng không lấy chuỗi kim cương, không lấy nhẫn, chúng không ham những thứ đó.

Có lẽ chàng phải giết chúng dù ra sao, để ít ra cho chúng rõ chúng đã làm gì. Nàng chừng bao nhiêu tuổi ? 21, 22 ? Nàng không đến Lima một mình : nàng đi với chồng, hay cha nàng ? Ba gã đàn ông không có vẻ muốn đi ngay. Chúng cũng chẳng lộ vẻ lo sợ cảnh sát — chúng thần nhiên trao đổi những cảm tưởng trên bãi biển, những tàn tích cuối cùng của một ngày hội mà chúng được thỏa mãn hoàn toàn. Khi chàng trở ra, cô gái đang đứng giữa phòng, loay hoay khó khăn với cái áo sưng nước. Chàng giúp nàng cởi áo ra, mặc cho nàng cái áo choàng đây, thấy nàng run nhẹ một lúc và lập cập trong tay chàng. Những đồ nữ trang lấp loé trên da để trần.

«Lẽ ra tôi đừng rời khỏi khách sạn», nàng nói. «Lẽ ra tôi phải nhốt mình trong phòng».

«Đồ nữ-trang của em còn nguyên ». Chàng nhận xét. Chàng gần muốn thốt ra « Em còn may-mắn », nhưng chỉ hỏi « Em có muốn anh liên-lạc với ai không ? »

Cô gái hình như không nghe thấy. « Tôi không biết làm sao », nàng nói. « Không, thật sự tôi không hiểu... Có lẽ tôi phải khám bác-sĩ trước tiên »,

«Được rồi. Em nằm xuống. Đạp cái chân lên. Em đang lạnh run đó. »

« Tôi không thấy lạnh. Cho tôi ở lại đây ».

Nàng nằm dang tay chân trên giường, cái chân kéo đến tận cam, run-rẩy, hai mắt nhìn chàng không chớp.

«Ông không giận tôi chứ ?»

«Chàng mỉm cười, ngồi xuống giường và vuốt tóc nàng.

«Thật sự sao tôi lại giận...?»

Cô gái nắm lấy tay chàng và áp má vào như một đứa trẻ, rồi đặt nó lên môi. Con người nàng mở rộng. Hai con mắt xa vắng lạ lùng, ướt, thăm thẳm một màu xanh trong đó, như biển cả.

«Nếu ông biết...»

«Đừng nghĩ đến chuyện đó nữa».

Cô gái nham mật, đặt má lên tay chàng.

«Tôi muốn chấm dứt chuyện đó, tôi phải chấm dứt. Tôi không thể sống như vậy được nữa. Tôi không chịu nổi. Tôi muốn trốn chạy thân xác tôi».

Mắt nàng vẫn còn nham. Hai môi nàng hơi rung rung. Chưa bao giờ chàng thấy một khuôn mặt tình kiết nhường vậy. Rồi cô gái mở mắt và nhìn lên chàng như khăn cầu thương hại.

«Tôi không làm ông ghê tởm chứ ? Ông làm ơn nói thật»

Chàng cúi xuống và hôn môi nàng.

Chàng đã gặp những đứa trẻ đi dọc bãi biển tìm giết những con chim còn ngạo ngạo, bằng cách đâm gót chân lên chúng. Chàng đã đánh mấy đứa trẻ

này khi chàng có thể bắt được chúng, nhưng bây giờ chàng đang nhượng bộ trước cái mong manh đã tổn thương này, bây giờ chàng đang giết cô gái, bây giờ chàng đang cúi xuống ngực nàng, ép môi chàng vào môi nàng. Chàng cảm thấy vòng tay cô gái trên vai mình.

«Tôi không làm ông ghê tởm», nàng nói giọng nghiêm trang.

Chàng cố giữ mình lại. Chỉ là ngon sảng cô đơn thứ chín vừa mới up xuống chàng, và nó đang cuốn chàng đi. Chàng chỉ mong được như thế này mãi mãi, mặt chàng gục vào cổ nàng, hai mắt nhắm nghiền.

«Anh, anh» nàng thì thào. «Giúp em quên đi. Giúp em».

Nàng muốn ở lại với chàng. Ở lại với chàng mãi mãi ở cái quán trống vắng nơi tận cùng thế giới này. Giọng nàng thật ngọt ngào, hai mắt đợi chờ, đôi cánh tay thanh tao hứa hẹn trên vai chàng; chàng bỗng thấy như sau hết mọi chuyện chàng đã đạt được cái đích trong đời, vào lúc cuối cùng. Chàng ôm chặt cô gái thỉnh thoảng tay nâng nhẹ đầu nàng dậy, trong khi mấy chục năm cô đơn đổ ào dồn dập nặng nề trên vai chàng, và đột sảng thứ chín đập chàng gục xuống và quét chàng ra biển khơi.

«Anh», cô gái thì thào. «Anh. Yêu em đi... Em muốn anh yêu em»

Khi đột sảng lui ra và chàng thấy mình bị bỏ lại trên bờ, chàng thấy cô gái đang khóc. Chàng để cho nàng khóc, hai mắt nhắm và cũng không ngăn đầu nhìn nàng, đầu chàng áp vào má nàng, và chàng cảm thấy những giọt nước mắt chảy dài và tìm nàng đập dồn dập cạnh ngực chàng. Rồi chàng nghe thấy những tiếng lao-xao ngoài hàng hiên. Chàng nghĩ đến ba gã đàn ông trên đụn cát, và chồm dậy lấy khẩu súng. Có người đang bước ngoài hành-lang, những con hải-cẩu sữa ngoài xa, lũ chim biển rit lên giữa mây và nước, một đợt sóng đập trên bãi cát, xóa nhòa những tiếng động trên mặt đất, rồi lui ra để trở lại riêng một tiếng cười gần buồn-bã và một giọng tiếng Anh:

«Khốn nạn, thiên tai, đúng là thiên tai. Tôi đã biết rồi. Đây là lần cuối tôi đi quanh thế giới với nàng. Thế giới quả đã chật chội lắm rồi». Chàng mở cánh cửa. Một người đàn ông trạc 50 mặc một cái áo da tiệt đứng cạnh cái bàn, nửa người trên một cái can. Hắn đang cầm cái khăn quàng màu xanh cô gái bỏ quên cạnh tách cà phê. Hắn có bộ râu mép ngắn màu muối tiêu, giấy hoa xanh đỏ bám trên vai áo, hai bàn tay run rẩy, mắt màu xanh nước biển, ướt, vẻ của một tay nghiện rượu, vóc nhỏ bé, mơ hồ và sự mệt mỏi càng làm mờ nhạt thành một vẻ độc đáo hay sa đọa, bộ tóc nhuộm trông như tóc giả: hắn nhìn thấy Rainier ở cánh cửa mở hờ và cười điệu cợt, nhìn xuống cái khăn rồi nhìn lên chàng và nụ cười nửa miệng nở rộng, mỉa mai, buồn và chua chát. Bên cạnh hắn một gã thanh niên điển trai mặc một bộ áo đấu bó rừng, tóc đen mượt đang nhìn xuống

đất, mặt như giận dữ gã thanh niên tựa người vào cái cầu treo một chiếc thuốc cháy dở trong tay. Xa hơn một chút phía bậc thang là gã tài xế mặc đồng phục xám đội kết, một tay dựa trên lan can, tay kia cầm một cái áo choàng đen bà. Rainier đặt khẩu súng trên một cái ghế và bước ra hàng hiên.

«Cho một chai huyết ky» gã đàn ông mặc dạ phục nói, tay đặt trả cái khăn trên bàn, «por favor...»

«Quán chưa mở cửa», Rainier trả lời bằng tiếng Anh.

«Được, cho cà phê vậy. Một chút cà phê, trong khi chờ đợi phu nhân mặc quần áo».

Hắn nhìn Rainier thách thức, thẳng người lên một chút, tựa trên cây can, mặt hắn xạm lại trong ánh sáng nhạt yếu, vẻ người cứng đờ lại trong một vẻ bần tiện và khinh bỉ đầy hăm-dọa, và một đợt sóng mạnh làm cái quán rung lên trên mấy cây cừ.

«Sóng biển, những lực lượng của thiên nhiên... Ông là người Pháp phải không? Nàng lại theo đúng đờ g cũ, à. Vậy mà ta đã ở nước Pháp gần hai năm, họ cũng chẳng giúp được gì mấy, lại một sự hữu danh vô thực.

Còn nước Ý... Ông bí thư của tôi, ông này đây, là người Ý đây... Ông ấy cũng chẳng giúp được chút gì. Đàn ông ở mấy xứ Tây Âu quả thật được đánh giá cao quá sự thật».

Thanh niên mặc áo đấu bó nhìn xuống đất vừa xấu hổ vừa giận giữ. Người đàn ông Ảng-lê quay nhìn ra phía đụn cát: bộ xương người đã nằm xuống tay dang ra, mặt ngửa trên cát: tên sơn mình xanh đỏ vàng ngồi giữa cỏ tu rượ; gã da đen mặc triều phục đội tóc giả đứng dưới nước mở cục chiếc quần lụa trang và tiểu tiện xuống biển.

«Tôi chắc lũ khốn đó cũng chẳng giúp được gì, người đàn ông Ảng-lê nói, trở chiếc can về phía đụn cát. «Trên trái đất nay có một vài thứ sức mạnh hơn hẳn sức mạnh một người. Đứng ra là của ba người... Tôi mong là chúng chưa lấy những nữ trang của nàng. Cả một kho tàng, và bọn bảo hiểm chắc cũng không chịu bồi thường gì. Bọn chúng đã đưa lý do và năng quá lờ đễnh câu toả. Một ngày nào đó sẽ có đũa bẻ cổ nàng Tiệp đây, hỏi ông xem có biết những con chim chết này từ đâu đến vậy? Có cả ngàn con chứ không ít. Tôi đã nghe chuyện nghĩa địa voi, nhưng chưa thấy nghĩa địa chim... Có thể là bệnh dịch chăng? Phải có một lý-do gì chứ, dù sao đi nữa». Chàng nghe cánh cửa mở phía sau nhưng không quay lại.

«Á, phu nhân đây rồi», người Ảng-lê nói, mình hơi gập xuống. «Tôi đã bắt đầu lo lắng đó mình. Chúng tôi phải chờ trong xe hơi hàng giờ rồi đó, chờ cho xong-xuôi mọi sự, và ở ngay giữa cái chốn này... Một tai nạn xảy ra hơi mau đó».

«Đề tôi yên. Anh đi đi. Anh im mồm đi. Đề cho tôi yên đi mình. Mình đến làm gì?»

«Tôi đoán không sai đâu mình.»

«Tôi ghét anh. Anh làm tôi ghê tởm. Tại sao anh theo dõi tôi? Anh đã hứa là...»

«Lần sau mình nên đề nữ trang ở khách sạn: Như vậy an toàn hơn».

«Sao anh cứ luôn luôn tìm cách hạ nhục tôi?»

«Tôi là kẻ bị sỉ nhục đó mình. Ít ra theo đúng lệ thường giữa chúng ta. Chúng ta dĩ nhiên ở trên điều đó: giới của chúng ta, số người ít ỏi có chút hạnh phúc. Nhưng lần này, quả mình đã đi hơi xa rồi đó. Tôi không nói vì tôi. Tôi sẵn sàng chấp nhận mọi chuyện, như mình biết đó. Tôi yêu mình. Tôi vẫn thường chứng tỏ điều đó khá đầy đủ. Nhưng như thế, mình có thể bị nguy hiểm... chúng có thể giết mình... trong lúc quá say men... Chúng tôi không muốn mất mình — có phải vậy không Mario? Tôi chỉ đòi hỏi mình là nên thận trọng hơn một chút. Và một ít kỳ thị nữa... không thể bắt cứ...»

«Và anh say. Anh vẫn còn say»

«Chỉ vì tuyệt vọng thôi mình à... nữ chúa à. Bốn giờ đồng hồ ngồi trong xe, bao nhiêu là ý-nghĩ qua đầu... Mình phải nhận là tôi chẳng phải là người chồng sung sướng nhất đâu...»

«Im mồm đi. Trôi ời, im mồm đi!»

Người đàn bà khóc, Rainier không nhìn nàng nhưng chàng chắc chắn là nàng đang quệt tay lên mắt những tiếng khóc của trẻ con. Chàng cố không suy nghĩ không hiểu gì hết. Chàng chỉ muốn nghe tiếng hải cầu sữa, tiếng chim biển kêu, tiếng biển thì thào, Chàng đứng bất động giữa đám người, mắt nhìn xuống đất tưởng như chết cứng. Một cái lạnh giá buốt, tàn nhẫn. Hay chàng chỉ nổi gai ốc thôi.

«Thưa ông» người Ảng-lê nói đầy tự lực, «tôi phải cảm ơn ông thế nào đây? Nói là chúng tôi mọi phải. Xin phép cho tôi được nhân danh tất cả chúng tôi... Chúng tôi sẽ nhớ ơn ông mãi mãi, Thôi đi mình đã đến lúc rồi... Mình cứ yên tâm. tôi không khổ tâm nữa đâu... Còn những chuyện này... chúng ta sẽ đến hỏi giáo sư Guzman ở Montevideo. Tuồng như ông ta có những cách chữa chữa thần tinh. Phải vậy không Mario?»

Gã đầu bó nhún vai:

«Giáo sư Guzman là một thiên tài. Một đồ đệ của Freud, một thần y... Khoa học vẫn chưa ngừng tiến bộ mà. Quyền sách của ông có đề cập đến đủ cả, có phải không... nữ chúa?»

«Im mồm lại đi». Gã đầu bó nói:

«Có nhớ chuyện người đàn bà danh giá chỉ có thể sung sướng với những tên nài ngựa đua cân nặng đúng 45 ký, không hơn không kém? Và bà mệnh phụ quyền rũ phải cần có kẻ nào gõ vào một cánh cửa, vào đúng lúc? Ba tiếng gõ ngán, và một tiếng dài. Tâm hồn con người quả không lường được. Và vợ ông chủ ngân-hàng cần phải nghe tiếng chuông kết sát bao động rung lên — như vậy, bà ta khi được vừa lòng, vì tiếng chuông luôn luôn đánh thức ông chồng.»

«Đủ rồi, Roger», gã đầu bó nói: «Chuyện chẳng hay ho gì. Anh say rồi.»

«Và người đàn bà sa đọa mà người đàn ông phải đi một khẩu súng vào thai dương mới đạt đến

mức tận cùng? Giáo-sư Guzman đã chữa khỏi hết cả ba. Ông ta có kể lại đầy đủ trong sách. Họ đều trở lại bình thường đó mình. Cả ba người. Không có lý do gì mà tuyệt vọng.»

Người đàn bà đi ngang qua người Ảng-lê, không nhìn hắn. Tên tài xế kinh cần khoác cái choàng lên vai nàng.

«Như mình rõ đó, nàng Messaline cũng giống như vậy. Nàng không bao giờ ngừng tìm hiểu và cố gắng. Và nàng là một nữ chúa.»

«Roger, đủ rồi», gã đầu bó nói:

«Dĩ nhiên, hồi đó chưa có khoa phân tâm. Nếu không giáo sư Guzman đã giúp được nữ chúa. Đó, nào nữ chúa của tôi, đừng nhìn tôi như vậy. Mario có nhớ chuyện thiếu nữ sáu muện và khó tính chỉ sung sướng khi nghe tiếng sư tử gầm không? Và còn người đàn bà bất chồng đánh bắn. «Buổi chiều của gã người rừng» bằng một tay cùng lúc không? Tôi đã chấp nhận bất cứ chuyện gì mình à. Tình yêu và lòng thông cảm của tôi không có giới hạn. Và người đàn bà duyên dáng luôn luôn ở khách sạn Ritz để có thể nhìn thấy cái thạch trụ dưới công trường Vendome vào giai đoạn quyết liệt không? Không đo lường được chính là những bí ẩn của tâm hồn con người. Và người thiếu phụ còn rất trẻ, hồi nhỏ đã sống ở Marakech và không cảm thấy gì nếu không có tiếng é a đọc kinh của ông từ đền thờ Hồi giáo. Thật là nên thơ. Và một cô đầu Ảng-lê lấy chồng lúc nước Anh đang bị Đức oanh tạc dữ dội sau nay luôn buộc chồng phải bắt chước tiếng bom xé gió cho bằng được. Những người đàn bà này trở lại bình thường, thanh vợ và mẹ tốt cả, mình à.»

Gã thanh niên mặc áo đấu bó bước lại và tát vào mặt người Ảng-lê. Người Ảng-lê đang khóc.

«Tôi không thể chịn đựng nổi nữa», hắn nói. «Không thể nào nữa.»

Người đàn bà bước xuống cái cầu kéo. Chàng thấy nàng đi chân đất trên bãi cát, giữa những con chim chết. Cái khăn quàng xanh trong tay nàng bay lên phía sau Nàng ngẩng mặt rất cao và đáng nàng có một vẻ tinh khiết mà cả trời lẫn người không thể thêm vào gì hơn được.

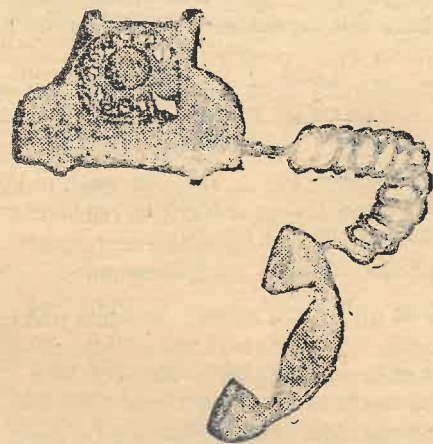
«Xong rồi, Roger bình tĩnh lại đi» gã bí thư nói.

Người Ảng-lê cầm ly rượu mạnh người đàn bà bỏ lại trên bàn và uống ực một hơi. Hắn đặt ly xuống. Hắn móc ví lấy tiền đặt vào cái đĩa. Rồi hắn thần thờ nhìn những đụn cát và thờ dài.

«Lũ chim chết này», người Ảng-lê nói. «Hắn phải có một lý do nào đó.»

Họ ra đi. Trên đỉnh đụn cát, trước khi khuất bóng, nàng đứng lại, chân chừ rồi bỗng nhiên rẽ xuống. Nhưng chàng không còn đó. Không một ai còn đó. Quán vắng tanh.

Bản dịch của KHUẤT-LÃM.



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 24)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của Phạm Văn Bình tức ký giả Văn Bình, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngay Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn Hải Thần v.v... nguyên quán quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.

Thạch Lam, nhà văn của người nghèo

Nguyễn Tường Lân, bút hiệu là Thạch Lam, em của Nguyễn Tường Tam và Nguyễn Tường Long, bắt đầu viết báo, viết văn từ năm 1932. Lúc đó Nguyễn Tường Tam làm chủ nhiệm báo Phong Hóa.

Hồi bấy giờ, trên tờ Phong Hóa có hai Nguyễn Tường Lân: một Nguyễn Tường Lân họa sĩ và một Nguyễn Tường Lân văn sĩ. Đọc giả thường lẫn người nọ với người kia. Có người lại tưởng hai người chỉ là một.

Riêng tôi, đối với Thạch Lam, không những là một người bạn viết báo, cùng làm việc trong một tòa soạn, mà còn là một bạn học từ thuở nhỏ, khi còn c p sách đi học ở trường trung học Sarraut.

Ngoài cảm tình về viết văn viết báo, giữa Thạch Lam và tôi còn có cảm tình của một thời niên thiếu, với những tiếng cười hồn nhiên, những sự nô đùa ranh mãnh.

Nếu Nhất Linh, Khái Hưng là hai nhà văn chuyên viết tiểu thuyết với luận đề xã hội, Hoàng Đạo là nhà văn chuyên viết về chánh trị và thời

cuộc, thì Thạch Lam là nhà văn chú trọng đến đời sống của người nghèo, chuyên tả những cảnh sống buồn tẻ đau thương của những người đói rách, bằng một thứ văn hết sức giản dị nhưng bao hàm một cảm xúc mãnh liệt.

Đọc văn Thạch Lam, người ta thấy rung động đến tận tâm hồn.

Chỉ vài nét phác, hay một câu nói đi dõm của Thạch Lam cũng đủ làm người đọc lúc vui, lúc buồn, khi cười, khi giận, trước những sự thật của xã hội và nhân loại.

Đó là một nghệ thuật riêng làm cho văn phẩm của Thạch Lam có một tính cách và một giá trị riêng biệt.

x
x x

Tôi vừa nói về nghệ thuật viết văn của Thạch Lam.

Thạch Lam còn có một nghệ thuật thứ hai. Nghệ thuật này ít người biết đến, đó là nghệ thuật « ăn quà ».

Hồi còn đi học, Thạch Lam có tiếng là một cậu học sinh ăn quà sành sỏi và thông thạo.

Mỗi khi nhắc đến miếng bánh mì buổi sáng sẽ đói, cặp một miếng

chả trâu thơm tho ngào ngạt, rưới thêm muống nước mắm dấm ớt lên, hay những chiếc bánh tôm trắng muốt chín sèo sèo trong chảo mỡ một buổi chiều mùa đông, gió lạnh cầm cầm, trên bãi đá bóng « Cột Cờ » (bãi Margin Hanoi), mặt bạn tôi sáng ngời lên, miệng luôn luôn chép, như sống lại cả một đời niên thiếu say sưa, với cái thú « ăn quà vặt ».

Khi Phong Hóa bắt đầu mở mục « Hanoi 36 phố phường » và khảo sát những món quà ngon của Thủ Đô, chúng tôi đồng thanh cử Thạch Lam phụ trách thiên phóng sự này.

Thạch Lam đã kể lại tỉ mỉ và công phu tất cả cái gì nhắc nhở lại những kỷ niệm êm đềm của Cổ Đô Thăng Long. Những bóng dáng yêu kiều của các cô thiếu nữ hàng Đào hàng Ngang. Những bàn cổ tinh xảo huy hoàng khéo léo của các cô gái hàng Bạc khi tết Trung Thu đến. Cái thú dạo quanh hồ Hoàn Kiếm, một buổi chiều mùa hạ, dừng chân ăn một cốc kem, hay uống một ly nước giải khát, do bàn tay mềm mại của « người đẹp » mang đến, kèm theo một nụ cười duyên dáng.

Đến cả nhưng to « phở gánh » ăn

luôn ở ngoài đường, nhưng một bán chả bán trong chợ Đồng Xuân, những đĩa chả cá sồi sùng sục và thơm nhức mũi, những con chim quay vừa bóng vừa mềm tại một hệu cao lâu tàu phố hàng Bông, cũng được Thạch Lam trình bày với một thứ văn giản dị, một nghệ thuật tinh vi, khiến người đọc thông cảm và ham mê thú « ăn quà » của tác giả.

x
x x

Ngày xưa, tao nhân mặc khách thường ca tụng thú ngâm hoa, vịnh nguyệt. Ngoài nghĩa đen của nó, ngâm hoa vịnh nguyệt còn có nghĩa hợp bề bạn, giữa một đêm trăng, nói chuyện dóc, đọc thơ, đọc phú, và uống rượu say túy lúy.

Ngày nay, các bạn trẻ, trong khi phong trào « tự lực tự cường » được đề cao, tất nhiên phải dùng danh từ thích hợp với thời đại.

« Người anh hùng Xa Lộ » đâu có phải đang thư sinh ngâm trang đọc thơ Đỗ Phủ !

Cái thú « ăn quà » hiền lành, văn vẻ của Thạch Lam hiển nhiên đã biến thành thú « nhậu nhẹt » ồn ào, âm ỉ của những trang thiếu hiệp « hippy » xe tóc dài, mặc sơ mi sặc sỡ, cưỡi xe honda, phóng như điên trong các phố đông đúc ở Thủ đô cũng như ở ngoài xa lộ...

Từ văn hóa đến thể thao

Nếu theo đúng nghĩa đen « hồi ký » là nhớ lại và viết ra những cái gì dồn dập trong kỷ ức của tác giả thì sau khi nhắc lại quãng đời làm báo trong nhóm Phong Hóa—Ngày Nay, tôi thấy có bốn phần kể lại quãng đời thể thao, trong đó có ít nhiều kỷ niệm đẹp đẽ và hào hứng.

Từ thuở đi học, tôi đã ham mê nhiều môn thể thao như bóng tròn, quần vợt, bơi lội, quyền anh, đua xe máy. Khi bắt đầu lớn lên, tôi chuyên về môn quần vợt và đã đoạt được nhiều giải thưởng khắp nơi, từ Nam chí Bắc.

Trong mấy chục cái « cúp » tôi đã thu lượm được trên các sân quần, có một cái có giá trị lịch sử đặc biệt. Đó là chiếc cúp đánh đôi ở Đà Nẵng. Hồi đó tôi ngoài hai mươi tuổi và vừa đoạt chức vô địch Bắc Việt. Các hội quần vợt Trung, Nam,

Bắc mời tôi đi biểu diễn các nơi. Đến Tourane (theo tiếng của thực dân) tình cờ tôi gặp một người bạn thể thao, Bác Sĩ Quân Y Đặng Hữu Chí. Bác sĩ Đặng Hữu Chí bảo tôi: « Hiện giờ có một giải quần vợt đánh đôi ở Tourane mở cho tất cả mọi người. Anh là vô địch Bắc Việt, tôi là vô địch Đông Dương nhà binh. Nếu hai chúng ta cùng đăng tên dự giải, biết đâu không choán nổi cái cúp này. »

Tôi ưng thuận liền. Lúc vào chung kết, chúng tôi hạ cặp vô địch Đà Nẵng không lấy gì làm chật vật và đoạt giải thưởng.

Hai chục năm sau, Bác Sĩ Đặng Hữu Chí và tôi kể tiếp nhau làm thủ hiến Bắc Việt. Những bạn làm mộ quần vợt khi nhắc đến « chiến công oanh liệt » của chúng tôi trong giải đánh đôi ở Đà Nẵng thường nói: cái cúp do Đặng Hữu Chí và Phạm Văn Bình đoạt được ở Tourane hồi đó có thể gọi là « cúp Đúp Thủ Hiến » (coupe double des gouverneurs). Chỉ tiếc Phan văn Giáo không có mặt trên sân để tranh giải tay ba !

Đó là một trong nhiều giai thoại đã xảy ra trong đời cầm vợt của chúng tôi. Kể lại những mẩu chuyện vui vẻ này, tôi có ý mời độc giả từ địa hạt văn hóa bước qua địa hạt thể thao thưởng thức và phút coi mờ hồn nhiên, giữa một bầu trời trong sáng và khoáng đạt.

Tơ-Nít Việt nam thời tiền chiến

Đề kể lại đời cầm vợt, tôi muốn đi ngược lại thời gian thật xa. Tôi còn nhớ rõ ràng như ngày hôm qua, thời kỳ tôi bước ra sân vợt những trái banh đầu tiên trên một chiếc sân quần lát gạch ở Thái bình (Bắc Việt) giữa một số « cao thủ », trong đó có mấy nhà nho.

Lúc đó vào khoảng 1918. Bên phía trời tây, cuộc thế chiến thứ 1 đã gần như chấm dứt. Ở Việt Nam chưa có gì xảy ra đáng cho ta chú ý.

Chúng tôi ngày nào cũng xách vợt ra sân dợt banh.

Hồi ấy sân quần còn hiếm. Ông anh tôi, một nhà làm mộ quần vợt, bỏ tiền ra xây một cái sân bằng gạch trong khu vườn của ông và

mời anh em mộ điệu trong tỉnh đến luyện tập môn thể thao quý phái này.

Trong số cao thủ, tôi nhận thấy có ba ông Tân khoa Cử nhân kỳ thi hương sau cùng ở Nam Định. Trong ba ông Cử Nhân Hán học chơi tơ nít đầu tiên này hiện nay còn một, ông Bùi Lương, 76 tuổi, trước đây mấy năm đã làm giáo sư trưởng Đại Học Văn Khoa ở Saigon.

Còn hai ông kia, ông Trịnh Đình Rư, một nhà văn nổi tiếng, đã từng làm mưa gió trong làng báo Bắc Hà dưới biệt hiệu Ngẫu Tri, và ông Nguyễn Hữu Xứng hồi ấy làm thông phán ở Thái Bình, đều quá cố từ lâu, sau hồi Việt Minh tiếp thu Hà nội.

Tôi có ý nhắc lại mấy ông « thủy tổ » tơ nít Việt Nam, vì có nhiều kỷ niệm làm cho tôi muốn cười nòn ruột, nhất là khi tôi hình dung ông Cử Xứng mỗi lần giao banh cho ông Tổng Đốc đứng bên kia sân lại lễ phép thưa: « Bẩm Cụ Lớn, chúng tôi xin phép pờ - lầy (play, tiếng Anh có nghĩa là chơi). Bên kia sân, ông Tổng Đốc ung dung trả lời: «Ừ được, Cho phép thầy cứ việc. Ra - Di (ready, tiếng Anh có thể dịch là sẵn sàng).

Thì ra ông Tổng Đốc và ông Thông Phán, trong lúc chơi tơ nít đã đối thoại bằng tiếng Anh. Chơi thể thao mà vẫn giữ được tôn ti trật tự và phong độ của những tao nhân mặc khách, thực là hiếm có.

x x x

Ba ngự lâm pháo thủ, nay còn hai

Thời oanh liệt của đời quần vợt chúng tôi là thời « Ba nhà ngự lâm pháo thủ BV », trong đó có Trần v. Dương, Phan văn Giáo và tôi, đang tung hoành khắp sân quần Trung, Nam, Bắc tranh giải vô địch.

Báo chí thời đó thường nhắc đến tên chúng tôi, vì chúng tôi như mấy cây vợt cứ khỏi nước Pháp, thời tiền chiến: Borotra, Cochet, Lacoste, Brugnon.

Trong bọn ba người ngự lâm pháo thủ chúng tôi, Phan văn Giáo cựu thủ hiến Trung Việt đã bỏ mình bên Pháp cách đây ba năm,

→

Không ngờ một nhà thể thao đầy sinh lực như Phan Văn Giáo lại chết sớm như thế.

Hồi 1929, lúc C'im Giao đoạt chức vô địch Mã Lai lần đầu tiên ở Kuala Lumpur, các liên đoàn thể thao Bắc Việt đánh điện mời ông bầu Triệu Văn Yên đưa Chim Giao ra Hanoi biểu diễn. Cùng đi với ông bầu Yên và Chim Giao còn có thêm Michel Cang và Bầy Thoại.

Trong bốn nhà quán quân miền Nam ra Bắc hồi đó hiện nay chỉ còn nhà vô địch Mã Lai Huỳnh Văn Giáo bán đồ thể thao tại đường Gia Long.

Hệ tiếp rước Chim Giao 1 cách xứng đáng và luôn thể gây 1 phong trào thể thao mạnh mẽ, các nhà hâm mộ thể thao và các báo chí BV tổ chức 1 đoàn xe hơi khổng lồ gồm có mấy trăm chiếc xe trang hoàng cờ quạt xuống tận Phủ lý (cách Hà nội 30cs) đón Chim Giao đưa vào thủ đô, giữa muôn ngàn tiếng hoan hô của dân chúng.

Tại tiệc trà công cộng ở trụ sở Khai Trí Tiến Đức, trên bờ Hồ Hoàn Kiếm, một cô thiếu nữ xinh đẹp tặng Chim Giao một bức thư dài thơ ca tụng hai nhà vô địch Mã Lai đã làm rạng danh người Việt trên trường thể thao quốc tế.

Ngày nay, Chim, Cang, Thoại đã từ biệt làng quần vợt đi về bên kia thế giới. Về phần Chim, năm 1950, khi tôi làm Bộ Trưởng Thanh Niên và Thể Thao, tôi đã có dịp cùng ông bạn Lê Tấn Năm, một nhà hâm mộ thể thao, khi đó làm Đô Trưởng Đồ Thành Saigon-Cholon, đưa nhà cựu vô địch về nơi an nghỉ cuối cùng.

Ông Lê Tấn Năm đề nghị tôi yêu cầu chánh phủ dành một đường lấy tên Nguyễn Văn Chim để kỷ niệm nhà vô địch.

Lời đề nghị của ông Lê Tấn Năm và của tôi được chánh phủ vui lòng chấp thuận. Cử chỉ «đẹp» này của chánh phủ được các giới hâm mộ thể thao và các anh em nhiệt liệt hoan nghênh.

Trong đời thể thao, quần vợt, còn biết bao hình ảnh vui tươi hào hứng, chiếm đóng trong ký ức tôi, cũng như trong ký ức của biết bao anh em trong làng thể thao, quần vợt cùng thời với chúng tôi.

Mỗi lần chúng tôi đi biểu diễn ở các tỉnh Trung, Nam, Bắc, đều được các anh chị em các nơi niềm nở tiếp đón, cổ vũ và hoan nghênh. Hồi đó tinh thần thể thao rất cao và sự ăn thua không đáng kể. Không có sự tranh chấp quá đáng của các đấu thủ, cũng như không có sự thiên lệch hàng say của khán giả, như bây giờ. Nhiều cô thiếu nữ đẹp như trong giấc mơ, với nụ cười duyên dáng mang bông vào sân tặng chúng tôi, khiến cho khán đài tăng thêm màu sắc và tươi thắm.

Sau này, khi sang Pháp làm nghị sĩ, tôi có mang vợt đi theo, và có dịp so tài với nghị sĩ các nước Âu Châu.

Cây vợt cũ khôi nhứt của Quốc Hội Pháp là cựu chủ tịch Quốc Hội Chaban Delmas, hiện giờ làm Thủ Tướng nước Pháp. Ông đã sáu chục tuổi, nhưng sáng nào cũng chịu khó vượt banh để giữ gìn sức khoẻ. Ngoài thủ tướng Chaban Delmas ra tôi thường so vợt với nghị sĩ Mitterand, người đã ra tranh cử Tổng Thống với De Gaulle, với cựu nghị sĩ Bourges-Maunoury đã từng cầm đầu Chánh Phủ Pháp trong thời Tổng thống Coty. Nhưng tôi còn một người bạn quần vợt gần gũi hơn, nam nay đúng 73 tuổi mà vẫn còn sách vợt đi vòng quanh thế giới, chưa chịu giải nghệ, người ấy là Jean Borotra, một trong những ngự lâm quân vô địch nước Pháp.

Borotra là tượng trưng của tinh thần thượng võ, gương mẫu của những nhà yêu chuộng thể thao. Là một tỷ phú, giàu sang tột bậc, học vấn rất cao (Borotra là kỹ sư xuất thân ở trường Bách khoa Polytechnique), nhà vô địch lão thành này vẫn sống một đời giản dị như mọi nhà thể thao khác.

Năm 1950, tôi có dịp mời Borotra tới thăm VN và biểu diễn quần vợt ở Đalat cùng cựu hoàng Bảo Đại.

Trong trận đánh đôi, Borotra đứng với Phan Văn Giáo, Cựu hoàng đứng với tôi, kết cuộc 2 bên hoà.

Có người nói sự thủ huê đó là mảnh khoé ngoại giao của nhà vô địch Pháp. Không muốn thừng cựu hoàng trong 1 trận đấu giao hữu.

Rất có thể như thế. Nhưng thiêu tượng các nhà mộ điệu không nên quên cựu hoàng đã từng là một cây vợt ưu tú hồi ông còn tổng học ở các trường bên Pháp, còn người đứng cạnh ông cũng là một nhà cựu vô địch Bắc Hà.

xx

Borotra với tôi có nhiều mối tương quan. Cùng là quán quân (tờ nit, cùng là ngự lâm pháo thủ của làng quần vợt, cùng là cựu bộ trưởng thanh niên. Vì thế mỗi thông cảm giữa chúng tôi rất nồng hậu và bền chặt.

Tuy nhiên, ngoài tình bề bạn thể thao, có một sự khác biệt khá quan trọng giữa Borotra và tôi. Borotra có một biệt thự lớn ở Avenue Foch là đại lộ đắt tiền nhất ở Paris, và thường dùng máy bay riêng để đi các nơi trong nước và ngoài nước. Còn tôi? Tôi ở một căn nhà nhỏ, thuê ở khu 18 là khu thợ thuyền và mỗi lần đi chuyên tôi thường dùng «xe điện ngầm» (metro) hay ô tô buýt (autobus).

Ngắm nghĩ sự đời, tôi thấy lòng mình thanh thản, không một chút bận tâm. Tôi an ủi: ở biệt thự lớn như Borotra, chưa chắc đã sướng bằng mình! Chỉ nai lưng ra đóng thuế «kiếm uớc», chứ bấu gì? Còn đi máy bay luôn, nhờ nó trực trực ở trên trời thì sao? Chỉ bằng đi chuyên trong thành phố Paris, ta cứ dùng mét-ro hay autobus. Vừa dân chủ hơn, vừa đỡ nguy hiểm hơn.

(CÒN TIẾP)



MỆT

— đề nhớ đến anh Lê Văn Trương 2 tay lăm lăm 2 súng Pác-Hooc, phá cửa, nhảy sỏ vào Làng Văn và cũng là người mà ĐÓP tôi chưa từng được hân hạnh gặp mặt.
— (cô em Tuyết Mai Sống Còn)

Lao đao xóm nhỏ lần về,
Chân nghe mỗi mỗi, lòng nghe buồn buồn!
Sương đêm nhỏ giọt cô đơn,
Để kêu khắc khoải, lối mòn hoang mang

Chân quen mà bước ngổ ngang,
Đường về Địa Ngục Thiên Đàng là đâu!
Trước ta gây một con cầu,
Sau ta mấy mấy biển sâu dạt dào!

Tiến lên ta tiến làm sao?
Ta lùi lớp lớp sóng gào ngăn ta!
Nhìn lên ta hỏi trắng tà,
Ta lên trên ấy hỏi là có cho!

Đường trần nhỏ hẹp quanh co,
Cái buồn thể xác! Cái lo thể tình!
Cho ta lên ngắm cô mình,
Cho ta lửa rượu đốt hình phù du!

Ở đây nhắm mắt làm ngu,
Càng say càng ngắm hình thù càng đau!
Càng say càng bạc mái đầu
Mái đầu càng bạc khối sầu càng to!

Ta từ tắt mộng sông hồ,
Chôn mình dưới lớp bụi mờ lãng quên!
Sỏi gương hỏi lại mặt hèn:
— «Ganh đua đã lắm, bon chen đã nhiều,

Trông kìa lái được bấy nhiêu,
Ngầu ngầu mắt đỏ, lêu bêu dáng gầy!
Say rồi lại tỉnh lại say
Lại tro trên cái mặt dày mi ra!

Mi từ gầy cánh theo gà,
Còn trông mây nước bao la bốn trời?
Còn nghe thông hát ven đồi?
Có còn nghe rõ lời lời suối ca?

Có còn vỗ bụng cuồng ca?
Rượu vào 1000 chén khả khả cười vang? «

TRẠNG ĐÓP

BƯỚC NHẢY VỢ THỨ HAI

Báo Đới báo hại bấy lâu nay
Đôi lạp sơ sơ mấy nhất cày
Cày đã công phu nhưng chưa tới
Dù hay vẫn chưa tuyệt trần hay!

Vì thế anh em hợp với nhau
Thề rằng đánh mạnh, đánh cho mau!
Làm «Lương sơn Bạc» tung hoành bát
Dùng bút làm gươm chặt rụng đầu...

Tinh thể ngày nay chuyển hóa rồi
Đang khi lửa bùng, lúc đầu sôi
Không lẽ phê được, lơ mơ được
Quyết liệt lên thôi, kéo lỗ thời!

«Lối đập» từ nay phải đập hăng
Phải cho «chú phính» biết cho rằng
Tôi năng lãnh đạo chưa vừa ý
Chính trị hình như thuộc loại «măng»!

Phải cho «chú phính» hiểu lòng dân
Dân chủ, nhân dân họ phải cần
Yêu thuế bỏ dân ngồi khó vững
Muốn ngồi, lẽ lối hãy canh tân.

Giai đoạn «dò mìn», giai đoạn một
Bắt đầu chấm dứt, bước sang hai
Bước hai đánh mạnh, không nương bút
Nhảy vợ, cam đoan nhảy vợ dài.

Bạn đọc hằng tin bạn báo Đới
Số sau đón đọc lăm kỳ khôi!
Nhiều pha gay cấn, hay vô kể
Trận thế giằng ra đánh chết thôi!

Riêng mục thơ Đới bạn ngạc nhiên
Mấy thẳng vung bút chửi như điên
An thần cắt máu pha cùng rượu
Quyết chống gian manh, chống bạo quyền.

TÚ KẾU

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midoi

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM CÙM, ĐAU LÚC CÓ KINH

PUB-TAN-VI

Thường dân không có quyền bàn đến chiến tranh ?

Chiến tranh vẫn còn khốc liệt, và con số thống kê những xác chết, những thương binh mỗi tuần vẫn cao lắm, lên hàng số trăm cho bên này, hàng số ngàn cho bên kia, và theo miệng lưỡi tuyên truyền của cả hai bên, thì bao giờ «quân ta» thiệt hại nhẹ, địch tổn thất nặng nề...» Chiến tranh vẫn còn khốc liệt, và lệnh tổng động viên vẫn được thi hành gọi là nghiêm chỉnh lắm, nhờ đó gia đình nào cũng có người đi lính, cũng có bàn thờ dành cho anh hùng trận mạc, cho nên thiết tưởng người VN nào cũng phải có cái quyền tối thiểu là nói đến chiến tranh, bàn đến chiến tranh, than khóc vì chiến tranh.

Chúng ta đã thấy một thiếu sót, là quốc hội, tức là những kẻ đại diện dân đã không làm bổn phận chính đáng của họ, tức là về chiến tranh, về một phương lược chấm dứt chiến tranh nhanh chóng nhất, nhẹ giá nhất, vậy thì những người thường dân, trong đó có những người cầm bút như chúng tôi phải xin phép có cái quyền bàn đến chiến tranh, bàn đến những phương thức chấm dứt chiến tranh. Nhưng chúng tôi cũng giới hạn cái quyền của mình vào một phần rất nhỏ : phần chiến lược, phần phương lược chấm dứt chiến tranh.

Xin dành cái quyền chỉ huy ác ôn, hô lệnh «phong», hay xung phong, hay chạy dài cho những kẻ chuyên môn quân sự, từng xoóc ti từ các trường học quân sự nổi tiếng.

Quân đội chúng ta tài giỏi, tướng lĩnh chúng ta tài giỏi, vũ khí chúng ta nhờ ơn Mỹ tốt lắm, phương tiện chúng ta nhờ viện trợ Mỹ cũng thuộc loại dồi dào không thua bất cứ quân đội nào trên thế giới, chỉ thua Mỹ chút xíu.

Quân đội ta tài giỏi thực, chỉ có điều không hiểu vì sao chiến tranh cứ kéo dài, con trai cứ đi lính, con gái cứ chờ mãi người yêu là lính, và các nhà lãnh đạo chiến tranh của ta cũng không hiểu vì sao lại tỏ ra sợ Mỹ đi hết. Đáng lý phải mong cho Mỹ đi hết để chúng ta làm chủ chiến trường, lập công

nguyễn hữ đông



Mỹ rút quân mau Việt Nam thắng sớm hay thảm bại sớm

lớn với quốc gia, hoàn toàn chủ động chiến tranh.

Điều đó cũng dễ hiểu. Quân đội chúng ta hùng mạnh, oai phong, tài giỏi trên địa hạt chiến thuật, chẳng thua bất cứ một quân đội kiểu mẫu nào trên thế giới trong thời đại này, trừ quân đội nguyên tử của ngừ cường Mỹ, Nga, Tàu, Anh, Pháp. Nhưng các nhà lãnh đạo chiến tranh của chúng ta vì quá khiêm tốn đã đành chịu tự đặt mình và quân đội VN vào trong một bộ phận chiến thuật của lực lượng chiến thuật Đông Nam Á của Mỹ.

Những người VN chỉ dám nghĩ đến, nói đến, viết đến một điều nhỏ bé : có cách gì để chấm dứt chiến tranh trong một thời hạn được hứa hẹn chắc chắn, với những phương tiện đang có, với những điều kiện đang có, với những khả năng đang có, loại bỏ những cái «nếu», «nhưng»... Đòi hỏi này hết sức chính đáng, bởi vì tỷ lệ đào ngũ và

bất phục từng quá lắm cũng chỉ vài phần trăm, vì lính tráng chúng ta khó tìm ra người không biết bước chân phần trăm. Một vị đại tá hải quân Hoa Kỳ mới đây có gửi thư đến ba triệu người, và đã nêu thắc mắc với PTT Kỳ, là tại sao quân BV xâm lăng vào Nam Việt mà quân đội VNCH lại không chịu khó đánh ra Bắc phát, bởi vì dân chúng VN đã đóng góp hết sức mình cho chiến tranh rồi, cũng đã chịu đựng đến mức cuối rồi.

Sự nhầm lẫn lớn nhất : chỉ làm cho bộ phận chiến thuật trong chiến thuật Mỹ

Quân đội chúng ta hùng mạnh, đông đảo, nhiều phương tiện, và được hiện tại hóa đúng mức như thế, nhân dân chúng ta can trường và nhẫn nại như thế, sở dĩ chưa chiến thắng được chỉ vì các nhà lãnh đạo chiến tranh của chúng ta khiêm tốn quá, bằng lòng làm một bộ phận chiến thuật nhỏ trong cái chiến thuật Đông Nam Á của Mỹ. Như thế mà chúng ta không chiến thắng được, thật là giản dị, chỉ vì chiến thuật

Đông Nam Á của Mỹ không nhằm chiến thắng Cộng sản VN, hay CS Châu, quá lắm, chỉ nhằm «ngăn chặn», hay «duy trì thế quân bình lực lượng».

Điều này thật rõ ràng. PTT Kỳ, một lúc đã nói rằng người Mỹ không chịu làm cái chuyện Việt Nam hóa sớm hơn, người Mỹ đã ngăn cản không cho ông oanh tạc VN sớm hơn nhiều hơn, và khi ông tổ chức quân đoàn Bắc tiến, đi sau không thấy quân đoàn Bắc tiến thành hình dạng, thì hẳn cũng phải hiểu là Mỹ không chịu. Nói tóm lại, Mỹ không chịu để cho quân đội VN hùng mạnh chiến thắng CS. Mỹ làm việc này bằng nhiều cách : chỉ cung cấp súng M16 sau khi tất cả quân CS đã có AK, B40, 41, hỏa tiễn 107, 122ly, súng cối 82ly. Cũng như Mỹ đã không chịu cho họ mượn thêm ít tàu đổ bộ để đem quân đội hùng mạnh của Đài Loan tái chiếm lục địa, mặc dầu từ 20 năm nay, ngày lễ song thập báo họ Tưởng cũng cam đoan sẽ tái chiếm lục địa ngay trong năm đó.

Như vậy muốn chiến thắng cộng sản thật là dễ dàng : chỉ cần thoát ra khỏi bộ phận chiến thuật Đông Nam Á của Mỹ, và tìm lấy cho

quân đội oai hùng của ta một chiến lược riêng bảo đảm chiến thắng trăm phần trăm. Một vị đại tá hải quân Hoa Kỳ mới đây có gửi thư đến ba triệu người, và đã nêu thắc mắc với PTT Kỳ, là tại sao quân BV xâm lăng vào Nam Việt mà quân đội VNCH lại không chịu khó đánh ra Bắc phát, bởi vì dân chúng VN đã đóng góp hết sức mình cho chiến tranh rồi, cũng đã chịu đựng đến mức cuối rồi. Tại sao sao cộng sản lập được Mặt trận giải phóng Miền Nam để khuấy rối ở Miền Nam mà quân đội VNCH không chịu lập Mặt Trận giải phóng Miền Bắc để làm cho Bắc Việt điều đứng. Làm như vậy theo thư ông đại tá hải quân Mỹ gửi cho PTT Kỳ, thì tất cả quân BV, và có thể cả quân VC đang khuấy rối ở Miền Nam sẽ lo kéo về Bắc bảo vệ «hậu phương lớn» của họ, còn sức hơi đâu mà giải phóng Miền Nam nữa ? Rõ ràng là Mỹ không muốn chiến thắng BV, mà cũng không chịu để cho quân đội VNCH chiến thắng BV. Như vậy thì làm sao có thể chiến thắng được khi còn có Mỹ tại Miền Nam ?

Rất may mắn là thời cơ xem ra

đã gần đến để quân đội VCCH chiến thắng VC và BV, không những tại Miền Nam mà còn ở cả Miền Bắc. Điều này được bảo đảm bởi các kế hoạch của Mỹ : phi Mỹ hóa, Việt nam hóa, hiện đại hóa quân lực VN CH, thay thế quân vv. Điều này còn được bảo đảm bởi TT Nguyễn Văn Thiệu.

Trong bài phỏng vấn dành cho tạp chí hằng tuần US New and world report số ra ngày 16 tháng 3- TT Thiệu trả lời cho câu hỏi liệu Miền Nam có tái oanh tạc BV không (và dĩ nhiên khi tái oanh tạc, thì còn nhiều chuyện khác đi kèm, chẳng hạn Bắc Tiến), thì được TT Thiệu nói rằng : «trong chiến tranh, như các ông từng biết rồi đó, có nhiều biến cố mà chúng ta không tiên liệu được. Chúng tôi không có ý định mang chiến tranh ra ngoài Bắc, nhưng chúng tôi cần phải bảo vệ Miền Nam thật là hữu hiệu. Như thế tôi không thể nói ra trước những biện pháp nào mà tôi sẽ theo hay sẽ không theo. Điều đó tùy thuộc vào tình hình, và thái độ của đối phương. Trong lịch sử chiến tranh, có những điều xảy ra mà không thể nào tiên đoán trước được».

Câu trả lời thật đã rõ ràng : Mỹ không được quyền biết đến kế hoạch, chiến lược tương lai của Nam VN, bởi vì rồi Mỹ biết được. Mỹ không chịu, Mỹ ngăn cản thì hỏng hết. Nếu Mỹ biết Nam VN sẽ tái oanh tạc BV, Mỹ sẽ không chịu cung cấp phi cơ và bom thì sao ? Rồi Mỹ biết quân đoàn Bắc Tiến sắp vượt Bến Hải, Mỹ sẽ dàn quân dọc vĩ tuyến 17 ngăn chặn không cho quân đội Bắc Tiến vượt vĩ tuyến, thì khi đó lại vừa phải đánh Mỹ vừa đánh BV thì phiền quá. Chuyện binh thư lúc nào cũng là chuyện xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị, không nên tiết lộ cho ai biết trước ý định của mình, kể cả vợ con, huống hồ lại chỉ là bạn, và bạn kiểu như Mỹ !

Chiến thắng đã đến trong tầm tay...

Quân đội Cộng sản đang bị sa lầy khắp vùng Đông Pháp cũ. Mỹ thống kê giùm chúng ta là hiện nay tại VNCH có 340.000 quân Cộng sản. Tại Cao Miên có 60.000 quân Cộng sản, tại Lào có 67.000 quân Cộng

sản. Đây là số quân chiến đấu. Cứ tính theo kiểu mẫu quân đội du kích một nửa, qui ước một nửa thì cứ 4 lính chiến đấu, phải có 1 lính hậu cần, như vậy để điều hành 467.000 quân chiến đấu ở Nam VN, Lào, Cao Miên, BV phải có 115.000 quân hậu cần. BV lại không có cơ giới dồi dào để tiếp liệu cho 582.000 quân đội tại VNCH, Lào, Cao miên, tất nhiên phải dùng dân công chiến trường, và nếu theo tỉ lệ giữa dân công và bộ đội chiến đấu trong trận Điện Biên Phủ, thì 10 dân công phục vụ một chiến sĩ như thế BV phải huy động một lực lượng dân công là 5.820.000 dân công chiến trường. Tổng cộng BV và VC phải huy động một nhân lực phục vụ chiến tranh là 6.402.000 người, tức là hơn 1/4 dân số BV kể cả nam phụ lão ấu, nghĩa là quá nhiều.

Lực lượng CS lại phải rải quân ra trên một diện tích quá rộng, bao gồm cả 3 xứ Đông Pháp : Nam VN, Lào, Cao miên.

Như vậy lúc quân Cộng sản định thực hiện chiến thuật 10 đánh 1 thì thật khó mà tập trung đủ quân số gấp 10 lần quân đội VNCH. Trong lúc đó thì quân đội VNCH nếu muốn theo chiến thuật 10 đánh 1, chẳng hạn đánh 60.000 quân CS ở Cao Miên, hay 67.000 quân cộng sản ở Lào, thì đủ sức tập trung một quân số gấp 10 lần một cách nhanh chóng. Như vậy chính cộng sản đang đi sai phương châm căn bản của họ : chiến lược 1 đánh 10, chiến thuật 10 đánh 1, và phương châm đó đang vào tầm tay của VNCH.

Hơn nữa hiện nay theo con tính trên đây, BV đã huy động tất cả là 6.402.000 người, phần lớn là đàn ông con trai khỏe mạnh, để phục vụ chiến tranh tại VNCH, Lào, Cao Miên, tất nhiên đất BV gần như bỏ trống thiếu lực lượng phòng thủ tinh nhuệ. Nếu quân lực VNCH giao trách nhiệm đương đầu với mấy đám du kích cho Cảnh Sát, Nhân Dân Tự Vệ, XDNT (3 triệu NDTV, hơn 100.000 cảnh sát, 80.000 cán bộ XDNT. 200.000 cán bộ hành chánh đã được huấn luyện quân sự và đã được đoàn ngũ hóa), rồi 1 triệu

(xem tiếp trang 44)

Bá đạo

Ông Tổng trưởng Thông tin vừa tuyên bố rằng chế độ Dân chủ có hiến pháp không thể dùng Bá đạo được ?

Thế nào là Bá đạo ?

Cụ Đồ Chiêu đã cho chúng ta một lời phê rằng :

Ghét đời ngũ Bá phân vân

Chuộng bề dối trá làm dân nhọc nhằn.

Đã chuộng bề, lại còn dối trá, đó là Bá đạo. Điền hình cho Bá đạo ở Đông Phương là các nhân vật gian trong thời chiến quốc !

Còn Bá đạo ở Tây phương thì tiêu biểu là Machiavel. Trong cuốn sách bàn về thuật trị quốc của các vương hầu, Machiavel đã kể các câu chuyện làm gương, chẳng hạn câu chuyện sau đây :

Khi César Borgia chiếm được xứ Romagne rồi, ông ta nhận thấy tình thế còn chưa ổn định, dân chúng lộn xộn không sợ uy quyền, César Borgia nghĩ rằng phải có biện pháp mạnh để củng cố trật tự và sự tòng phục của dân.

Ông ta ben trao quyền binh định cho Messire Remy, một người rất tàn bạo.

Chỉ trong một thời gian ngắn, bàn tay tàn bạo của Messire Remy đã làm cho tất cả phải khiếp sợ, tuân theo vương lệnh.

Và César đã thưởng công cho viên tể tướng của mình như thế nào ?

César Borgia muốn chứng tỏ cho dân biết rằng nếu trong thời gian bình định, có những biện pháp tàn bạo phi nhân, đó không phải là lỗi ở nơi ông ta, mà do viên tể tướng. Thế là một buổi sáng nọ, César Borgia tuyên án xử tử viên tể tướng giữa chợ, truyền chặt thân mình làm đôi và đem bêu cho công chúng coi. Dân chúng ai nấy đều khiếp hãi nhưng rất khoái trá.

Đó là một thủ đoạn cai trị theo lối Bá đạo.

Nhà cầm quyền của chúng ta quả quyết rằng chế độ cần phải theo Vương đạo và Đế đạo, chứ không theo Bá đạo. Nhưng lại nói thêm rằng : « trong lúc chiến tranh này, cần phải có những biện pháp mạnh đối với báo chí đối lập và chánh khách đối lập ».

Ước mong rằng biện pháp đó không quá mạnh như là một vài Cảnh sát viên đã lỡ tay lỡ chân thì hành đối với một ký giả Đại hàn, 2 nữ ký giả Mỹ. Vì đã dùng Đế đạo, mà lại có người xử dụng cả đế giầy thì thật chẳng nên.

Vương hay Bá

Nhưng nhà lãnh đạo chúng ta nên theo Vương hay theo Bá ! Tất nhiên là nhà lãnh đạo nào cũng phải nói rằng mình theo Vương Đạo, nói mình là tay Bá đạo thì dân nó chẳng thấy mẹ. Nhưng trong thế giới hiện đại, thường thì chúng ta không có hy vọng nào thực hiện được Vương Đạo, trừ phi ta muốn làm chánh trị lấy tiếng với chị em ta thôi, chứ không làm thiệt. Còn đã làm thiệt



ÔNG ĐẠO CẤY

thì thế tất là phải dùng thủ đoạn thủ thuật... Nhưng : Vương hầu nên làm sao cho dân yêu, nhưng cả ở nước Dân chủ như Tây, Cộng hòa như Mỹ cũng vậy.

Ở Tây thì không có nhà lãnh tụ nào hào nhoáng hấp dẫn hơn ông Tướng De Gaulle ? Vậy mà De Gaulle cũng chỉ lên cầm quyền nhờ một thủ đoạn rất đơn giản. De Gaulle đã lợi dụng lúc chánh tinh nước Pháp rối loạn nhất, cả nước chia rẽ nhau về chủ trương ngoại kỷ hay nhả xứ Algérie ra. Rồi De Gaulle xuất hiện như một vị cứu tinh của các tay tư bản khốn khổ của Algérie, của bọn tướng lãnh và lính đánh thuê muốn chiếm mãi Algérie. Nhưng ông lại mà không vâng lệnh. Các phe này đưa ra, De Gaulle đã nắm được cái ghế tổng thống. Nhưng sau khi đã củng cố chế độ, thì De Gaulle đã thẳng tay trừ khử bọn tướng lãnh cộng đồng chí của mình, và trao trả độc lập cho Algérie. Vậy không gọi là Bá đạo thì gọi là cái gì ?

Còn ở Mỹ thì tuần trước quý vị đã đọc Kha Trĩ Ác viết cuốn sách The Selling of a President. Làm thế nào để rao bán một Tổng Thống như quảng cáo món hàng thương mại ?

Trong hoạt động kinh tế Mỹ, một hoạt động quan trọng bậc nhất là quảng cáo. Mà quảng cáo thì không có gì hữu hiệu hơn là Ti Vi. Năm 1966 ông Nixon thua cũng vì lỡ đại lên Ti vi cái tay đối với Kennedy. Trên màn ảnh Ti vi, người ta thấy một ông Kennedy trẻ trung, tươi cười, hoạt bát, và tràn đầy sinh lực. Còn ông Nixon thì già nua, nghiêm nghị, khắc khổ và hơi lúng túng. Cái gì làm cho ông Nixon thì không ai lại đại đột nói thật tri là một giống người rất lười nghĩ. Nhưng nhìn, rồi họ có một cảm tưởng. Chính cái cảm tưởng đó đã hướng dẫn họ bỏ phiếu.

Tới năm 1968 ông Nixon tranh cử với H.H. Humphrey. thì ông ta đã mượn được các chuyên viên thượng thặng về quảng cáo trên TiVi. Họ cố gắng cho ông cách ăn mặc ra sao, đánh phấn thế nào, mỉm cười, nháy mắt thế nào cho ăn khách. Họ đã

tạo được một hình ảnh hoàn toàn mới cho một món hàng cũ.

Ngay phong trào phản chiến cuối năm 1969 ở Mỹ bị sụp chỉ vì Ti Vi. Ngày 15-10 dân Mỹ biểu tình phản chiến rầm rộ, làm một ngày « ngưng việc » (Moratorium Day). Tới ngày 3-11 ông Nixon lên TiVi. Tất cả ban quảng cáo đã nghiên cứu kỹ càng, sửa soạn đầy đủ, tập dượt công phu, và họ đã tung vào tất cả các màn ảnh TiVi trong tất cả các căn phòng khách, phòng ngủ, khách sạn, quán ăn một ông Tổng Thống vô cùng dễ thương, đáng mến, nói năng nghe được. Và dân chúng đã bị các nhà quảng cáo chinh phục.

Lãnh đạo

Một vấn đề của các nhà lãnh đạo, hay đang muốn lãnh đạo nước ta, là họ không biết nên Vương hay Bá ?

Nói theo Machiavel, Vương là làm sao cho dân yêu, Bá là làm sao cho dân sợ, thì lý thuyết gia này khuyên nên áp dụng Bá Đạo. Machiavel bảo rằng : Vương hầu nên làm sao cho dân yêu, nhưng cũng nên làm cho dân sợ. Nếu hai đường phải chọn một thì nên chọn làm cho dân sợ còn hơn.

Theo lối phân tách ngày nay thì nhà lãnh đạo phải nói toàn những lời Vương đạo, và phải hành động thật Bá đạo.

Trong ý thức của dân thì gieo vào đó toàn những thuyết cao cả, lời lẽ văn hoa cho họ thương. Còn trong tiềm thức của dân thì gieo vào đó những nỗi sợ hãi âm thầm làm cho họ không thể không vâng lệnh.

Nhà lãnh đạo nào mà nói ra miệng giọng Bá đạo, còn hành động thì rụt rè nhu nhược b.t chức Vương đạo thì đó là thứ ngu xuẩn nhất.

Trong cuộc hội thảo của Phong Trào Trí thức Công giáo tuần qua, ông Trần văn Ân, phụ tá chánh trị và Văn hóa của Tổng Thống, đã lỡ lời tuyên bố vài câu hớ. Ông nói rằng trong tình thế hiện tại, nếu cần thì chúng ta phải tạm thời chấp nhận chế độ độc tài miễn là sáng suốt. Ông cho rằng Đại đoàn kết là một danh từ hảo. Nên tính chuyện Tiểu Đoàn kết thôi đủ một rồi. Nói đoàn kết đại đa số đã là phước lắm rồi.

Ông Trần văn Ân nói vậy, có lẽ là với tư cách phụ tá văn hóa, chứ không phải phụ tá chánh trị. Vì làm chánh trị thì không ai lại đại đột nói thật hớ ! « Thừa cô, cô xấu lắm. Tôi e rằng nếu cô không lấy tôi thì cô ế chồng ! » Nhà chánh trị lãnh đạo phải nói rằng : « Thừa cô, cô đẹp chín nghìn. Tuy nhiên tôi nghĩ mình không xứng đáng để lấy cô, nên tôi xin kiêu ». Dân chúng cũng như đàn bà, ông phụ tá Ân vốn là tay hào hoa đâu còn lạ gì tâm lý của họ ?

Chả trách được ông Ân vừa nói xong thì các DB, Nghị sĩ đã dấy dậy lên như các cô gái ế chồng.

Phải chăng thay vì đánh vào tiềm thức của người nghe, trong lúc nói vui miệng ông Ân đã cho vọt những ước ao thầm kín, trong lòng ông bấy lâu nay ? Cái ước ao thầm kín trong lòng nhiều người chúng ta ngày nay, là muốn có một chánh quyền vừa tốt lại vừa mạnh, cũng như cô gái có một chàng trai vừa đẹp trai, bay bướm, lại vừa hơi tàn bạo vũ phu một chút. Hình ảnh chàng trai lý tưởng đó tìm ở đâu ?

Hình Ảnh

Dân chúng thường cảm nhiều hơn là nghĩ. Nhà lãnh đạo không cần phải nghĩ nhiều điều hay ho làm gì. Hãy tạo một hình ảnh. Tất cả cái gọi là khủng hoảng lãnh đạo của chúng ta, là vì chưa có một nhà lãnh đạo nào tạo nên được một hình ảnh tối hảo cả. Nói đúng hơn bao nhiêu hình ảnh đưa ra, đều bị gió dập mưa vùi làm cho nhoe nhoe méo mó ráo rọi.

Chẳng hạn như cụ Phan khắc Sầu. Trước năm 1963, cụ là hình ảnh của một nhà chánh trị bất khuất cương nghị, một mình dám chống lại cả một quốc hội gặt của nhà Ngô. Nhưng đến lúc cụ ra làm quốc trưởng trong một tình trạng ba bề bảy bề mỗi tranh nhau, nào tướng, nào sư, nào cha, nào Mổ, thì cụ Sầu phải đóng vai trò của một nhà trọng tài hòa giải. Cuối cùng, người ta thấy cụ là một người quá ôn hòa, đến độ nhu nhược. Cuối cùng không biết rằng cụ Sầu là một hình ảnh cương nghị hay là mềm yếu ?

Cụ Trần văn Hương cũng là 1 hình ảnh đặc biệt. Hình ảnh thứ nhất của cụ là một nhà chí sĩ thanh cần, bất khuất, với chiếc xe đạp, bộ mặt cứng rắn, nếp sống nghèo nàn.

Lần xuất chinh thứ nhất của Hương đã thăm thay đổi, méo mó cái hình ảnh trên. Người ta thấy vẽ thêm những nét buồn bã, quá cứng rắn, không thỏa hiệp và nhượng bộ. Đến lần xuất chinh thứ hai của cụ Hương, hình ảnh cụ càng méo mó hơn nữa. Người ta thấy vẽ thêm những nét yếu ớt của một ông già lúng túng không giải quyết được các vấn đề trọng đại của quốc gia, lại còn tạo cơ hội cho tinh thần kỳ thị nảy nở thêm. Đến khi cụ Hương đọc bài diễn văn trân trọng xin lỗi Tổng thống và rút khỏi dinh thủ tướng thì cái hình ảnh thần tượng Trần văn Hương đã nhoe nhoe nhiều lắm.

Đó là Đạo Cấy mới thử phân tách hai hình ảnh các nhà lãnh đạo hiện đã lui vào hậu trường chánh trị. Đạo Cấy không thấy mẹ, chẳng đại gì mang các nhà lãnh đạo đang cầm quyền mà phân tách. Các nhà lãnh đạo đối lập cũng chẳng nên nói tới. Đạo cầm cái bút là lại nhớ tới quý chế báo chí, điều 32 với 33, sợ thấy mẹ.

ÔNG ĐẠO CẤY



Đầu hàng trong danh dự

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Quốc trưởng Căm bốt, Thái tử Sihanouk vừa bị Quốc hội xứ ông truất phế. Một biến cố thật sự có tầm quan trọng bậc nhất đối với Á châu, và nhất là đối với Việt Nam Cộng hòa. Đây là một cuộc chính biến phải nói rằng đã được chuẩn bị từ lâu. Hầu như chính ông Sihanouk cũng đã thấy rõ điều đó. Nên con trai ông đã được đưa ra ngoại quốc. Và tại phi trường Mạc Tư Khoa, khi được hỏi về biến cố này, Sihanouk rất ư là bình thản, trả lời rằng: Phe hữu đã thắng tại xứ ông.

Đồng thời chính giới Mỹ cũng đưa ra lời tuyên bố, cho rằng Sihanouk có thể trở lại ngôi vị của ông nhưng không thấy nói tới lý do nào để đưa ông hoàng này trở lại ngôi vị cũ cả.

Sihanouk được coi như một phần tử ruột của Pháp tại Á Châu. Đúng dịp ông ta sang Pháp thì tại nội địa phong trào Nhân dân chống cộng, được chính phủ và Quốc hội Căm bốt phát động nhằm chống lại với Việt đỏ hiện đang đồn trú tại xứ Chùa Tháp, để đánh nhau với Việt nam Cộng hòa.

Với con mắt chính trị, người ta có thể ngờ rằng: Kết quả của những biến cố trên đã bắt nguồn từ cuộc gặp gỡ giữa hai Tổng thống Mỹ Pháp hồi đầu tháng này. Có nghĩa rằng Pháp đã chịu nhượng cho Mỹ tại Á châu để được hưởng những quyền lợi tại Trung đông và Bắc phi. Mới đây Pháp vừa được quyền bán cho Libya một số máy bay. Hiện nay mặt trận Á-châu chỉ còn lại có hai đối thủ là Mỹ và Trung cộng.

Cuộc chính biến tại Căm bốt lại xảy ra đúng lúc ông Sihanouk rời Mạc Tư Khoa tới Bắc kinh, mà từ trước tới nay Sihanouk được xem như một phần tử thân Bắc Kinh. Sự thân thiện giữa Sihanouk và Bắc Kinh là do chính sách ve vãn trước đây của De Gaulle với Trung cộng. Cũng do chính sách đó mà đất Căm bốt được Cộng sản lợi dụng để làm mặt khu an toàn cho việc đánh phá Việt nam Cộng hòa, Cũng chính vì tin tưởng vào cử địa an toàn tại Căm bốt mà Cộng sản Việt nam thường tỏ ra ngoan cố trong việc mưu tìm hòa bình cho Việt Nam.

Mỹ và Trung Cộng tại Á Châu

Hệ thống cai trị vững bền của Căm bốt ngày nay đã bị phá vỡ. Chính nhờ hệ thống cai trị mang nặng tính cách phong kiến đó, mà ông Hoàng Sihanouk đã hầu như một mình quyết định vận mệnh Căm bốt từ trước tới nay. Sihanouk đồng nghĩa với Căm bốt. Ngày nay Sihanouk bị truất phế, xứ Căm bốt bắt đầu đi vào một giai đoạn mới. Những rối loạn chắc chắn phải có. Những rối loạn đó do đủ các bàn tay mặt của các thế lực quốc tế lớn nhúng vào.

Hơn nữa, hiện nay Cộng sản VN vẫn còn đồn trú và có nhiều cơ sở tại Căm bốt, cuộc chống đối giữa Dân chúng và Tân chính phủ với Cộng sản VN vừa mở màn. CS có thể nhân thời cơ tân chính phủ chưa đặt được nền móng vững chắc này để đẩy phe cánh của ông Hoàng Sihanouk lên thành một lực lượng

chính trị võ trang để chống lại và Tân chính phủ.

Hiện thời thì ông Hoàng Sihanouk đang có mặt tại Bắc kinh, ông tuyên bố sẽ thiết lập chính phủ lưu vong. Như vậy Sihanouk rất có thể về Bắc Việt để trưng cờ phụ quốc. Nếu sự việc đến như vậy, thì thật là một âm mưu lớn lao của Nga, lại một lần nữa muốn lôi Mỹ và Trung cộng tới gần chiến tranh. Người ta còn nhớ, chiến tranh Việt nam do Nga buộc ông Hồ Chí Minh phát động nhằm kéo Mỹ và Trung cộng vào thế phải đánh nhau. Nhưng Mao Trạch Đông đã lật được thế cờ, cuộc cách mạng Văn hóa được họ Mao phát động đã triệt hạ nổi Lưu Thiệu Kỳ người của Nga, bắt hết các cán bộ thân Nga tại Tàu đưa Tàu thoát khỏi cảnh chiến tranh với Mỹ. Đồng thời mở lại những cuộc hội họp giữa Mỹ và Trung cộng.

Với quyết tâm của họ Mao không muốn chiến tranh với Mỹ như vậy, thì dù Sihanouk có muốn nhờ Trung cộng ủng hộ để phục quốc cũng khó. Dù rằng đối với Trung cộng Căm bốt vẫn được họ xem như một thứ Trung tâm để thao túng Đôn nam Á. Hiện nay, dù muốn dù không Tân chính phủ Căm bốt, không muốn bị lật đổ, không muốn bị thua trong trò xung đột với Cộng sản Việt nam, thì chắc chắn họ phải cầu cứu tới Mỹ. Sự kiện thật quá rõ, dù vì tính cách ngoại giao Mỹ còn đang dè dặt về những biến cố hiện nay tại Căm bốt, nhưng không ghe chối được rằng Mỹ đã

đẩy phần lớn vào những biến cố mới đây tại Căm bốt. Biến cố này mang một ý nghĩa hết sức rõ là kể từ nay Người Mỹ hoàn toàn làm chủ vận mệnh Á châu Tự do để không phải là chiến tranh với Trung cộng mà là sống chung với Trung cộng.

Cho nên nếu có những rối loạn bắt nguồn từ những biến cố Căm bốt, thật sự đó cũng chỉ là những rối loạn nhất thời, như ở Việt nam trước đây. Những rối loạn đó cần thiết đối với Mỹ trong việc Mỹ xuất hiện tại Căm bốt.

Chiến tranh Việt Nam hết lý do tồn tại

Căm bốt rối loạn, tân chính phủ chống cộng ra đời. Dù cho tân chính phủ này có yếu đi chăng nữa, thì đó cũng là một cơ hội để cho nước Căm bốt thức tỉnh trong việc sống chung với Cộng sản. Những cuộc hành quân Miền Việt đang được thực hiện để truy đuổi Cộng sản tại biên giới Việt Miền là một bằng chứng cụ thể chứng minh rằng: những mặt khu an toàn của Cộng sản đang bị phá hủy. Đứng về mặt thuần túy quân sự, thì Cộng sản thật sự đã hết lý do nuôi dưỡng cuộc chiến tranh này thêm nữa.

Vấn đề quan trọng thực sự đối với quân đội Cộng sản, không phải hợp trong phạm vi trú quân trên đất Miền mà thôi.

Vấn đề sinh tử của cộng quân là đường tiếp liệu những vũ khí đạn dược từ cửa bể Sihanoukville không còn nữa. Người, thì cộng sản có thể đem từ miền Bắc bằng đường bộ vào, nhưng vũ khí nặng và đạn dược thì họ không thể thực hiện nổi. Như vậy mạch máu của Cộng quân đã bị đứt, Chiến tranh của họ bị chết.

Giờ đây, cộng sản chỉ có thể trở về du kích chiến tại Việt nam. Nhưng một khi chiến tranh đã tiến đến mức kỹ thuật đại quy mô, binh đội đã được tổ chức theo lối đánh nhau trận địa, mà trở lại mức khởi đầu thì điều đó khó thể được, vì tinh thần quân đội không cho phép. Nếu muốn họ phải có một thời gian hòa bình cần thiết để tạo lập lớp du kích mới.

Điều quan trọng hơn hết, là

cuộc chiến tranh Việt nam này đối với Nga là muốn kéo Trung cộng vào vòng chiến với Mỹ, mà đã bị Trung cộng vùng thoát khỏi. Còn với Mỹ thì địa vị của họ đã thật vững chắc tại Á châu, họ không còn cần tới chiến tranh nữa, như vậy xét đủ mọi mặt ta thấy cuộc chiến ở đây hiện nay đã hết lý do tồn tại rồi. Giờ phút này người Mỹ đang gắng làm mọi thứ để cho dư luận bớt chú ý về cuộc chiến Việt nam đi. Cuộc chiến Việt nam lần lần chỉ còn mang tính cách cục bộ mà thôi.

Đầu hàng trong danh dự

Chỉ trong một thời gian ngắn tới đây, nếu Tân chính phủ Căm bốt giữ vững được ưu thế. Dân chúng Miền không chạy theo Sihanouk, hoặc vì một lý do nào đó Sihanouk không còn vùng vẫy để tạo ra một cuộc nội chiến, cũng như ông Bảo Đại trước kia tại Việt nam, thì chắc chắn Mặt trận chống cộng tại Căm bốt được xây dựng, đẩy cộng quân vào thế thối thủ.

Tình hình đến như vậy, thì Bắc Việt không còn đất đầu để yêu sách Mỹ tại Nam Việt nam nữa. Cộng sản Bắc Việt đành buông rơi Cộng sản Miền nam. Theo một tài liệu mật bắt được của Cộng sản công bố tại Hoa thịnh đồn thì, tướng Bắc Việt Hoàng văn Thái gửi mật thư cho Cộng sản Miền Nam: «Không nên tin tưởng quá nhiều vào các quân tiếp viện của Bắc Việt, vì số quân này chỉ có nhiệm vụ yểm trợ trong một thời hạn mà thôi»

Tài liệu này được phát giác trước khi có cuộc lật đổ Sihanouk, vậy thì, với tình hình mới, chẳng những quân đội Bắc Việt không còn dám gởi vào tăng viện, mà đường tiếp liệu vũ khí đạn dược cho Cộng quân ở chiến trường Miền Nam cũng đã đứt. Cộng quân đã không tăng quân số và vũ khí, lại còn phải

chống đỡ với hai mặt Miền Việt đỏ là đều họ không thể chịu đựng nổi.

Số phận của Cộng sản Miền Nam đang bị đẩy vào đường cùng, quân đội Bắc Việt còn có đường rút qua Ai lao, chứ quân địa phương chắc chắn Bắc Việt phải để lại đây để nuôi dưỡng một cuộc chiến tranh du kích phá hoại mới. Để duy trì tiềm lực đó, Bắc Việt phải hy sinh cái tổ chức Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, tức là để cho mặt trận này trả hàng với Mỹ nhằm bao bọc cho những cán bộ nòng cốt của họ mai phục trong dân chúng, chờ cơ hội phát động phong trào cướp chính quyền.

Chánh sách thỏa hiệp giai đoạn bao giờ cũng là chánh sách quen thuộc của Cộng sản. CS có thể chịu tất cả mọi điều kiện mặt với Mỹ, kể cả điều kiện đầu hàng, nhưng họ chỉ xin Mỹ cho họ được đầu hàng trong danh dự. Nghĩa là họ nguyện trang sự đầu hàng đó bằng một danh từ Liên Hiệp chẳng hạn. Hãy coi chừng. Chúng ta tuy thắng thế. Nhưng nếu để Cộng sản xuất hiện trên chính trường miền Nam này với một danh nghĩa, một tư thế Liên hiệp thì sẽ có rất nhiều rắc rối.

Rắc rối thứ nhất, là về mặt pháp lý của chính quyền hiện hữu. Rắc rối nữa là chúng ta dù sao cũng phải nhận rằng dân chúng Việt nam, dù chán chiến tranh, dù không ưa cộng sản, nhưng không thể không có những bất mãn với chế độ. Cộng sản sẽ khai thác nhược điểm đó để nuôi dưỡng và phát động một cuộc chiến tranh loại mới trong một tương lai thuận tiện.

Chúng ta có quyền nghi ngờ thái độ không sáng sủa của người Mỹ ở điểm, tại sao trong lúc này, lúc mà Việt nam Cộng hòa đang thắng thế, mà Mỹ cứ dùng biện pháp Kinh tế để làm cho miền Nam điều đứng như hiện nay. Giới lãnh đạo Việt nam nên đặc biệt lưu tâm về điểm đó để tìm thế ứng phó.



(1)

Chú Năm ủy viên xã hội đứng trên khúc cây sần sùi bắc ngang nương củi khom người, nghiêng thùng thiếc mức nước. Chú rướn thẳng dậy, lắc thùng cho trôi cảm. xác chuối sau bữa ăn của con heo nọc nhỏ. Chú trút nước cạn trong thùng xuống lòng đường nương. Con heo nọc hếch mõm về hướng chú, đến khi chú Năm khuất người trong chái thấp sau nhà, con heo ừi xốc những dấu chân trứng nước, nát nhầy khoảng đất dưới tàng cây mận da người. Tàng cây che rợp luống đất như cột khói sau trái bom dội. Con heo nọc lớn trú trong một mái lá sà thấp, đi mỗi với con heo nái của thiếm Tư An rưng rục: mấy ngày rày. Con nọc còn ở lại nhà chú Năm vừa cho ăn nhỏ quá so với con heo nái của Thiếm Tư quá to xác. Cỡ một trạc nhau giữa con nọc và con nái, sau này con nái mới có chữa được, sanh con tốt. Không nhất thiết hai con nọc, lúc rảnh mỗi, cứ cột ở mỗi chỗ nhứt định. Con nọc nhỏ dưới bóng cây mận da người, đôi lần, cũng trú dưới mái lá của con nọc lớn. Chỗ trú của hai con heo đổi nhau luôn khi con này được dẫn trả về trước con kia. Từ ngày được hai con nọc, chú Năm thấy mình đỡ túng quẫn. chú ước cất hoặc sửa lại căn nhà tối u, tù túng chú đang ở. Mùa này hai con nọc ít khi được ở nhà trọn buổi. Con gà mái không để kịp đẻ lấy trứng cho hai con nọc, chú Năm lo hai con heo mất sung, phải mua thêm mớ trứng ở nhà thiếm Tư An, dành sẵn đó.

Chú càng lo dưỡng hai con heo hơn từ ngày chú tám Tềng ngang sông, nuôi được một con nọc, nghe đâu đã có thể nhảy nái được, từ đó chú Năm có thể bớt mồi đi. Chú Năm bận bịu với hai con heo nọc như một nỗi vui nhiều tin tưởng.

— Năm ơi, con heo bên gốc mận xứt giây đi đâu mất rồi, Năm.

— Má là mò ra đó làm chi má. Coi chừng má té bây giờ.

— Tao có vịn tay mà lo gì.

— Thôi má vô nằm nghỉ đi.

— Ừ mày đi kiếm con heo coi Năm.



Những lỗ hồng trên mái lá thấp

— Má đề đó con mà.

Bà Mười, má chú Năm, yếu còm như cây tre già trốc gốc một lần, trông dưỡng, thiếu nước, đổ lá sau nhà. Mỗi lần đi chuyên bà Mười quơ tay vịn vào những vật thể sát bên. Lần ra nương vớt trái dừa rụng, bà Mười té quăng người vì trái dừa kể rơi theo trên hông lưng. Không phải bà Mười yếu người từ lúc đó.

Từ ngày bà Mười sanh chú Năm đến giờ, mấy mươi năm chú Năm

mang dòng máu bà ngàn ấy ngày chồng chết bà Mười mặc nghe mỗi lần ăn, uống. Giữa bữa, bà Mười nhiều lúc buông đũa, uống liền mấy ca nước pha âm ấm mới hết nghe. Bữa ăn của bà bỏ dở trên nỗi lo vợ của chú Năm, thiếm Năm. Con Quê cứ đến chiều tối mới về nhà, màu áo trắng nữ sinh lướt qua những đoạn đường gồ ghề về làng, con Quê với vài đứa nữa học trên quận niềm hơn hờ lên trong nụ cười với người quen nhìn ngó. Trong những câu chuyện qua lại

trên xe đạp đi, về giữa bọn chúng. Thăng Tồn, con chú Năm đi lính nghĩa quân, đóng bên đồn Tân xuân, đêm thường ngủ rải quanh quanh lò gạch lớn. Lò gạch lớn còn mang tên đó, nhưng hoang đồ bên mé sông lớn. Chú Năm với vài người hùn vốn buôn heo, đã xây cái miếu nhỏ, mắc vào thân cây gáo to mé trụi cành cạnh lò gạch lớn. Lần nào mang heo lên xe hàng heo không gầy chân một vài con thì trên xe dọc đường. một, hai con cũng chết.

Gặp những chuyến buôn như vậy, tiền lời chỉ vừa đủ trang trải. Cái miếu nhỏ mục dần, gió sông lùa lắt. Chú Năm bỏ nghề đi heo, lái heo còn cực và nặng hơn buôn gỗ. Ông chủ tịch xã hiện giờ, đã hùn vốn đi buôn heo với chú Năm, ngày trước. Chú Năm nhận chức vụ Ủy viên Xã hội từ khi ông Ủy viên Xã hội cũ chết vì trái đạn rớt sau nhà. Trên quận cho tiền xây lại chiếc cầu hư gần nhà chú, không tìm được ai trông nom và nơi chứa vật liệu xây cất. Chú ngưng ngập trong những lần đầu hội dân xã.

Thiếm Năm đã bơi xuống qua rạch Thông lưu mua bột sáng ra đem bán trên chợ quận. Nhà còn lại chú và bà Mười. Nếu không bận rộn với bữa ăn chiều của con heo nọc, chú Năm cũng đến nhà bác Út Lọt uống trà với đám Nhân Dân Tự Vệ phần lớn em cháu chú trong làng. Cây vú sữa trước nhà đứng tịch mịch trong nỗi quạnh vắng của buổi chiều. Dân xã bớt kêu tên chú Năm: chú Năm Giò, không phải từ lúc chú có mặt ở công sở xã. nhưng từ ngày chú Năm mang chứng nhưc đầu không thể đi bóng được nữa. Chú cao lêu nghêu như năm bảy chân chấp lại. Trong những trận đá bóng, chú Năm đứng góc trái, đã cứu cũng như mang nhiều về vang cho hội nhà. Có lần từ xã kể về xã nhà, trai tráng làm kiệu khiêng chú Năm như Đinh Bộ Lĩnh thắng trận. Chú Năm thắng mấy quả bóng liền trong trận then chốt.

Chú mang quá khứ đó xôn xao lòng những trưa chập chờn dưới vòm lá vú sữa.

Bà Mười treo ảnh của chú Công, em út chú Năm trên vách lá đầu năm. Trong ảnh, chú Công đứng

gác một chân trên quả bóng, bức ảnh mờ thoát nhìn đầu chú như trọc. Bà Mười thương nhờ chú những đêm trời trở lạnh. Giường gỗ kê sát vách lười trống thông, lót chiếu không ấm bà. Chú Công mất tích từ đêm chú về nhà kêu thăng Tồn lên chợ quận: hai chú cháu nhậu say và ngủ phòng thuê. Thăng Tồn chưa hiểu nổi ý nghĩa của đêm say. Về sau, chú Năm nghe phong phanh người em út mình trốn theo bêu trong lầy của « ngoài này » cây súng lục và 1 số tiền của công sở xã bên Cồn. Lúc đó chú Công đang giữ chức Ủy viên thanh niên bên Cồn. Cô Sáu em kế chú Năm lên vô sâu trong Cồn thăm chú út Công. Bà Mười nghe chú Công còn sống, bà mừng thắm ướt nước mắt mỗi lần nghe nhắc. Cô Sáu bảo bên vợ chú Công khá lắm, chú không còn dính dáng gì bên trong nữa, bây giờ đi chích thuốc dạo. Chú chưa dám về bên ngoài, còn lo cái án treo nặng. Bên vợ chú Công cho miếng đất hai vợ chồng cất nhà. Chú với Thiếm Công ăn chung đĩa Bà Mười thương con, thương đứa cháu chưa được biết mặt mày.

Chú Năm cưới vợ cho thăng Tồn chừng một năm, vợ thăng Tồn ít khi ở nhà được hai ngày, cũng không theo thăng Tồn bên đồn Tân xuân, ở với mẹ ruột bên xã kế. Chú Năm trông một mụn cháu, trông một tiếng ọ ẹ của trẻ thơ cho đỡ lặng vắng nhà. Ngôi mộ của ông Mười sau nhà li phẳng. Tăm mộ bia lú ló như đứa trẻ trốn bạn, như bàn tay ông Mười réo gọi? Chiều nhá nhem chú Năm phải ra đồn ngủ. Nhà ban đêm với vài hình bóng mờ mờ dưới ánh đèn tù mù như một thế giới của bóng tối cả đời.

Lúc con Quê dựng xe đạp dựa vào gốc vú sữa, bóng tối ngoài trời giấu mất cả mấy cây cột nhà. Con Quê ôm cặp bước vài bước chiếc xe ngã dài ra dơi đồng cát chú Năm mua sẵn chờ ngày cất nhà.

— Quê con thay đồ ra vô thiếm Tư An dẫn con heo nọc lớn về.

— Heo nọc mà ba biểu con dẫn hoài. Ai cũng cười con hết.

— Má mày giờ này vẫn chưa về.

— Ba vô trông dẫn về giùm con đi Ba.

— Tối rồi, Ba sửa soạn ra đồn ngủ nữa.

— Ừ thôi Ba đề đó, lát con với má đi.

— Mày đi một mình không được sao, kêu má mày thêm, cho mắt công.

— Chớ k'ông phải ba sợ má đánh ghen bà Tư An sao?

— Mày hỗn lão coi chừng tao bây giờ.

— Con nói thiệt chứ giả ngộ đâu ba. Ba lo tạo coi chừng thăng Voi, con bà Tư An đó.

— Thôi lảm nhảm, vô lo cơm nước cho nội đi. Nhỡ lát hai mẹ con dẫn heo nọc về đề sáng sớm bà Sáu Cam dưới Thông lưu lên dắt heo đi.

— Ba đợi má về, ba hãy ra đồn ba.

— Thôi đề tao đi. Nếu đi dọc đường gặp má mày tao trở lại. Độ này không được yên, tao cùng ớn lắm. Thăng Voi từ ngày theo bên trong, làm lộng quá đi.

— Ba tin đi, trước sau gì nó cũng chết.

— Nó cũng quây đục rồi nó mới chết. Chớ đâu có chết khơi khơi vậy được.

— Ba sợ gì, làm việc xã hội thôi chớ làm gì hại người ta đâu mà sợ.

— Bộ bên trong tưởng như mày nói vậy sao. Thấy tao làm ngoài công sở là tụi nó khỉa liền, đâu đợi gì.

Dưới bên sông, tiếng dầm khua mũi xuống như tiếng vịt cạp, lạch bầy.

— Ai hình như má về dưới bên kia ba.

— Đầu mày chạy xuống bên coi Quê.

— Quê ơi! xuống tiếp má, con ơi má xin được đưa nhỏ mới sanh nè con.

— Má xin em nhỏ ba ơi.

Chú Năm với con Quê lục đục chạy xuống bên. Ra khỏi ánh đèn, bên cầu tối thẫm như quệt lọ nghệ trông mát. Thiếm Năm cột xuống bột vào gốc cây gáo, ôm thăng nhỏ bằng chiếc áo mưa thiếm mặc mỗi sáng sớm lên chợ quận. Cây gáo phủ bóng đen ngòm trên cao, bầu trời không hé mở một kẻ lá sáng. Đêm thức giấc, thiếm Năm thường ra lộ tìm đất ném lên cây gáo, đuổi

éon chim cú kêu quái ác, rợn người. Nó buong một hai tiếng như kiêng đồ lúc nhúc bưng đầu. Thiểm Nam như quên hết những xáo trộn nửa đêm, lúc thức giấc trẻ, phải bơi xuống ào ào lên quận cho kịp chợ đông. Đứa nhỏ khóc ré, tằm tức như bị ruồng rẫy.

— Ông làm khai sanh đứa nhỏ, nhờ để tên cha thằng Tồn. Chớ đừng để tên ông. Minh xin con đỡ đầu những đứa con sau cho hai vợ chồng thằng Tồn. Lâu quá, sao vợ thằng Tồn chưa sanh không biết nữa!

— Như vậy đêm nay tui khỏi ra đồn ngủ.

— Thôi ông cứ đi đi, để tôi với con Quê lo.

— Còn đặt con nọc trong nhà bà Tư An về nữa.

— Ông kêu bằng bà sao?

— Bà sao kỳ quá.

— Tui chưa nói gì hết mà ông bảo kỳ.

— Thôi bỏ qua đi cho rồi. Ở bà định đặt tên gì cho con nhỏ đây bà?

— Bà để con lựa đặt tên cho. Bà nhớ đừng để mấy ông làng viết sai tên nó, Như không tên con là Huệ làng lại sửa là Quê, kỳ thấy bà.

Lính nghĩa quân đến giờ chưa thấy đi kích rải dọc đường. Thiểm Nam sai con Quê lấy tấm cao su xuống xuống phủ trùm mấy thùng bột, ngàn chuột moi phá, ban đêm. Đứa nhỏ mới xin khóc eo éo như tiếng mèo gào vọng từ mái nhà sà thấp. Con mèo đêm nào cũng rình chuột trên mái nhà, len vào lỗ kính bễ trên mái lá, chạy rần rật theo chuột. Thiểm Nam đặt con nhỏ vào chiếc võng bố. Chú Năm ngồi ghé kế bên, nắm võng đưa kéo kéo như tiếng gió đêm rít va vào vách. Thiểm

Năm và con Quê trùm khăn đi vô xóm trong, đặt con heo nọc lớn ở nhà thiểm Tư An về. Đứa nhỏ nút bình sữa ẩm chịt chịt như cá rô ăn mống bên mương hông nhà. Chiếc đèn ống khói trong tay con Quê chao ngon, bóng hai mẹ con lặn trên những bụi tre, khúc đường vắng. con Quê đi sát hơn vào thiểm Năm. Những bụi tre âm thầm đồng lõa với bóng tối bủa phủ cùng khắp. Ánh sáng ngọn đuốc ở ngã quẹo rơi rõ khuôn mặt một người đàn bà lúp xúp bước. Sự vội vã đóng đưa theo cánh tay quơ lắt cầm đuốc.



— Má, ai như cô Sáu má.

— Cô Sáu đi đâu giờ này cà?

— Chắc có chuyện gì đây má ơi,

Con Quê kéo tay thiểm Năm lại đứng bên này cầu, kể nhà thiểm Tư An. Con heo nọc lớn khua mép lọc xọc như tiếng con chim cú đập cánh bay đi khỏi cây gáo um tùm lá trước nhà thiểm.

— Cô Sáu đi đâu hơ hải vậy?

— Ủa con Quê với chị Năm hả. Chú út chế, rồi, chị ơi. Bên Cồn, người ta lên qua cho hay, tui đốt đuốc ra cho má, anh, chị hay tin.

— Trời ơi sao vậy?

— Nghe đâu nó bị bỏ bom. Minh mầy nát bấy.

Cô Sáu chuyền đuốc cho Quê, ba người quày quả trở lại. Bóng đêm kín vậy họ sau mỗi bước chân. Bóng tối liếm mờ vùng sáng của

ánh đuốc trở qua. Con rạch trơ im như một khoảng không đen mù. Con Quê dụi cây đuốc vào gốc gòn trước cổng. Những tia lửa sáng bung tóe như hòm nào con Quê ném hột mít vào bếp. Đứa bé lại khóc ré vọng ra đường, tức tưởi như một nỗi thống thiết ngăn lửa vào căn nhà tối.

2

Thiểm Công mang thai hơn ba tháng: hôm đám tang chú Công, cô Sáu hơi xuống qua Cồn dự, lúc về cô vừa kể, vừa khóc bu-lu, bu-loa. Chú Công được quấn bit trong vải trắng, cô Sáu không nhìn thấy được gì hết, dù một mảng da để phơi. Chú Năm không dám cho bà Mười hay tin. Bà Mười yếu hơn thối bại chảy nhều. Sau đám tang của chú Công khoảng mười ngày, bà Mười là người dẫn, không ăn uống được nữa. Đêm bà Mười trút hơi, thằng Tồn bận hành quân, đến mấy ngày sau trở về đứng vào lễ mở cửa mã. Vợ thằng Tồn lo giữ đứa con xin nuôi, ngày trong nhà có đám. Con nhỏ cứ khóc khi chuyền tay bằng. Vợ thằng Tồn như nặng nợ với đứa nhỏ.

Thằng Voi, con thiểm Tư An cứ lộng hành ban đêm ở xóm trong. Thằng Voi bắt mần thiểm Tư mẹ nó ngày đi còn hăm dọa sẽ thanh toán người nào liên can đến thiểm, nó đã nghĩ ngay đến chú Năm Ủy viên xã hội. Thằng Voi cay vụ chú Năm cấm nó ra nhà chú, từ khi biết nó trêu chọc con Quê, con chú. Mấy đêm thằng Tồn được phép về, đều ra đồn ngủ nhờ. Căn buồng riêng quạnh quẽ, một mình vợ thằng Tồn với đứa con nuôi khóc rống từng hồi. Thằng Voi ném lựu đạn mấy vụ, may là không người chết. Con

Xem tiếp trang 44

SỐ MỘT BÀ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

TRỊ BỊNH TỬ CUNG VÀ BẠCH ĐÁI HẠ

VÔ VĂN VÂN DƯỢC HÀNG

62, Lý Thường Kiệt – BÌNH DƯƠNG HỎI các tiệm thuốc Việt – Hoa

KN Số 1041-I-12-64

LỮ HỒ



ĐỒN BẦU ĐỜI

GIÓ THỜI NGƯỢC (II)

Trong số tất niên, Ngược Đời đã tiên đoán trong đầu năm nay thế nào cũng có nhiều triệu chứng tốt đưa tới Hòa Bình. Quả nhiên, gió loạn đã ngược chiều và gây nên nhiều xáo trộn lý thú.

Trước nhất, gió thời từ Cao Miên. Ông Hoàng Xi ha Núc bỗng nhiên tuyên bố: « Mỹ mà rút lui, cộng sản sẽ chiếm Đông Nam Á »! Rồi thì, ông sang Paris lánh mặt cho phe hữu đập phá hai tòa Đại sứ Bắc Việt và Việt cộng tại bờ. Trong khi đó, chính phủ Vua Lèo đồng ý thảo luận chia đất với Lèo cộng và hứa sẽ cho Bắc Việt xử dụng đường mòn Hồ chí Minh. Xử dụng để dọn nhà từ Nam về Bắc chứ gì? Một mặt Nixon hình như đã mua được Pompidou. Đu đã ăn ý thì bảo gì mà Núc chẳng nghe. Mặt khác, ông Phụ tá sang Pháp vào năm bệnh viện. Có lẽ, Núc lại xơi phải bữa đức Thánh Trần rồi. Núc là anh có nhà cho thuê BV nghèo khổ làm sao mà trả giá cho cao bằng Mèo được? Núc dọa; không dọn thì phá và đã cho phá thử rồi. Trên đường về, Núc tuyên bố không thêm ghé Mút cu và Bắc Kinh. Ấy lại neo giá rồi đấy. Coi chừng chủ mới Cờ Bông lại phải nộp thêm cho Nó te Đu thêm mớ nữa.

Dù sao, sự kiện diễn tiến cũng đẹp. Việt Cộng có thể tạm thời dọn nhà về phủ Trấn Ninh (cánh đồng Chum). Tổng tư lệnh Lon Nol sẽ dồn 100.000 quân ra Biên giới. Việt đồn qua, Miên ép lại. Thế là, VC phải dọn nhà. Quả là gió thời ngược. Đau quá là đau. Khỏi hội nghị Gieo-neo, khỏi gì cả. Cứ chỉ mạnh vào là ăn chắc. Nhưng cái điều đau khổ là cùng lúc dân Miên đốt phá sứ quán Bắc cộng, Nam cộng lại đốt luôn nhà thờ và nhà Việt Kiều. Họ nêu khẩu hiệu chống « Việt Hóa Khờ Me ». Chính phủ mình đã tiên liệu biện pháp nào để bảo vệ cho đồng bào? Nếu đề đốt nữa thì Việt cộng lại tuyên tuyên rằng

dân Miên đốt phá nhà của dân nguy! Qua bên kia nữa, Đông Đức và Tây Đức là hẹn gặp nhau rồi. Hòa khí đã có. Ấy, coi người ta dàn xếp chẳng thiếu một viên đạn, Trái lại, ở nước mình, cái cảnh « nát Ngọc chìm Châu » như Đạo Cây nổi đã biểu thị một tình trạng thê thảm. Gió lại thổi ngược nữa.

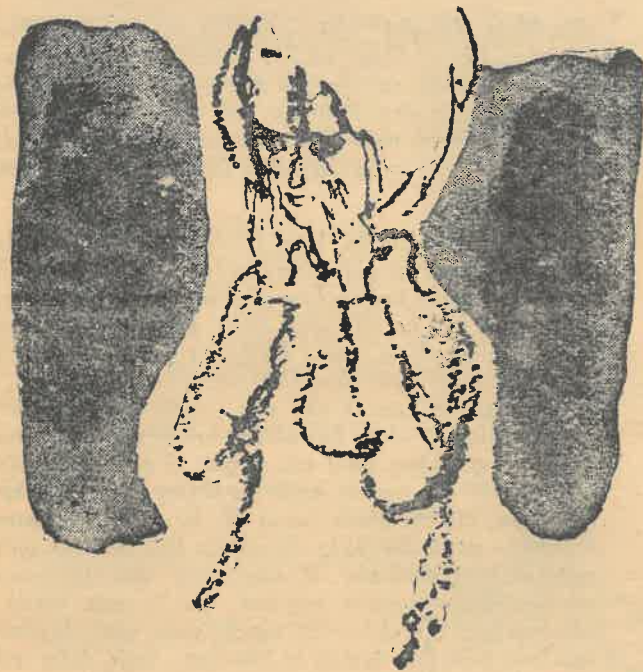
Trong bài Hồi ký, Văn Bình có nói Nguyễn tường Tam: « Hồi còn sống bên Tàu với Hồ chí Minh đáng lẽ Nguyễn tường Tam phải nhận xét hoạt động cách mạng của họ Hồ, phải khảo cứu về phương pháp tổ chức đảng, huấn luyện cán bộ và cách thức sửa soạn ngày tổng khởi nghĩa của Việt minh... Nguyễn tường Tam là nhà văn, nhà xã hội giỏi nhưng chính trị yếu » Tuy nhiên, suy kỹ ra, Việt cộng thành công không phải chỉ có giỏi tổ chức. Họ còn một lợi khí mà người quốc gia không có. Đó là sự tàn nhẫn. Hồ chí Minh, trong lễ kỷ niệm 25 năm thành lập quân đội Nhân dân Miền Bắc đã cho biết ngày đó Việt Minh chỉ 25 cây súng anh-đô-si-noa mà ngày nay thì mạnh quá sức. Đó là sức mạnh, của bạo lực. Ưu điểm của người quốc gia là ghét bạo lực. Ghét bạo lực thì bị bạo lực nuốt. Nếu có thắng lợi là chuyện xa xăm.

Bây giờ lại đến lúc bạo lực đã thảm bại dưới tình thương? Chưa. Nó mới thua đồng tiền. Sự thật tình thương giữa những người Quốc gia chưa có, chưa hề có.

Cho nên, đến giờ phút này, mâm cơm hòa bình đã dọn sẵn ấy vậy mà chỉ lo đâm đá nhau. Chán. Trong lúc này, anh lý thuyết gia nào còn kêu gọi đoàn kết thì không phải là người Việt Nam. Người Việt phải thuộc sử Việt. Sử Việt dạy rằng hai ông bà Lạc long Quân và Âu Cơ, cặp vợ chồng đầu tiên của dân mình đấy, mới lấy nhau để được trăm con đã gây lộn nhau rồi ông dẫn 50 con, bà dẫn 50 con lên núi, xuống bể. Tổ tiên đã chia rẽ như vậy thì con cháu phải theo đạo nghĩa của tiên nhân. Chia rẽ là đúng với sử sách, đúng với tuyên thống con Rồng, cháu Tiên, đúng với bước tiến vượt bậc của dân tộc. Ai không tin cứ lật sử xem lại. Hễ khi nào không bị ngoại xâm là tổ tiên mình chia phe đánh nhau. Cho nên, kẻ lãnh đạo phải biết chia rẽ và đánh nhau mới là nhà lãnh đạo chân chính, là cứu tinh dân tộc.

Đến nước này mà các biểu ngữ hoan hô tình thần hữu nghị Việt Miên chưa được treo lên, kẻ cũng lạ thật!





125

Chung quanh hẳn ta có ba bốn người con gái. Những cô này áo quần diêm dúa, phì phà thuốc lá Mỹ, nói cười nham nhở, thô tục. Bọn con gái quây quần bên hẳn ta, gã cụt chân. Hẳn ta đảo mắt về phía Tồn, kênh chàng.

Một người ngồi trong quán nước cho Tồn biết gã kia cũng là một thương binh. Trước kia hẳn ta là một du đảng khét tiếng ở Sài Gòn. Sau một thời gian tòng ngũ hẳn trở về với cái chân cụt. Các em út cũ nay sống với đám lính Mỹ giàu quay ra nuôi hẳn. Hẳn trở nên một tên trùm trong vùng này, dùng uy tín xưa để bao bọc cho em út, hẳn phóng dao tài tình lắm.

Tồn tự nghĩ : hẳn cũng là một thương binh, mình cũng một thương binh, nhưng hai vị trí khác nhau lắm. Không thể hiểu lẫn nhau trong trường hợp này được. Tồn định nói cho gã kia rõ. Nhưng ngay lúc đó một cô gái từ bàn của gã cụt chân kia đến nói với Tồn : « anh Tư tôi bảo anh đi chỗ khác chơi. Anh, Tư không muốn thấy ai giống mình. »

Tồn đau nhói trong tim. Chàng như bị tát vào mặt. Nhưng Tồn không làm gì được lúc này. Tồn không phải loại anh hùng rơm, loại cao bồi nặng ký kiêu ma cô. Thêm vào đó Tồn nay đã tiêu tụy, không còn chút sức lực nào trong người như khi xưa. Giá khi chưa bị thương Tồn đã ném cái thằng khốn nạn kia qua cửa sổ rồi.

Chàng từ từ đứng lên, sau khi yên lặng trả tiền nước, sau khi buồn tẻ nhìn xuống cái thân thể

truyện dài của
cung-tích-biên

KỂ
TỚI
SAU

126

xanh xao mất sức của mình. Thằng khốn nạn bên kia ngã người trên ghế, đưa cọt với bầy em diêm dúa ra chiều bằng lòng.

Mấy hôm sau Tồn thuê được một khách sạn hạng trung bình trọ luôn ở đấy. Khách sạn nhìn xuống một đại lộ, không xa bờ biển mấy. Hàng ngày có đưa em trai của người bạn đến thăm, mang thức ăn cho Tồn, có khi còn cho tiền Tồn nữa. Tồn suốt ngày nằm trong phòng, chán nản cùng cực. Bây giờ chàng đối diện thực sự với mọi khó khăn của cô đơn. Một ngày. Hai ngày. Rồi những ngày trôi qua, Tồn như con cá mắc trên lưới. Hơn thế nữa. Như con vật khốn khổ bị máng trên hàng gai nhọn. Thời gian lạnh lùng trôi qua làm chàng rướm máu, đau đớn. Mỗi giây phút tràn lan là mỗi tan vỡ, mỗi thiếu sót trầm trọng. Tồn cố ru ngủ bởi kỷ niệm, nhưng mỗi kỷ niệm hiện ra là trập trùng khôn xiết, là đánh thức của một vô biên hồi tưởng là giông ác xít lan trong trí não.

Nhiều buổi sáng Tồn cố định tâm. Bằng lòng với mình, cố dụ dỗ mình phải sống được một ngày bình thường như mọi người. Chàng thức giấc sớm khi mặt trời vừa ló dạng bên kia biển. Gió miền man đưa hơi xanh của đại dương vào tràn lan trong thị trấn. Dưới đại lộ đã man mác người. Tiếng huyền não còn dịu dàng êm đềm. Tồn bước ra khung cửa nhìn màu trời, để mong thấy một mảnh trắng hạ tuần trắng non, một vài

127

lọn mây trôi từ tạ. Lúc đó Tồn tự nhủ : « buổi mai đẹp quá. »

Nhưng ngay tức khắc, khi chàng trên mái hiên, khi mặt trời trôi nổi ngoài đại dương, khi những giọt sương mới vừa vỡ tan đầu đây, Tồn cảm thấy bàng hoàng. Một cái gì tức khắc ủa đến sau lưng. Đó là sự trống hoang của thời gian. Một ngày sẽ đến, sẽ trải ra trong đời chàng, cuộn chàng đi, mênh mang. Một ngày. Một ngày sẽ tới. Chàng làm gì ? nổi trống không khiếp hãi của thời gian làm chàng xây xẩm, đặt chàng vào cái thế tiến tới già nua, hủy hoại. Đầu kia con đường là sự kiệt quệ toàn thể, là biến đổi từ tình anh đến phai cùn, từ bát ngát chân trời đến tù ngục, một đời sống già nua quá mùa. Một ngày. Thời gian đi thật chậm nơi chàng hàn gắn những lỗ lòi da thịt nhưng sinh trưởng ranh hững vết thương tình thần. Một ngày. Rồi một ngày khác. Cái nhịp điệu của con ngựa già kéo chiếc quan tài ra đi. Thử nhịp điệu không màu, lổa thề.

Tồn thường khi dẫn mình vào những trống vắng gần như hố thẳm. Đó là thứ bờ vực mịt mù, đêm khuya chàng một mình ôm cuốc gối soi mặt vào đêm tối, dõi hồn ra cõi bí mật. Trong cái đặc ngẫu bí hiểm của đêm đen là cả một vô biên. Chàng thường đi trong đó với giấc ngủ, hoặc lúc thức giấc nhưng thịt xương mỗi mề hai mắt mở nhưng người chẳng thức, miệng còn cười nhưng trí óc bỏ không, chàng đi rong trong giấc mộng, mộng đau lòng. Có một con ngựa vô hình nào đó hí vang, mang chàng chạy vun vút trên đồng cỏ, xuống đồi, con ngựa bỗng mất biệt trong buổi chiều tím ngắt. Thứ buổi chiều hoang vu, đầy mây trắng hoang đường. Có một người bạn lòng vô hình nào đó ngồi bên chàng, nước dưới suối chậm trôi, phía phiến đá này chàng cùng tri kỷ chén thù chén tạc. Có một mái nhà vô hình nào đó chàng trở về, ngõ ngang đứng trước ngưỡng cửa xưa, các em gái chạy xô ra ôm lấy chàng... Mẹ chàng mừng chảy nước mắt. Có một thị trấn vô hình nào đó chàng có lần thấy mình quay lại ; buổi xế trưa vắng vẻ, mỗi mình chàng đi rong dưới hàng cây đổ bóng.

Tất cả chỉ thế. Ngoại giới phát ra do tưởng tượng vô hình trong đêm tối, giữa mơ mộng không đầu của chàng. Nhưng dù ngoại giới vô hình, ngoại giới cũng vụt lùi sâu vào cái khoảng tím ngắt, đổ xuống với một tốc độ quá nhanh, biến thành một màu vàng lênh láng. Những giòng sông, những con ngựa, bè bạn, những em gái mẹ già kia cất cánh bay trong hố thẳm vô biên. Lúc tỉnh giấc, Tồn chỉ còn lại con người bàng hoàng tiếc nhớ. Đắm những giọt mồ hôi lưa thưa trên vùng trán mỗi ngày một thêm nhăn nheo.

Đó là đêm tối. Chuyện ban ngày mới là chuyện tang thương hơn. Cái gì có ánh mặt trời cái đó hui quạnh tuyệt đối. Bây giờ chàng đứng trên ban công

8

khách sạn, nắng mai rực rỡ, nhưng với chàng, chung quanh là trống vắng, từ hiện tại tới cái thời gian kế cận là trống vắng ; là cái nhịp cầu tuyệt vọng hoang liêu.

Nhịp cầu qua một giòng sông không bờ. Ở đây hay chống nạng xuống phố ngồi bờ biển hay rong trên sườn núi, ở đâu, nơi nào. Tồn cũng mơ hồ 1 ám ảnh đe nặng. Đời sống là một cõi lìm đim ; trong lìm đim đã từ bề đồ tới những thê lương. Một giọt nắng trải trên cánh, một hạt cát nằm trong bãi lạnh. chiếc lá rụng trên lối đi về, một vài dấu chân lẻ loi nhòa nhạt nào đó, một bóng thuyền chợt thấy chiều hôm, một mái nhà, một cánh rừng thưa hiên hiên, tất cả đến tiếng biển tí tề đêm khuya khoát, tiếng hót đầu cành một loại chim quen thuộc, tiếng gió xôn xao từ cồn bãi nọ, tất cả, thật chỉ là ám ảnh khôn người trong tâm trí chàng.

Ngày này qua tháng nọ, Tồn sống ; cô đơn buồn tẻ, như bị giam trong cõi hồn tẻ cóng, đứt liên hệ với chung quanh.

Một buổi hoàng hôn, sau khi từ bãi Trước về, chàng buồn bã bước lên thang gác. Tiếng động của chiếc nạng gỗ khô khan trên từng gỗ, Tồn bỗng dừng lại. Chàng nghe như tiếng một kẻ nào gọi. Tiếng gọi thật đều, ảo não và xa vắng. Chưa bao giờ chàng được nghe âm thanh của chiếc nạng gỗ kỳ lạ như thế. Tồn dừng lại ngay giữa cầu thang, lảo đảo, rơi xuống chân thang.

Người quen biết trong khách sạn vực chàng lên, đưa vào bệnh viện cứu cấp. Tồn nằm trong bệnh viện mấy hôm. Thỉnh thoảng chàng lại nghe tiếng gõ đều đều, ảo não và xa vắng, tiếng trên thang gác hoang hờn nọ. Trong mắt Tồn lúc đó đầy bong xám, tro than như cát cánh bay, mờ mịt những dấu hiệu tàn tạ một ngày (hay một đời người?) Nhiều đêm thức giấc Tồn la hét trong bệnh viện. Chàng co người đau đớn vì tiếng gọi không đầu.

Hôm ra khỏi bệnh viện Tồn xin Bác sĩ cho chàng đi lắp cái chân ni lông. Bác sĩ bảo chờ đợi 1 thời gian nữa. Vả lại cái chân của Tồn bị cưa cao quá, khó có thể dùng chân ni lông. Tồn đành trở lại bãi biển với chiếc nạng gỗ. Chàng từ bỏ khách sạn, để tránh mỗi buổi tối trở lại nghe nhịp bước của đời mình trên thang gác.

Nhưng một sáng hôm nọ Tồn lại ngắt xiu khi khám phá những bước chân chàng trên bãi biển. Những dấu chân tròn do cái gót nạng kia in lên, quái đản, kỳ dị. Chàng nhớ ngày xưa cùng Nhã chạy rong trên bờ cát ướt này ; hai bàn chân chàng mười ngón. Buổi trưa, nắng lên cao, thủy triều lui ra xa dấu chân mười ngón của chàng khô đi, bốc lên thành cát, bay trong bầu trời. Nay khác. Hai bàn chân chàng chỉ in có năm ngón. Bàn chân kia in sâu

xuống lỗ tròn, con mắt oan khiên. Trên bãi cát, biểu hiện một tan tác, bất toàn. Đây là cái dấu chấm duy nhất cho một sự đầu hàng.

Mặc dù sống ở bãi biển một thời gian khá lâu song sức khỏe Tôn vẫn không được phục hồi. Vết thương trên da thịt được hàn gắn nhưng vết thương tâm trí mỗi ngày một lan tràn. Chàng càng ngày càng mất sức đâm ra hoang mang. Trong khi cả gia đình ra công tìm kiếm thì Tôn như con chim mất tăm. Hơn thế nữa, Tôn cố ý lạnh nhạt mọi người thân quen. Chàng muốn chọn một đời sống cô đơn cho đến ngày chàng thực hiện được quyết định của chàng theo một tiếng gọi mơ hồ nào đó.

Bây giờ ông Bà Hoàng, cùng những người thân quen nghĩ gì về Tôn, Họ sẽ không tìm thấy chàng bất cứ đâu. Có thể một chiếc bàn thờ đã được dựng lên, một chiếc ảnh được mang đến tiếm hình nhờ phóng đại lên, những giọt nước mắt «ném» xuống, một ngôi mộ vô hình vẽ ra trong những đầu óc thân quen. Tôn đã chết. Mọi người nhìn như vậy. Ông Hoàng là người trầm tĩnh nhất, thế mà nổi ưu tư cũng hẳn có trên mặt. Ông than thở: «thế nào nó cũng bị cái tát của cuộc đời. song cái tát này hơi nặng, khá tang thương. Bà Hoàng đã bỏ bớt những vụ áp phe, tự thấy sự làm giàu đã trở nên vô nghĩa.

Khoảng cách giữa Vũng tàu và thành phố quê hương Tôn không bao xa, nên Tôn không thể có một đời sống cách biệt lâu dài. Ngày nào dưới đường phố cũng có vài khuôn mặt quen thuộc, chàng cố tránh né. Nhưng chẳng lẽ tránh né được mãi. Một hôm chàng bị chặn đường bởi Nguyễn. Chàng như kẻ bị bắt quả tang, tang vật là chiếc nạng, là khoảng thịt và vii, là cái toàn thể một hình dáng xanh xao héo gầy.

Nguyễn đi dạo bãi biển với một người Mỹ. Cái hình nhân Hiệp Chung Quốc cao lớn, trần trụi. Tóc Hiệp Chung Quốc vàng hoe, hai mắt xanh, nước da ngăm ngăm đỏ, trên đó lốm đốm những chấm màu. Ngực Hiệp Chung Quốc đầy những lông, trong lồng ngực chắc bát ngát một trái tim khoẻ mạnh nhưng bình thường, dễ cảm mà trẻ đại. Chàng ở trần, quần đùi, một chiếc khăn tắm khoác lên hai bờ vai. Trên bãi biển, hình nhân Hiệp chung quốc, nghiêng xuống, cố làm thân thiện với Nguyễn. Hai cái bóng không cân đối ngã dài trên bãi cát đầy nắng quái. Tại sao Tôn nhìn thấy họ trong buổi chiều đầy nắng quái?

Nguyễn ăn vận áo tắm. Lâu lắm không gặp nhau, Nguyễn khác xưa nhiều, đầy đà hơn, cơ thể nở nang như một thiếu phụ. Khuôn mặt Nguyễn đã cứng lại Yên một chỗ với những nếp nhăn nho nhỏ. Sống mũi vẫn cao như xưa. Hai mắt sáng, nhưng không ảo não xa xăm, nó bắt đầu có một vẻ lì lợm tràn tráo. Hai con mắt cũng bị cuốn hút bởi nhục dục và ăn năn quá đáng.

Nguyễn đứng như chôn chân lên bãi cát. Nàng không xấu hổ về việc nàng phải nương nhờ vào cái hình nhân Hiệp chung Quốc. Đi làm sở Mỹ. Giao du với Mỹ. Hay cuối cùng phải ngủ với một gã Mỹ đen hay Mỹ trắng. Những điều đó không bất ngờ đối với nàng. Bởi nàng đã toan tính trước. Cũng không phải là điều xấu hổ đối với nàng. Bởi nàng thấy cần phải nhờ họ. Dù họ đã cần chết bỏ nàng. Họ có thể bỏ đồ la, đồ hộp ra đền bù vào những cảnh máu rơi lửa cháy ở đây. Họ đã chẳng khai quang rồi chính họ lại bồi thường cho cái hậu quả tro cây lá đổ sao. Họ chẳng phải vừa ném bom vừa ném quả tạt xuống một vùng đất địch đó sao. Người Mỹ, Nguyễn đã có một quan niệm rõ ràng về họ, nhăm đúng trái tim họ, nàng lao vào. Và nàng đã tan tành. Có cái gì trên xứ sở này còn nguyên lành đâu. Tất cả đã tan nát nhưng lại tan nát cho một mục đích phi lý nửa chữ.

Nếu không làm với Mỹ. Nguyễn tự nghĩ, nàng phải làm gì để sống, để nuôi mẹ nuôi em bây giờ.

Nàng phải làm gì để có tiền, trong một xã hội mọi tổ chức cộng đồng đều nàng đỡ cho cô nhi quả phụ hoàn toàn bị bỏ hoang phế, thuế má mỗi ngày mỗi cao, đồng tiền mỗi lúc một thành giấy loại, chiến tranh rền rã tràn ngập vào trái tim mỗi người. Làm gì? Nàng phải làm gì để mẹ già sống qua ngày, em thơ còn cắp sách đến trường. Làm đi? Nàng không thể lao vào thế giới đó được. Nguyễn không trả thù đời bằng ngõ ngách ô nhục đó.

Sau khi cảm nhận mình là một kẻ cô đơn, một đóa hoa không may nở ra trên bờ sông đầy bùn lầy, sau khi nhìn ngó chung quanh đồng loại nàng chỉ là một bầy thú dữ, tham lam ích kỷ, thủ lợi, luôn luôn muốn hưởng thụ rồi bỏ rơi nàng. Nguyễn quyết định làm thân với người Mỹ. Họ làm gì trên đất nước này nàng không cần biết. Họ có chính nghĩa hay không nàng không cần biết. Từ lâu nàng đã mình định rằng cả cuộc chiến này cũng chẳng liên hệ quái gì đến đàn bà con gái. Người ta nhân danh cái quái gì để đánh nhau hoài, chỉ làm khổ cho đàn bà con gái, khăn tang nước mắt. Chính nghĩa lý tưởng là cái khi khô gì? Những thứ đó làm thối rữa những hạnh phúc. Ông Trung tá Mỹ đến với nàng như một kẻ lạ. Hẳn ta không là người tình của Nguyễn, không là ân nhân. Gã Hiệp chung quốc, Hẳn ta như một thứ «phương tiện» như chiếc ta xi, hay cái máy dệt, từ đó nàng gặt hái được tiền của. Nguyễn không cần hẳn yêu thương, chỉ cần hẳn vất tiền cho nàng. Nhưng viên trung tá Mỹ đã yêu thương Nguyễn. Hẳn hết lòng «thờ phụng» Nguyễn. Người Mỹ quả thật đã có một tình thương bao la, xé rách trăm nghìn mảnh, trang trải khắp thế giới đói khát hôm nay. «Tình thương» của họ như lá mục của một cánh rừng vô tận.

Nguyễn đứng trơ người nhìn Tôn ngơ ngàng. Tôn cũng bối rối nhìn vào thân hình đầy đà của Nguyễn. Gã Hiệp Chung quốc lạng lẽ bỏ đi. Cái hình nhân cao lớn kia như một con dã nhân đứng nhìn ra biển để mặc tình cho Nguyễn và Tôn tâm sự. Nguyễn kể cho Tôn nghe những ngày qua của của mình và bồi hồi về hoàn cảnh của Tôn.

Nguyễn không ngờ mọi sự lại đổi khác một cách mau chóng như thế. Tại sao anh lại trở thành một kẻ tàn tật được. Anh Tôn, anh đã chống đối hết thầy, anh thù ghét ngay cả bố anh. Nguyễn tưởng anh đi tìm được lý tưởng đời mình. Anh cùng những bè bạn anh là nòng cốt của một đổi thay nào đó. Nguyễn không ngờ chiến trường lại loại bỏ anh sớm như vậy.

Tôn ung dung trả lời: «Thật tình tôi có thể là một gã con trai hư hỏng. Tôi bỏ phế một phần đời có thực của mình. Ngọn lửa tuổi trẻ không cho một mục đích nào hết. Ngày trước, tôi nghĩ rằng tuổi trẻ chính là một phiêu lưu. Trong cuộc phiêu lưu kia, «cái không chọn một «điều gì», chính là mục đích, mục đích của «không mục đích nào hết.» Nhưng Nguyễn ạ, chúng ta lầm. Tuổi trẻ chúng ta sống bơ vơ và khác khoải. Thù hận hết thầy nhưng ẽ chúng ta không có gì để trả thù. Muốn phá bỏ hết thầy nhưng chúng ta không có thành trì nào để gây dựng. Cuối cùng chúng ta là những kẻ chạy quanh. Cái vòng tròn bi đát, tuyệt vọng. Nguyễn đừng nghĩ rằng tôi phải cố gắng để trở nên một anh hùng, hay thế hệ này đang cố gắng hết mình để tạo nên một thế hệ lý tưởng. Không. Không bao giờ được là thế. Mỗi người chúng ta, kể đến sau đều có một hoàn cảnh, nằm trong một hoàn cảnh. Mỗi hoàn cảnh là một âm ảnh, một tù ngục, một cái xích trói buộc. Mỗi hoàn cảnh là một thế giới đã có. Chúng ta khó bề thoát vượt.

Lớn lên trong một gia đình trưởng giả, tôi thêm muốn một đời sống giản dị hơn, trong sạch hơn. Nhưng tôi chưa làm được thì bị cuộc chiến lôi kéo vào. Chán nản những hoạt cảnh của một hậu phương sa đọa, những kẻ cha anh hèn mạt, tôi tiến về phía chiến trường, nơi có bè bạn. Nhưng tôi lại bị loại quá sớm. Không riêng gì tôi bị loại khỏi hàng ngũ. Rất đông rất nhiều. Mỗi người tuổi trẻ bị lạc lõng, bị đào thải mỗi cách. Có nhiều cách cảm dỗ hay phụ bạc tuổi trẻ.

Tôi yêu tha thiết, muốn có một tình yêu để nuôi nấng trái tim khô héo của mình, nhưng chẳng sau trí tưởng tôi đã án ngữ một hình ảnh mờ hoặc không đâu. Từ xưa, tâm hồn tôi đã bị nhuộm đen, mắt tôi đã quáng mờ vì hình ảnh của cha tôi. Tôi cảm nghiệm hoàn toàn sai lệch về những người khác phải. Cuối cùng tôi vẫn ghé tẩm chính người yêu của tôi. Có phải tôi là một kết tụ của tất cả những mặc cảm phi lý.

Những ngày nằm bơ vơ ngoài vùng biển này tôi nhớ Nhã vô cùng. Nhưng nếu một lúc nào đó Nhã tận tình đến với tôi thì tôi cũng ghê ghê làm sao ấy. Chính tôi đã đuổi nàng về, lần Nhã tìm đến nơi trú đóng hẻo lánh để thăm tôi. Đêm gặp nhau ở Bình Dương Nguyễn thấy đó, tôi phải dùng rượu để quên rằng người con gái ngồi trước mặt tôi là Nhã. Tôi không thể để mình tỉnh trí mà kinh bỉ Nhã, như thế tội nghiệp cho tôi và cho nàng. Tình yêu. Thế nào là một cõi kiêu diễm khi người ta tha thiết yêu nhau? Giữa tình yêu tôi và Nhã có một sự gì ngăn chặn lại. Nó sẵn sàng làm vẩn đục. Sẵn sàng làm tôi chùng người lại khi gần người yêu. Tôi không hiểu. Thật tôi không hiểu gì về mình cả.

Ngày nay trở thành một phế nhân. Chúng ta không ai có ý định đại dột trở thành một mẫu người lý tưởng kiểu các tiểu thuyết gia cổ điển đã tạo nên. Chúng ta chỉ sống cho chúng ta, riêng chúng ta, và cái chết từ từ đến, cũng bởi chính chúng ta định đoạt. Có thể tôi đã hư hỏng, tôi đã tàn tạ, hay tôi là một gã sống không có lý tưởng, không tiêu biểu cho một sự gì cả. Nhưng chính những điều đó làm tôi an lòng.

(CÒN NỮA)

SỬA ● TELEVISION
● AMPLIFIER
● TAPEREORDER
● CAR STEREO

Đề yên tâm và không mất thì giờ xin liên lạc với:

CỬU LONG TV - RADIO

534, Trương Minh Giảng SAIGON — Đ.T. 41.435

- SỬA CHỮA BẰNG MÁY ĐIỆN TỬ TỐI TÂN NHẤT
- CÁC CHUYÊN VIÊN LỖI LẠC
- CÔNG VIỆC CHÍNH XÁC NHANH CHÓNG VÀ BẢO ĐẢM
- TỔ CHỨC ĐỪNG ĐẮN VÀ QUY MÔ
- CÓ XE HƠI NHẬN VÀ TRẢ MÁY TẠI NHÀ
- GIÁ TÍNH PHẢI CHĂNG

TÂN CHIẾN QUỐC SÁCH

TÊ ĐÊ ●
dịch và đểch chú thích

Tề vương sử sử giả

Zua nước Giao chỉ sai đại sứ Văn Thôi qua thăm Hoàng hậu Nhật Bân. Ủy nhiệm thư chưa bóc, Hoàng hậu hỏi đại sứ :

— Năm nay quý quốc được mùa không? Dân chúng không sao chứ? Nhà zua cũng không sao chứ?

Đại sứ không mấy hoan hỉ, phát ngôn :

— Tôi phụng mệnh tới vấn an Hoàng hậu, Hoàng hậu không hỏi thăm zua trước mà hỏi thăm về thóc gạo trước, như vậy chẳng phải là hỏi thăm cái ti tiện trước, hỏi thăm ngôi tôn quý sau ru?

Hoàng hậu đáp :

— Không phải zậy! không có mùa màng, không có gạo thì sao có dân? Không có dân thì làm sao có zua? Thế thì làm sao lại có cái lễ «ngược đời» bỏ gốc mà hỏi thăm ngọn trước?

Rồi lại hỏi thăm thêm :

— Giao Chỉ có một vị xử sĩ là Thương Quân Công, ông ấy mạnh giỏi chứ? Ai có lương thực thì ông ấy cho lương thực, nhu yếu phẩm thêm, ai không có nhu yếu phẩm gạo nước mắm muối ông ấy cũng giúp cho, có quần áo thì giúp quần áo cho, ai không có quần áo thì cũng giúp quần áo, duýp, rộp cho, như vậy là ông ấy giúp zua Giao Chỉ nuôi dân, sao mà đến bây giờ zua vẫn không giao chức vụ gì cho ông ấy? Ông Yêu-Ngu-Dân mạnh giỏi chứ? ông ấy là người thương

xót nhưng kẻ quan, quả, cô, độc, túng bấn, đội kinh niên : như vậy là giúp zua Giao Chỉ cứu vớt an ủi nhân dân, sao mà đến bây giờ vẫn không giao chức vụ gì cho ông ấy? Cô Kiều Như Nhộng OK chứ? Cô ấy lột cả trâm, vòng, cà rá, bông tai «ở zậy» cho tới lúc hết xi quách để nuôi cha mẹ, như vậy là làm gương cho cả nước, cảm hóa dân chúng giữ đạo hiếu, sao mà đến bây giờ không phong cho «ên» làm mệnh phụ? Hai vị sĩ đó không nhận được «ghế» gì cả, một cô gái hiếu hạnh đó mà chẳng ăn cái giải gì thì làm sao zua Giao Chỉ trị được nước, nuôi nấng được muôn dân? THỜI DÂN ở đất Ồ NHỰC còn sống không? Hán là người, trên thì không biết thờ vua, dưới thì không biết tề gia, ở giữa thì không biết kết giao với đồng minh, như vậy là thống suất nhân dân mà hóa ra vô dụng, sao mà đến bây giờ vẫn chưa cho hán ra pháp trường cát?

Trận kỳ tu bát xích

Trần Đầu thân cao trên thước tám, dong mạo bộ trai. Một buổi sáng đẹp trời, bận áo đội mũ hoa lá cành, ngắm trong gương Tàu rồi hỏi vợ.

— Tôi với gã Tony Oánh ở phía bắc phủ, ai «bò» hơn ai?

Vợ đáp :

— Minh bỏ lăm, Tony sao bằng mình được!

Tony Oánh ở phía bắc phủ là

người nổi tiếng bộ trai của nước Giao Chỉ bấy lâu.

Trần Đầu không tin, lại hỏi V2:

— Tôi với Tony Oánh, ai bộ hơn ai?

V2 thở thề, nững nịu mà rằng :

— Tony làm sao bộ bằng ông được!

Hôm sau có khứa đến chơi, cùng ngồi xơi nước đậu hót. Trần Đầu hỏi khách :

— Tôi với Tony ai bộ hơn ai?

Khứa khúm núm đáp :

— Tony không bộ bằng ngài!

Hôm sau nữa, Tony chợt lần thần tới chơi. Trần Đầu ngắm kỹ Tony, tự cho mình không bộ bằng, liếc ngó dong mạo mình trong gương lại càng thấy mình thua xa.

Đêm nằm vắt tay lên trán bèn nghĩ rằng :

— V1 khen mình bộ là tư vị với mình, V2 khen mình bộ là vì sợ mình, khứa khen mình vô vì muốn cầu cạnh mình?

Hôm sau vô Dinh, yết kiến vna, bèn tâu :

— Thần biết chắc không bộ bằng Tony Oánh. V1 của thần tư vị thần, V2 của thần sợ thần, khách của thần muốn cầu cạnh thần cho nên đều khen thần là bộ hơn Tony Oánh. Nay nước Giao Chỉ dài ngàn dặm, có tới bốn vùng chiến thuật, phụ nữ và kẻ tả hữu trong Dinh có ai là không sợ Đại Vương, bệ tôi ở dinh có ai là không sợ Đại

Vương, người trong bốn vùng có ai là không cầu cạnh xin xỏ Đại Vương. Xét vậy thì biết Đại Vương bị che lấp quá lắm rồi!

Zua Giao Chỉ đáp :

— Đúng! Hà hà!

Rồi hạ lệnh : «Quan quyền, tướng tá, dài biểu và dân đến ai chỉ trích thẳng vào mặt quả nhân một lỗi nào thì sẽ được thưởng hạng Number one, ai mà dâng thư can gián quả nhân thì được thưởng hạng nhì, ai mà chê bai quả nhân, kể cả ký giả, ở chợ hoặc ở dinh, mà đến tại quả nhân thì được thưởng hạng ba».

Lệnh mới ban, quan quyền, tướng tá, sư, cha, đảng phái, phó thường dân, ký giả đội, tới can gián, cửa dinh nào nhiệt như cảnh Chợ Bến Thành; ít tháng sau, lời can gián giảm bớt, một năm sau, dù có muốn há miệng, muốn đối lập cũng không có gì để nói, để đối lập!

Các nước lân bang đều lại định yết kiến zua Giao chỉ. Như vậy là «chiến thắng ngay tại Dinh»!

Ứng hầu vị Chiêu Vương

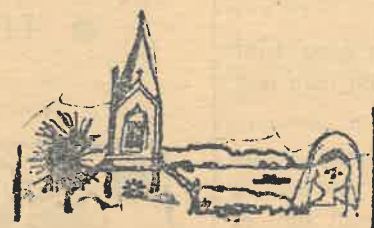
Hiền sĩ Tung hỏi zua Giao Chỉ :

— Đại vương có nghe truyện thần bụi cây không?

— Ở đất Phja có một thiếu niên rất bạo gan, rủ bụi cây, đánh xỉ phé, bảo : Ta mà ăn bụi cây bụi cây phải cho ta mượn thần bụi cây trong ba ngày, nếu ta thua thì bụi cây muốn làm gì ta tùy y. Nói rồi tay trái gieo con súc sặc thay bụi cây, tay phải nó gieo cho nó, nó thắng bụi cây, bụi cây cho nó mượn thần bụi cây trong 3 ngày. Khi hết hạn, bụi cây lại đòi thì nó không trả. Năm ngày sau bụi cây khô, bảy ngày sau bụi cây ngổm củ ti.

Nước Giao chỉ là bụi cây của Đại Vương, quyền thế là thần của Đại Vương,

cho một lũ xỏ thịt bán nước, hại dân mượn cái thần đó, có thể không nguy được không! Thần chưa từng thấy ngón tay mà lớn hơn cánh tay, cánh tay mà lớn hơn bíp vẽ, nếu có như vậy thì bệnh tật nặng lắm. Một trăm người kiệu một cái bầu mà chạy nhảy không bằng một người bưng nó mà đi tuy vất vả; nếu một trăm người kiệu một cái bầu thì cái bầu tất tan tành.... «Lam thầy thối ma» là lẽ trời vậy...



Thiên hạ chí sĩ hợp tung

Nhiều kẻ đối lập trong thiên hạ theo chính sách «Đĩ Đồn Vi Tiên» họp nhau ở Sài Cống muốn hại zua Giao Chỉ. Tướng Giao Chỉ là Ưng Đạp (tức Phạm Quai), bảo zua Giao Chỉ :

— Đại Vương đừng có lo, thần xin giải tán họ! Các kẻ đối lập không có gì oán Đại Vương, họ họp nhau mà muốn hại Đại Vương là mong được «Trần hưng Đạo» được Đò la đấy thôi. Đại Vương thấy bày chỗ bực bề trong Dinh của Đại Vương không? Năm thì cũng năm, dậy thì cũng dậy, đi thì cũng đi, ngừng thì cũng ngừng, không can nhau. Nhưng nên cho chúng một cục xương thì chúng vùng dậy mà nhe nanh ra can nhau. Tại sao vậy? Tại tranh ăn.

Zua Giao chỉ bèn sai Trần Đầu đem theo Biệt đoàn Văn Gừng trung ương với năm ngàn kí vàng, hàng triệu đô-la lại đất Ca ra ven bày tiệc đón hót. Bảo người đối lập : Ai muốn vàng, muốn «đồn xanh» thì lại ma lấy. Những kẻ này không phải ai cũng được tặng, nhưng kẻ

nào đã được tặng thì thân với zua như thể anh em.

Phạm Quai lại bảo Trần Đầu : «Ông muốn lập công với zua thì đừng kể tới «Trần hưng Đạo» tới «đồn xanh» tiền cho hết thì công ông càng nhiều. Nay sai người lại đem năm ngàn kí-lô vàng giao cho ông nữa».

Trần Đầu bèn ra đi, tới Ca-ra-ven, tiền chưa hết ba ngàn ký mà họ đã thoi nhau rồi!

Đỗ hách dục trọng Cảnh Thúy ư chu

Đỗ Sáng muốn cho zua Giao chỉ trọng dụng Sĩ Kiết, lâu với vua :

— Nước nhà zua thì nhỏ, đem hết cả vàng ngọc châu báu ra mà sai sao đặng. Tại dụ như giảng lưới, giảng ở chỗ không có chim thì suốt ngày cũng không bắt được chim, giảng ở chỗ nhiều chim thì lại làm cho chim sợ; cho nên phải giảng ở cái khoảng có chim và không có chim, rồi sau mới bắt được nhiều chim. Nay nhà zua thu dụng những người có danh vọng thì họ khinh nhà zua không thêm nhận, thì ân cho bọn bất tài, đội kinh niên thì họ không giúp được gì mà lại phi tiền, phi đon, cho nên nhà vua phải thu dụng hạng cùng sĩ có mặt ở đây, không cần họ phải là bậc đại nhân bằng cao chức vụ, như vậy mới được như ý và Giao Chỉ mới khá được!

Tân Vương vị Cam Mưu

Zua Giao Chỉ bảo Cam Mưu :

— Người Cờ Hoa qua nước mình có nhiều người giỏi, tranh biện với quả nhân, nhiều lần quả nhân đuối lý làm sao bày zờ?

Cam Mưu đáp :

— Xin Đại Vương đừng lo. Người giỏi mà đi sứ thì Đại Vương đừng nghe họ biện thuyết, người dở mà đi sứ thì Đại Vương hãy nghe. Như vậy thì vua Nịch-sơn sẽ dùng kẻ dở mà không dùng kẻ giỏi, mà Đại vương áp đảo được!

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Publ. TÂN-TRÍ

ngỉ hè

+ NGUYỄN THỊ TƯƠNG GIANG

Các ông dân biểu người lớn đã tranh phần con nít quá sớm. Trong khi con nít đang mài đung quần chịu nóng trong lớp học vừa chật vừa đông, thì mấy ông dân biểu đã đưa nhau rầm rộ chuồn ra ngoại quốc để nghỉ hè.

Trước đó mấy hôm, có vài ông nóng ruột muốn chuồn lẹ, nên đã ra vỉa hè hạ viện mần một màn xảo thuật toát mồ hôi lạnh.

Các ông tuyệt thực cấm khẩu đòi đối lập mi nhà nước và còn dọa se bêu xấu ông già... Tội cho cụ chủ tịch đang hồi cao niên, sức khoẻ tuột dốc lại gặp cơn tinh nghĩa rồi rên, nên đã... rên dài dài. Tới khi chịu hết nổi, cảm mãi phát ngứa mồm, các ông cấm khẩu đồng ré lên ứng khẩu van ông già cho đối đồ la nhiều nhiều để rộng đường đi du hí ở ngoại quốc. Và cứ thế các ông chuồn thẳng...

Thấy mấy nhà dân biểu tuyệt thực mần đối lập khá quá. Giang tôi toan ăn có để kiểm ti đồ la rồi chuồn. Nhưng nghe nói muốn xuất ngoại nghỉ hè phải trưng cho được bằng ghi thành tích. Giang tôi xưa nay chỉ mần đối lập tài tử làm gì có thành tích cao siêu như mấy ông dân biểu chuyên viên đối lập đó, bèn lấy làm một sự teo gan và rút lui ngay... thành tích của các ông xuất ngoại nghỉ hè sáng chói lắm. Tỷ dụ : Các ông vừa nhịn đói, cảm miệng đòi đối lập ngoài đĩa hè lại là một nhà chống cộng tài hoa đã từng nhai nuốt thể dân biểu để phản đối VC tấn công Huế hồi tết Mậu Thân. Ông này cũng đã làm rạng danh nền khảo cổ VN bằng cách thời tượng Chăm và gần đây đã thực hiện một điệp vụ rất bay bướm : dòm lỗ khóa !

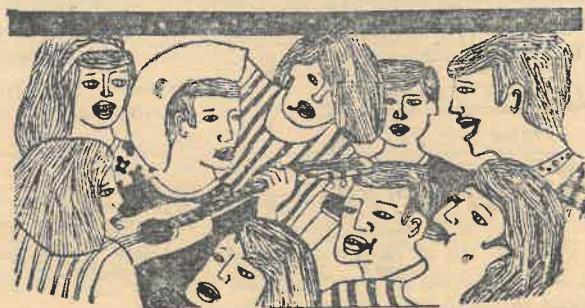
— Một ông đồng nghề cấm khẩu với ông khảo cổ ngoài hè hạ viện, nghe đâu rất nổi tiếng về công tác quét lá đa và là chuyên viên hầu nước.

— Một ông khá phát tài được đi nghỉ hè nhờ làm chủ nhiều sở bán gái Việt cho Mẽo.

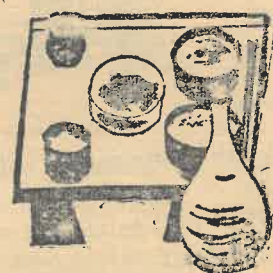
— Một ông dân biểu đầu bếp khác đã cho Mẽo ăn «Chicken Soup» thay cho «Canh Gà Thọ Xương».

Còn những ông có thành tích buồn lịch, bán thuốc vv... sao chưa thấy ghi danh.. đi nghỉ hè ? Cứ các ông nào có thành tích sáng chói, nên cho đi luôn.. Hãy để những kẻ không có thành tích ở lại và kẻ như đất nước này làm một công cuộc... tổng uế !

NGUYỄN THỊ TƯƠNG GIANG



● LINH-TRANG phụ trách



ĐÀN BÀ MUỐN BIẾT

Trong tuần qua, nhân ngày lễ 2 Bà, ông TT «bô giai» đã cho 3 Bà lên Tivi trình bày cái sự đời giải đáp những điều người dân muốn biết. Chương trình này thu hút khá đông khán giả tivi không riêng gì đàn bà con gái, mà nơi nào nghe có phụ nữ là đàn ông hay ghé mắt vào chăm chú lắm. Và có lẽ cũng chỉ vì nhầm vào đối tượng khán giả có tivi, nên người ta lo bần về cái món thời trang; tóc dài vẩy ngắn, giáo dục sinh lý v v..

Tóc dài vẩy ngắn là thời trang của các con cái nhà lành. Con cái nhà rách mặc lo vừa đi học vừa gánh hàng, bán báo, đánh giày kiếm cơm ăn còn hơi sức đâu trưng diện tóc dài vái ngắn ?

Và lại những điều đàn bà muốn biết không chỉ có tóc dài vẩy ngắn, mà phần đông phụ nữ ở thời đại này thắc mắc : bao giờ và với kế hoạch nào cho giá chợ đừng đu giây leo thang vô nhân đạo ? Làm sao cho cái bà mẹ khỏi khóc khổ đau vì các nạn bất cóc con nít

Trong
nhà
ngoài
ngõ

TRÚC LY

đang hoành hành.. Bao giờ những bàn tay những tâm lòng của người ta nghiêng trọn về số hai nhi, trẻ nhỏ mồ côi nạn nhân chiến tranh, con quá phụ tử sĩ để chúng được ấm hơn ? Làm sao cho con gái khỏi bị phá giá vì đồng đô Mẽo, khỏi ở chông vịn nạn trai thiếu gái thừa mà cưới hỏi vẫn còn rình rang làm nặng lo cho những kẻ tính lập gia đình ?

Ngoài ra 1 bà đã cho biết trong đầu óc liên ông, ông nào cũng có bệnh.. đa thê.. Hồi này. Kiếm ước đang giáng xuống nặng. Đa thê cũng là thứ hình phạt trong mùa kiếm ước... ông nào ưa gánh nặng cứ tìm tới.. đa thê.. Dĩ nhiên gánh đó hãy còn quá nhẹ đối với các ông dư bạc.. Phát giác này chắc sẽ làm cho các bà vợ mấy ông dư bạc thấp thỏm lo sợ và coi là phát giác động trời..

vào đời

đối lập mi lãnh tụ

● TRẦN THỤY KHƯƠNG

Nếu phải diễn nghĩa chữ lãnh tụ, thủ lãnh thì TK xin được... mù. Còn nếu bảo TK cứ việc đối lập với cái «mù» đó, TK xin đối lập dài dài. Chả là những năm tháng gần đây TK nghe ở đâu cũng thấy người ta «bốc thơm» lãnh tụ của người ta. Nghe mà không hiểu, đó là một lỗi lớn với lịch sử của một nước có đến 4 bó văn hóa.

Một hôm nhân buổi gió mát trăng thanh, TK bèn mang vấn đề : Lãnh tụ nước Nam ra vấn... an Papa. Sau một hồi ấp úng bày tỏ cái ngu ngơ của mình, Papa của TK liền cười mà dạy rằng :

— Đó là một người «đón gió» thời cuộc, một kẻ chả có tài cán gì ngoài việc ký tên vào kiến nghị đề «kinh dân» lên Tổng Thống.

Nghe lời chỉ dạy của Papa, TK càng ngu thêm nên chả dám hỏi thêm gì về vấn đề lãnh tụ hoặc thủ lãnh đảng phái của An Nam Cộng Huê.

Cho đến một hôm, TK ngứa mồm bèn làm cuộc hội thảo «bổ túi» mi lị Măng. Sau một hồi nghe TK thuyết trình sự ân ưc, Măng bèn m ng nhẹ như vậy : — Ổi dào, lãnh mi chàng tụ, Con là gái hãy giữ phận mình, thời cơm thì đừng trên sống dưới khê. Ưc là chỉ nên học để hiểu thế nào là tề gia... nội trợ, để sau này có ai rước đi, cha mẹ khỏi phải nghe «bổ lớn, bổ nhỏ» thế đã là hồng phúc lớn rồi...

Măng nói thế. TK lấy làm một sự chưa «thỏa mãn vấn đề» liền xoen xoét nói thêm để rồi bị Măng nổi cơn tam bành :

— Tôi hỏi cô, trong gia đình này — ai là lãnh tụ — Tôi hay bố cô ?

Thế là TK tịt mịt, vì sự thực trong gia đình TK rất ư là khó tìm hiểu, lúc thì Măng hung-hăng diễn võ dương oai, khi thì Papa dùng dùng như thiên lôi thần tượng... Những lúc «trận chiến» cam go như thế, thì bọn TK cứ run lên chẳng biết theo phe nào, chỉ còn nước «đứng giữa» mà khóc ầm lên cho đẹp, thế thôi !

Cứ cái cảnh ấy mà suy diễn ra thì cái chức «Thủ Lãnh, Lãnh tụ» nó quan trọng ghê lắm. Chả thế, mà người ta đánh nhau gần chết để giết «mạc» lãnh tụ. Nhưng khi phải diễn màn hào hùng của Liệt Sĩ Nguyễn Thái Học thì... TK tin rằng các lãnh tụ thời nay, có cho kẹo cũng chả dám hiên ngang bước lên đoạn đầu đài để hiên ngang đồng đặc hồ : «VN vạn tuế».

Có một dạo năm 1930 thì phải, TK nhớ mang máng đã có nhiều lãnh tụ họa kiến nghị thế sống

thề chết là : «Nguyễn xiết chặt hàng ngũ sau lưng Ngô Tông Tông». Rồi dùng một cái, năm 1963, Quân Dân ta nhất loạt đứng lên hạ Tông Tông...thì lúc đó TK chả thấy một lãnh tụ nào dám ra mặt. Họ đã trốn như loài bọ hung, họ trùm chăn ngủ kỹ như kiếp ve sầu đợi nắng hè... là ngóc đầu, nghe cổ «ca hát» um sùm. Và, cứ thế cho đến nay, nếu bình tâm mà đếm thì không biết bao nhiêu là lãnh tụ xuất hiện. Ngay như một đảng mà cũng thò ra mấy vị lãnh tụ. Người thì bảo «Hệ phái» này. Người thì bảo «Hệ phái» nọ, thôi thì cứ lung tung bèn như kê trộn mi lị vưng. Cho cả đến một ông suốt đời... Chỉ biết có 1 nghề «quét» nhà Thờ, cũng nhẩy chơi chơi ra lập «khối» lập «đảng». Đề rồi sau đó, người ta thấy ông ta phom phom vác khối «kinh dân» lên nhà nước, kiếm tí công danh. Rất may, mộng của ông ta không thành. Nếu không, phen này thành phố Saigon biến thành những tiểu chiến khu như thời Đại K còn hò hét.

Tóm lại đảng phái, mặt trận, khối khiêu của An Nam ta, chả làm được cái tích sự gì ngoài việc vác «cái đồ» ra tranh cử hoặc hò hét cổ động cho chính cái tên «lãnh tụ» của ông ta để kiếm chác... đủ thứ.

Nói như thế có vẻ «ác ý» với nền đảng phái của ta, T.K cũng làm một sự ân hận. Nhưng cứ theo Măng mà suy diễn thì : Đảng nào, khối nào cũng có vẻ oai riêng của nó,, Lơ tơ mơ, sờ đến có ngày đường gương «Họ Trần, Họ Lê, Họ Nguyễn» vụt gãy cổ là cái chác.

Nói đến «chết» thì TK sợ, niềm sợ hãi đến rung cơ thể, nên đành im không dám nghĩ ngợi... gì đến chữ lãnh tụ.

Tuy nhiên, khi ngồi đếm thì bất cứ ai cũng lấy làm một sự nhầy nhồm, vì nền đảng phái của ta lạm phát quá nhiều. Do đó, mỗi khi người nào đó (dĩ nhiên thuộc phe nhà nước) muốn thực tâm xây dựng đất nước, là y như rằng vướng phải những tảng đá, những cục đất do những lãnh tụ «đón gió» đẩy ra cản lối... vậy, chúng ta phải làm sao đây ? Chả lẽ, ngồi khóc để mặc cho nước non này xuôi đường đèo... ngoạn mục.

Theo ngu ý, Bộ Nội vụ chả nên cấp phái lai nào, cho bất cứ lãnh tụ nào, khi võ phái của «Họ Trần, Họ Nguyễn, Họ Lê và Họ Đoàn của nước cờ sọc» còn thịnh trị ở nước này.

Thụy Khương nói thế đấy, ông bà lãnh tụ nào thấy ưc cứ việc ra mặt. TK đối lập cho mà coi, rủi thua TK còn có cả một đảng Phụ Nữ chính thống và cả một bộ đàn bà con gái do bà chị «Gánh Hàng Rong» Trần kim Thoa thủ lãnh. Vì trước TK, trước cả papa TK cũng chỉ có một Nguyễn Thái Học... còn sau Papa, TK, thì chả ai xươg đảng mang danh lãnh tụ. Nhưng có điều, ngay trước mũi TK thì có một Thủ lãnh uy quyền, người đó là Măng của TK.

Vậy, để có thể đúc kết bài đối lập mi lãnh tụ, TK trân mình đề nghị một giải pháp tốt đẹp : «Chó sủa mặc chó, người lữ hành cứ đi». Các vị hiện lãnh đạo Quốc Gia này có đồng ý thế không ?

Các quan sát viên tại cuộc họp đàm Bălê đều công nhận rằng sự an bình bất động về mặt chiến tranh tâm lý của phe ta là một điều kỳ lạ trong khi phe cộng sản xả hết ga để lung lạc dư luận. Họ có biết đâu tất cả sự an bình bất động đó phải xuất từ thái độ và nhận định của mấy anh «công chức già» ở Bălê.

Như đã nói, cái khả năng của công chức già chỉ nham vào việc làm cho công việc chạy đều cho qua ngày. Bởi vậy vai trò của mấy công chức già phụ tá thực là chính yếu. Mấy viên phụ tá này là «tay hòm», chia khóa quyết định thực sự việc thanh toán đôn cho anh em. Tên công chức già cao cổ đã bỏ đi chẳng phải ai xa lạ chính là cựu tham vụ đạo nhiệm N.V. Toàn. Bây giờ thì anh già này đã bỏ hàng ngũ công chức một lần nữa để đứng ngoài cười nhìn phe ta cắt xết hậu quả của các hành động của y trước đây. Còn lại anh công chức già thấp cổ lớn miệng có cái hiệu được anh em tặng cho là «Tài Bich». Tài Bich thường khoe là người ăn cơm trưa đều đều với «ô. đại sứ». Tài Bich là «tai vách» của ông đại sứ. Ông đại sứ phân xét mọi người qua các «tai vách» như vậy chứ ít khi ông đại sứ gặp gỡ tìm hiểu ai một cách trực tiếp. «Tài Bich» đã từng công khai tuyên bố ngang xướng rằng thiên hạ ăn cắp công khai thì tội gì mình không làm như vậy. Lối nói ngang đó là để tỏ ra là Tài Bich không sợ ai mà phải đạo đức giả, Tài Bich không sợ là vì vợ con ông ta nếu có sao thì đã có vốn đang mà ung dung sống ở Pháp. Cái hạng «công chức già» lì lợm như vậy làm sao mà lo được việc ngoài quyền lợi của mình.

Anh em trẻ thường tìm cách thúc dục ông công chức già số một để có một cuộc phản công chánh trị tại Pháp và tại Âu Châu. Sở dĩ họ phải tìm cách vì không thể



THỢ CÀV



ĐIỀM MẶT

CUỘC HÒA ĐÀM Ở BA LÊ

chuyện Ba Lê do phóng viên Văn Lương gửi về

thuyết phục ông ta trực tiếp. Điềm đáng tiếc là cái «tai vách» của ông ta đã «hông» thì cái «miệng nói» của phe ta cũng hông không kém.

Đó là một công chức già «nhưng còn trẻ và trắng trẻo hơn cả tây đàm. Ông nổi tiếng là người ăn mặc thanh lịch nhất trong «phái đoàn». Hồi đầu ông xuất hiện trước báo chí rất là ấp úng và khờ. Ông đã từng tỏ ra không biết là Tây Ninh cách Saigon bao xa! Nhưng với ngày tháng trôi qua ông công chức già này đã học hỏi được nhiều, lời đối đáp đã có vẻ rõ rệt và nhanh nhẹn hơn. Nhưng đã là «công chức già» ông ta cũng không thoát ra khỏi khuôn khổ của công việc thường lệ. Cái gì qua ông nó cũng trở thành «routine» nghĩa là lần này rồi nó cũng sẽ như lần sắp tới. Sinh viên phe ta gọi ông là công tử Đan. Công tử Đan của ta cũng như tất cả đám công chức già quanh ông đều không có khái niệm gì về tác động tâm lý hay chiến tranh chính trị.

Bởi vậy anh em trẻ bị tiếp xúc với ông đành thở dài. Những

sáng kiến đến bị coi như trò trẻ nít. Có anh trẻ hàng tiết vịt nói: «đối phương ra đôn làm sao thì ta cũng cứ trả đôn y như vậy là dư luận phải khách quan. Đối phương chửi ta cũng chửi nhưng có thông báo trước. Đối phương đi đây đi đó nói chuyện, ta cũng cứ bỏ hòa đàm mà đi đây đi đó nói chuyện. Đối phương ư ư nư kéo vài anh Việt kiều chúng ta thì ta cũng mời Việt Kiều ủng hộ ta mà họp, mà mãn kiến nghị v.v.» Nhưng tất cả sự thúc dục đều vô hiệu. Những nhân viên phục dịch như chuyên viên chụp hình, quay phim cho Tivi của ta bởi vậy chỉ phải làm việc có 1 ngày thử năm ra chụp bỏ vài và quay vài thước phim rồi lại về nghỉ đợi thử năm tới. Mà các cuộc họp có tài tử nào mới đâu, những tấm hình chụp một lần là có thể xài được cả năm. Kể thấy các phương tiện của ta bị xếp xó cũng phải nóng ruột mà xỏ nhò. Nhưng làm sao được. Người ta có thể tin vào phép lạ nhưng không ai tin rằng người công chức già hòm nay lại làm khác với bữa qua! Và cứ như thế, cứ như

thế mà phe ta giữ thái độ nước đôi là khoai. Cuối cùng thì các nhân viên phục dịch được lệnh cắt máy quay phim, máy chụp hình, máy ghi âm lớn nhỏ đủ loại vào tủ, khóa lại trao chìa khóa cho anh «công chức già Tài Bich». Rồi tất cả khan gói cổng kênh làm quà cho vợ con về xứ. Về xứ chẳng hiểu họ sẽ kể lại cho bà con nghe họ đã làm những gì suốt trong hơn 1 năm qua. Nhưng dù sao việc cho họ về bôn xứ cũng là một sáng kiến phù hợp với lẽ làm việc của mấy anh công chức già. Tưởng không có quân thì Tướng kẹt nhưng quân có mà Tướng hông có xài tới, hông có ngó tới thì quân đó cũng kể như vô ích. Nên sự đời cứ kể cho nước chảy qua cầu thì loài người chẳng còn lịch sử. Và điềm phải bức mình, cứ phải nói ra là sau khi nhân viên phục dịch về hết rồi, anh công chức già mới đái tạt ra trò hoạt động. Có lẽ vì hơn một năm suy nghĩ kỹ (tuy chưa đủ bảy năm suy nghĩ như sách dạy) anh công chức già bên danh nghe theo bao lời thúc dục, anh khấn gói lên đường làm một chuyến đi đánh võ miêng. Nhưng tình hình có vẻ gay go hơn xưa nhiều. Trong khi đối phương đã xây dựng cơ sở hoạt động với các tổ chức bỏ bịch ở các địa phương và đang hoạt động đều đều thì bây giờ anh già mới xuất đầu lộ diện để độ sức. Dư luận đã mệt mỏi về vấn đề VN thì anh mới đi rao giảng chánh nghĩa thứ thiệt của ta. Việc anh làm báo chí địa phương cho vào vài cái tin một cột. Nhưng dù sao việc anh chịu khó lên đường hoạt động chút đỉnh đã là một triệu chứng tốt cho phe ta. Có thể khi chạm chán với thực tế con người sẽ nảy ra những sáng kiến mới. Nhưng chẳng hiểu 1 con én có làm lại được mùa xuân? Anh đã phân nào tính ngộ nhưng còn mấy ông công chức già khác bao quanh anh. Người ta không tin rằng có được 1 cuộc phản công đúng như mọi người thân phe ta mong muốn. Bởi vậy mà có kẻ đoán rằng khi nào tấn tường tới lúc gay go hào hứng thì thể nào cũng sẽ có những diễn viên mới. Người ta nghĩ rằng phải mới để mà lấy lại thể diện, phải mới từ trong tư tưởng tới hành động thì có thể đạt được kết quả cho nó xứng với đồng tiền bát gạo

củ dân ta đóng góp. Mà nói tới đồng tiền bát gạo của ta chắc bà con ở nhà không đoán được giá cả chi ra nó là bao. Xin mở ngoặc ra đây để kê ra các nấc thang coi phó mỗi ngày. Giá biểu có nhiều loại: từ 45 đôn, rồi 34 đôn, rồi 25 đôn: về bên dân sự, về phía nhà binh có 30 đôn và 20 đôn mỗi ngày. Nhưng đặc điểm là có sự du di tùy theo cam tính, tùy theo sự «đề mục» của đương sự. Nài nỉ



trả lời bạn đọc

NG BẢ CHÂU. Ông muốn có đủ 1 Collection báo Đời xin gửi 850đ (cả cước phí) bằng bưu phiếu về tòa soạn. Đề tên ở. Đinh ngọc Tấn. Nhớ kèm theo địa chỉ.

CNV. Cái quảng cáo đã đưa thợ xếp chữ. Riêng mấy bài thơ, còn giữ và vẫn nhớ. Đề dàng dần. Trường hợp bài thơ Xuân bất khả kháng. Xin lỗi. Mến.

VŨ TRIỀU LUYNH «iêu» hay yên không có gì quan trọng. Và lại không nên «khắc đời» như vậy, Chỉ cần thơ hay. Bài thơ dài chưa đăng được.

TRẦN ĐÌNH CHÍNH. Không ai bị từ chối và bỏ xót nếu thực tình viết hay. Ngoài bài lục bát còn hai bài kia đều đã được chọn. Chờ đăng. Mến.

NGUYỄN CÔNG THANH. Thư của Thanh an ủi và khuyến khích tôi rất nhiều, sao lại gọi là «nâng bít» được? Cuộc sống vẫn chẳng có gì hơn. Bạn bè giàu còn tôi vẫn vậy. Chơi với «nhảy dù» sợ lắm. Sẵn sàng bao nếu hôm xuất viện gặp hên. Thân mến.

hết sức cũng có thể có thêm 5 đôn gọi là ti hòa đàm, tiếp lân... Với thù lao đó nếu có kế hoạch hoạt động đảng goăng thời cũng có thể làm làm chuyện, nếu không thì vợ con ở nhà cũng được nhờ. Nếu không ích quốc thì cũng lợi nhà của mình. Bà con ở nhà đừng buồn. Riêng ở Ba Lê người Pháp rất ưa việc ta chi nhiều ở đó.

(Còn nữa)

THƯƠNG TỬ TÂM.— Đang cố thu xếp để trang thơ mở rộng, một trang thì chắc rồi, nhưng muốn nhiều hơn để giải quyết «nạn nhân mãn». Kẹt quá, 2 bài lục bát lạ lẫm. Sẽ đăng bài «6, 8, 9»

TRẦN CHU ĐĂNG.— Những điều em dự đoán đều đúng cả. Thỉnh thoảng ngồi nhớ lại dĩ vãng vẫn còn thấy cảm động. Cảm ơn lòng tốt của em. Sẽ đặc biệt lưu ý trường hợp em.

PHAN THÀNH TRUNG.— Tuần báo Sống hiện nay đến cả Chú cũng không còn thì làm sao gửi bản cho Châu được.

Trường hợp bất khả kháng, cháu thông cảm vậy. Cảm ơn cháu.

NG SINH TỬ.— Cả ba bài chỉ được mỗi «tuyệt vọng khúc». Sẽ in tập thơ đó, nhưng hơi méo. Sorry không bản được. Mến.

THƠ SẼ ĐĂNG:

Tố Lữ (1 bài). H. Nhược Thế (THPBG và BNV) Trần ngọc Kim, Nguyễn Sinh Tử.

THƠ KHÔNG ĐĂNG:

Nguyễn hữu Nghiễm. Thiên Thu. Thương H. Thương, Hoàn Dũng Tuyên. Trần Tường. Thụy Khánh. Vương bình Giả, Ng. văn Kiêm, Bạng Cẩm, Cao trần Nhâm.





truyện dài
NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

Ông đại úy quận trưởng thân rót rượu vào ly cho Giang, cái bộ mặt to phèn phet của ông hình như nở nang hơn dưới ánh đèn điện, cái nhếch mép làm đôi má núng nính chuyển động. Bàn tiệc im lặng, hình như tất cả những viên chức, những thân hào nhân sĩ, những vị tai to mặt lớn ở cái quận lỵ nhỏ bé này đều coi cái giây phút ông quận trưởng rót rượu cho Giang là một giây phút cực kỳ nghiêm trọng. Cả mấy chục đôi mắt đều đổ dồn vào bàn tay chuối mẩn ông quận đang nắm lấy cổ chai uýt ky, khẩn trương đến độ người ta có thể nghe thấy tiếng rượu ọc ọc chảy vào ly.

Rót rượu vào ly cho Giang xong, ông lại tự rót cho mình, ông nâng ly lên lưng chừng, nhìn thẳng vào mặt Giang, vẫn với vẻ mặt tươi cười:

— Xin mời ông phó quận uống với anh em chúng tôi một ly.

Giang lịch sự nâng ly, chàng nhìn vào mặt ông quận rồi nhìn những người trong bàn tiệc, tất cả đều có vẻ trịnh trọng, họ là những người có địa vị trong quận này. Khi Giang ngồi vào bàn tiệc ông quận đã giới thiệu từng người một, ông không quen giới thiệu luôn chức vụ của họ.

Giang hơi cúi đầu:

— Cảm ơn đại úy quận trưởng, cảm ơn những vị có mặt ở đây, tôi rất cảm động các vị đã dành cho tôi sự đón tiếp nồng hậu này, tôi cũng xin tự giới thiệu với quý vị rằng, đây là lần đầu tiên tôi đi làm việc, tôi mới tốt nghiệp ở Quốc Gia Hành Chánh ra, kinh nghiệm chưa có gì, tôi cần phải học

hỏi nhiều, tôi còn rất ít tuổi, tôi mới hai mươi lăm tuổi, chỉ đáng tuổi em, cháu của quý vị.

Đại úy quận trưởng liền gạt đi:

— Thôi cho tôi xin đi ông phó, ông phó đã nhún nhường thái quá đó. Nào xin mời ông phó cạn ly với chúng tôi.

Ông đại úy quận trưởng uống một hớp, những người trong bàn tiệc uống theo, Giang nhắm mắt nhấm mũi uống cạn ly cho vui lòng mọi người, chàng đã nói trước chàng không biết uống rượu, nhưng họ ép quá nên chàng không thể từ chối được. Chàng không ngờ quận này lại dành cho chàng sự đón tiếp nồng hậu như vậy. Sau ly rượu khai vị, bàn tiệc bỗng ồn lên vì những tiếng nói cười, bà chủ nhà lượn ra lượn vào, bà ta son phấn, đôi mắt đen long lanh, thỉnh thoảng lại liếc nhìn ông quận.

Bà chủ căn nhà này là vợ một vị thân hào trong quận, ông chồng nghe đâu có việc đi lên Sài Gòn mấy hôm nữa mới về, bà được lệnh ông quận tổ chức bữa tiệc. Bà chủ nhà khoảng chừng trên ba chục tuổi, tóc bôi cao theo kiểu tóc các vị phu nhân, thân hình đều đặn mặt mề, bà ta có cái vẻ của một mụ nà dưng. Ông quận ngoảnh lại nhìn bà ta, vừa lúc bà nhìn lại, ông quận thân mật, đưa tay ra nắm tay bà kéo lại bàn tiệc:

— Lại đây ngồi với chúng tôi chớ bà hội đồng.

— Thôi xin phép, em con phai hầu tiếp các vị chớ.

Tiếng nói của bà ta nghe khao khao, một chút nging nịu làm duyên. Nhưng ông quận không buông bà, ông cô co kéo bà vào bàn tiệc cho được:

— Bà mà không ngồi vào đây ăn nhậu với chúng tôi, chúng tôi giận cho coi. Anh em nhà cả chớ có ai xa lạ đâu, đây là chỗ quen biết, chúng tôi mời nhờ bà tổ chức tiệc mừng ông phó quận đây, vả lại bà là người vốn nổi tiếng trong việc nấu nướng, ông nhà thiệt là người có phước.

— Dạ không dám, đại úy quận trưởng khen em quá lời.

Bà chủ nhà đã bị kéo vào cái ghế ngay bên cạnh ông quận, ông quận như quên luôn sự có mặt của Giang, ông đùa cợt với bà chủ nhà công khai, bàn tiệc mất cả vẻ trịnh trọng lúc đầu, một vài vị tai mặt phụ họa hành động của ông quận, một vị đứng tuổi ngồi cạnh Giang nói:

— Đại úy quận trưởng là một người bình dân, ông vui vẻ lắm, và nhất là rất thương anh em. Ai biết tính ông sẽ thương ông liền.

Giang lặng thinh, người đàn bà la nhoe nhoe, nhưng không có nghĩa là phản đối những hành động bốc hốt của ông quận, Giang nghe thấy những tiếng quỉ nê, quỉ nê thoát từ miệng người đàn bà đó, tiếng cười ồm ồm của ông quận vang to nhất trong bàn tiệc, ông ăn uống nhồm nhoàm, các thực khách cũng thi nhau ăn uống, tiếng nói chuyện ồn ào nghe như một đàn ong vỡ tổ, người ta gắp thức ăn đầy chén của Giang, ép chàng ăn và ép chàng uống rượu, không khí thật nồng nhiệt. Giang phải cười, phải nói đôi ba câu chuyện với họ, ông quận trưởng ngoắc cổ lên, nói với người đàn ông ngồi bên cạnh Giang:

— Ông trưởng chỉ thông tin làm ơn tiếp ông phó giùm tôi nghe, tôi bận tiếp người đẹp.

Người đàn bà lại ré lên cười khi ông quận đổ rượu vào miệng bà.

Ông trưởng chỉ thông tin nói nhỏ với Giang:

— Chúng tôi ở đây coi nhau như anh em, nên rất tự nhiên, ông phó có điều gì buồn lòng không? Dù bất mãn ngấm trong lòng, nhưng Giang cũng tế nhị nói dối:

— Không, có gì đâu... được vậy là hay chớ.

Thế là ông trưởng chỉ thông tin được thể quảng cáo về quận mình:

— Dạ, thiệt thế, ở đây chúng tôi hợp tác với nhau rất chặt chẽ, trên dưới như một, chúng tôi coi ông quận như một người anh cả, đại úy quận trưởng là người sinh trưởng tại quận này, nên tất cả đều là anh em, ông phó mới đến đây hồi sáng nên chắc không có dịp đi thăm các nơi, nhưng mai mỗi thể nào ông quận cũng đưa ông phó đi. Quận này nhờ ơn đại úy quận trưởng thiệt nhiều, ông giúp đỡ mọi người tận tình, không đâu bằng nơi quê hương mình phải không ông phó?

— Dạ đúng vậy.

— Đại úy quận trưởng vốn xuất thân từ giai cấp nông dân nghèo, nên có thể nói rằng ông thương những người nông dân lắm, vì cái gì có trải

qua vẫn có hơn. Phải không ông phó, à xin mời ông phó dùng đi chớ.

Ông trưởng chỉ Thông tin là một người ốm yếu, nên khi ông nói chuyện gân cổ kéo lên, yết hầu đưa lên đưa xuống nhanh chậm tùy theo nhịp nói, Giang không mấy ưa lối nói chuyện của ông ta, khi nói, thường hay ghé sát miệng vào mặt kẻ nghe chuyện, nước miếng bắn tung tóe, Giang thấy gai gai trên mặt vì những giọt nước miếng đó chàng đang dính díp sơ hở của ông ta để lên chùi, nhưng ông ta nói luôn miệng. Giang thấy ghê ghê khi nhìn vào chén đồ ăn của mình, có lẽ ông trưởng chỉ thông tin đã phun vào đó vài ba giọt nước miếng không chừng. Giang lợm giọng, chàng cố tránh né cái miệng ông ta, nhưng ông ta càng ra vẻ nồng nhiệt hơn, ông gắp tiếp món ăn vào chén của Giang, rót thêm rượu vào ly Giang, Giang vội chặn lại:

— Cảm ơn ông trưởng chỉ, tôi không dùng được nhiều rượu mạnh...

— Không được, không được, nếu ông phó mà từ chối tôi buồn ông phó đó, vả lại đại úy quận trưởng đã ủy thác cho tôi nhiệm vụ hầu tiếp ông phó, tôi không thi hành đúng mệnh lệnh của đại úy quận trưởng giao phó ông rầy la tôi thì tội nghiệp cho tôi. Ông phó vui lòng dùng với tôi một ly đi.

Giang thật khổ sở khi phải nuốt một miếng đồ nhậu, uống một hớp rượu. Ông trưởng chỉ có vẻ hài lòng:

— Ông phó bây giờ là một người có địa vị rồi, mà ông phó không chịu ăn nhậu thuộc hạ ông phó sẽ cười ông phó, tôi nói thiệt tình ông phó đừng buồn, mình là đáng tu mi nam tử mà, nam vô tửu như kỳ vô phong.

— Dạ, cảm ơn ông trưởng chỉ.

— Dám hỏi ông phó điều này, ông phó có sẵn sàng trả lời chúng tôi không?

— Thưa, ông trưởng chỉ cứ hỏi.

— Thưa ông phó, ông phó đã có mấy cháu rồi?

— Tôi chưa có vợ.

— Trời, ông phó là một người danh vọng như vậy mà chưa có vợ, ông phó bao giờ mới cho chúng tôi ăn cỗ đây.

— Thưa có lẽ còn lâu lắm, thứ nhất tôi còn ít tuổi, thứ hai sự nghiệp chưa có gì, lương phó quận trưởng hành chánh của tôi thì có là bao nhiêu đâu.

Ông trưởng chỉ vỗ vai Giang:

— Ông phó quá nhún nhường, hay là tôi đề nghị thế này, nếu ông phó không chê gái ở quận Hoan Hảo này què mùa, tôi xin làm mai, ông phó làm rể quận này, luôn nghe.

Giang vẫn cười nhún nhún:

— Cảm ơn ông trưởng chỉ.

Giang phải quay mặt đi để tránh cái miệng ông trưởng chỉ Thông tin đang há hốc ra cười, chàng

khua tay cho chiếc khăn bàn nhỏ rơi xuống gầm bàn. chàng cúi xuống lượm, luôn tiện lau những giọt nước bọt bám trên mặt. Khi Giang ngẩng lên, ông trưởng chi đã quay sang nói chuyện với người ngồi bên cạnh. Ông ta không lúc nào để ngớt miệng. Giang thấy khó chịu không khí này, chàng muốn ra ngoài một chút cho người thoải mái. Chàng đứng dậy, ông trưởng chi thông tin với nưu lại :

— Đi đâu vậy ông phó ?

— Tôi ra sau một chút.

Khi Giang bước ra khỏi bàn tiệc, chàng thấy người mình lao đao, chàng nghĩ mình uống quá nhiều rượu. Giang có cảm tưởng người mình nhẹ hững đầu nặng chình chịch. Giang đứng vịn tay vào khung cửa. ngoài trời tối đen, gió đêm mát lạnh làm người chàng gầy gầy, phía trong bàn tiệc ông đại úy quận trưởng cười hồ hồ, tiếng bà chủ nhà la nhoe nhoe. Giang bắt đầu thấy chán không khí này, chàng không muốn ngồi lại bàn tiệc một chút nào, chàng không ngờ mình lại có cảm tưởng khổ sở đến thế khi lần đầu tiên chàng nhậm chức. Bao nhiêu hào hứng khi chàng nhận được giấy chuyển về quận này đều tiêu tan.

Buổi sáng hôm nay khi còn ngồi trên xe đồ, Giang tưởng tượng thật nhiều đến nơi mình sẽ làm việc trong tương lai, mình sẽ mang hết tài học của mình ra để giúp dân giúp nước, Giang tự hứa với mình chàng sẽ cố gắng hết sức của mình, nhưng bây giờ, khi ngồi trong bàn tiệc này, chứng kiến những cảnh tượng này, chàng thấy chán nản và bất mãn.

Trong bàn tiệc, tiếng nói chuyện càng lúc càng trở nên náo nhiệt, tiếng cười của ông quận, tiếng phụ họa của những viên chức, Giang lắng nghe : thật là bỉ ổi.

Một trái hỏa châu lóe sáng bầu trời, Giang ngửa mặt nhìn, chàng nhận rõ làng mạc phía xa, những căn nhà và ruộng vườn, con sông uốn khúc quanh chợ quê. Một vài tiếng súng nổ nơi nào đó. Trái hỏa châu tàn dần cảnh vật trở nên màu đỏ ủa, rồi chìm dần vào trong bóng tối.

Giang bỗng nghe tiếng chân ai bước ra, rồi tiếng reo lên :

— Trời ơi ông phó, ông phó trốn chúng tôi ra đây đứng ngăm trời ngăm đất đầu được.

Đúng là tiếng nói của gã trưởng chi Thông tin, Giang quay lại, ông ta co kéo chàng :

— Vô đây chớ, ai lại tránh mặt anh em vậy ? Giang đưa tay lên nan đầu :

— Tôi thấy trong người khó chịu quá, đứng ngoài này một lát cho khỏe.

Gã trưởng chi Thông tin nhất định co kéo chàng trở lại bàn tiệc :

— Ông phó không lo, bệnh thì có thuốc, thiếu gì, đây tôi xin giới thiệu ông trưởng chi Y tế, ông là bác sĩ ở quận này.

Ông trưởng chi y tế ngồi đối diện Giang, ông ta còn trẻ, đầu chải láng mượt, khuôn mặt hơi dài, ông ta đứng dậy, tươi cười :

— Ông phó đừng lo, có tôi đây, nếu cần tôi cho một liều thuốc đã rượu là khỏe ngay, nhưng tôi coi bộ ông phó chưa đến nỗi nào mà.

Ông đại úy quận trưởng bây giờ không còn ngồi ngay ngắn nữa, ông ngã ngổn trên vai người đàn bà chủ nhà, bàn tay ông tự do thao túng trên bộ ngực bà ta. Giang phải quay nhìn đi chỗ khác. Chàng nghe tiếng người nào đó nói :

— Đại úy quận trưởng say rồi, có lẽ nên đưa đại úy quận trưởng đi nghỉ.

— Không thể đưa về được đâu, đêm hôm đại úy trúng gió thì mệt.

— Thôi thì đưa đại úy vào phòng bà hội đồng đây nằm nghỉ, khuya đại úy tỉnh rượu mình tới đón đại úy về.

Nhiều người xô ghế đứng dậy, có hai người chạy tới xô nách đại úy quận trưởng, miệng đại úy quận trưởng lèm bèm nói :

— Gút nai các toa nghe, ô kia người đẹp tôi đâu ?

— Đại úy cứ vô nghĩ đi, lát bà hội đồng cũng vô nghĩ với đại úy mà.

— Tao ngủ đây hả ?

— Dạ đại úy ngủ đây.

Đại úy quận trưởng vung tay gạt luôn hai người đang xô nách mình :

— Dù mẹ tao có say đâu mà chúng mày xô nách tao, người đẹp của tao đâu ?

Hai người xô nách đại úy quận trưởng, một người là trưởng chi cảnh sát, một người là đồn trưởng nghĩa quân. Họ lớp ngóp bỏ dậy, nghe rằng cười :

— Ông mạnh thiệt.

Bà hội đồng đang mồm nói chuyện cười cợt với mấy người khách, bà tới bên cạnh Giang :

— Kính chào ông phó, ông phó còn ít tuổi quá nhỉ.

Giang đành mỉm cười với bà ta, vừa lúc ấy ông quận đầy dặt mấy người đứng quanh bà chủ nhà để tiễn tới, ông cặp tay luôn bà ta :

— Hôm nay anh ở lại đây với em nghe.

Bà chủ nhà đập vào tay ông quận :

— Quỉ nê, bè bối không sợ ông phó cười sao ?

Đại úy quận trưởng nhăn nhó cười với Giang :

— Minh là người nhà với nhau mà phải không toa, mình thông cảm nhau, còn mấy thằng chó đẻ ở đây thì ăn nhằm gì ?

Ông quận co kéo bà chủ nhà đi vào phòng, bà ta nhoe nhoe nhưng vẫn theo đại úy vào phòng, trước khi đại úy quận trưởng khép cửa phòng, ông còn ngoái cổ ra, nói với những viên chức ở ngoài :

— Tụi bay sẵn sóc ông phó giữ gìn tao nghe, à tụi bay kiếm cho ông phó một đóa hoa đồng nội giải sầu đêm nay. Trưởng chi Cảnh sát lo giữ gìn tao vụ này.



Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- Nước cam
- Nước thơm
- Sữa trái cây
- Yaourt
- Kem

Văn phòng : 116 Gia Phú Chợ lớn

Điện thoại : 36.756

Trung tâm bán lẻ :

43 Tổng Đốc Phương Chợ lớn
(NHÀ MÁY 100126 BÌNH THỚI QUẬN 11)

Đ.T. 50.423

Ông trưởng chi cảnh sát tiên đến bên cạnh Giang, ông ta cười, thần mật khoát vai Giang :

— Minh cũng ra tiệc thôi chớ, ông phó về bằng xe tôi.

Đám đông ồn ào kéo ra cửa. Ông trưởng chi cảnh sát đưa Giang xuống xe, ông ta là một người mập, nhưng mập chắc, ông leo lên xe hơi, kéo Giang lên, ông ta nhìn Giang cười :

— Thường thức chút hoa đồng nội chơi ông phó. Giang hiểu ý ông ta, chàng lắc đầu :

— Xin ông trưởng chi cho tôi về, tôi hơi nhức đầu, tôi không thể...

Ông trưởng chi cảnh sát mở máy xe :

— Ăn thua gì chuyện ấy ông phó, ông phó nên ra chịu chơi như ông quận, ông một cây xanh rờn, ông đêm nay là quá trời quá đất với con mẹ hội đồng, ông quận cần bao nhiêu lần rồi đó...

Giang bắt mẫn, chàng hỏi :

— Chồng bà ta đâu ?

— Chồng hả, cái thứ bỏ, ông phó phải hiểu rằng ở đây ông quận là một ông vua con, ông muốn gì không được, ông phó mà là người chịu chơi ông phó cũng đâu có kém gì...

Giang nói với ông trưởng chi cảnh sát

— Ông cho tôi về nhà đi.

Ông trưởng chi cảnh sát nhấn thêm ga :

— Đầu có được, tôi làm theo lệnh đại úy quận trưởng mà, tôi nói ông phó đừng có lo lắng gì hết trơn, có con nhỏ này hay làm ông phó mà nhìn thấy là phải chịu liền, con vợ một thằng nghĩa quân.

Giang nhìn sang mặt ông trưởng chi cảnh sát :

— Ông nói gì kỳ vậy ?

Ông trưởng chi cảnh sát vẫn giữ nguyên khuôn mặt bình thần :

— Có gì là lạ đâu ông phó ?

— Vợ người ta mà.

— Vợ người ta cũng không có sao hết, mình đâu có hăm hiếp gì mà sợ, ông quận từng làm rồi mà, bây giờ tới ông phó.

Giang vịu lấy thành xe ?

— Nhưng tôi không thể làm được chuyện đó.

Ông trưởng chi cảnh sát thần nhiên, ông quẹo xe vào một con đường vắng, hình như xe đang tiến vào một thôn ấp nào đó, Giang nhìn thấy hai bên đường là ruộng lúa, ánh đèn pha xe hơi chiếu xa tít, không phải lối đi về quận.

(CÒN NỮA)

Những lỗ hồng trên má lá thấp

(Tiếp theo trang 28)

gái thiêm Tư An mở quán bán cà-phê đêm : hôm thằng Voi lên về ném lựu đạn vào quán, đám lính của ông Trưởng đồn chỉ bị thương một người. Nó lựu chụp thế nào, trái lựu đạn lăn xuống mé nương mời nỏ, Thằng Voi ném đạn một lần nữa vào nhà bác Út Lọt. Thằng Bích Thẹo, con bác Út Lọt nhận đạn thằng Voi lấp ló sau vách, tin cho đám nhân dân tự vệ quên với anh thằng Bích xúm xít uống trà. Anh thằng Bích Thẹo không tin, trái đạn nổ tét trán, đui một con mắt thề sẽ uống huyết thằng Voi.

Sau những ngày về trễ đám, thằng Tồn trở lại đơn vị, niềm ử ẻ phớt trên khuôn mặt xương, nín tiếng ra đi. Vợ thằng Tồn nán lại nhà được ngày hôm sau, đưa nhỏ xin nuôi thương khóc đêm, hành thiêm Năm mất thụt sâu như con



ốc bị khuấy động không ló vôi ra được. Bấy giờ cứ cách hai ngày, thiêm Năm mới ra chợ quán bán bột dòn. Con Quê đạp xe đi học, da mặt bầm nắng, tui thân. Tiếng khóc của đứa nhỏ làm bán biu thêm nhà cũng vắng quanh trong cai lao xao của chòm cây vú sữa trong đêm trước nhà. Chú Năm mua dần gỗ, cát, cùng với vài vật liệu khác chứa sẵn để cất cho xong căn nhà trước Tết. Mấy mươi bao xi măng của công sở xã không chỗ chứa, để tạm trong nhà chú, muốn bit lối vô nhà.

Đám cúng cơm chú Út và bà Mười cách xít nhau gần mười ngày chú Năm bàn với cô Sáu, thiêm Năm, nhập lại một ngày cho dễ nhớ. Không lâu, đến ngày làm tuần ba tháng mười ngày của chú Út Công và bà Mười. Trong xóm rừng động thêm vì nhiều cái chết do thằng Voi gây ra. Lính nghĩa quân đêm nào mưa, không đi rải ngoài đồn : đêm đó thằng Voi đoán biết, lỏn về quấy phá, hăm dọa.

Khuôn đất dưới tàng cây mận da người lún bấy thêm, con nọc nhỏ vừa đi mới về nước bọt sủi trắng hai bên mép như bọt cá «bãi châu» động bên mé cổ. Con nái của thiêm Tư An vào con nước này, lại rưng rưng, cắn giầy, đi phá suốt đêm. Thiêm phải xin đất con heo nọc về từ sáng, Thiêm hứa chiều tối thiêm sẽ dẫn t.ả. Lần này thiêm Tư khỏi phải trả tiền mướn nọc. (Người có heo nái rưng rưng, mướn nọc, lúc trả lại heo cho chú Năm sẽ trả tiền cho

chú, hoặc nếu không, sau ngày heo nái đẻ chú Năm được bắt một con heo con hạng nhì trong bảy heo mới sanh. Qua một con nước (khoảng mười lăm ngày) con nái vẫn chưa có chữa người chủ heo nái sẽ kêu nọc lại, lần này sẽ khỏi trả tiền.

Lần kêu thứ hai, người có nái thường ái ngại như phải chạm mặt với một người không thích đến hai ba lần trong ngày).

Chú Năm dặn con Quê, nếu như chiều thiêm Tư An không dắt trả con nọc, hãy vào dẫn về, không thời con heo mất sức. Con Quê nghe vậy lại cắn nhẩn:

— Ba kêu con đi dẫn nọc hoài. Chiều còn sớm, ba đi dẫn giùm con đi ba.

Thằng Voi lộng quá, tao phải ra đồn sớm mới được.

— Lát chiều ba đi rồi.

— Bà Tư An bảo đến tối mới dắt mà.

— Thôi chiều tối ba giữ em, con với má đi dẫn về.

Đứa nhỏ xin nuôi lớn dần, nhưng cứ hay khóc đêm. Con Quê xanh xao như tàu lá chuối giấu trong mát. Bận rộn với đứa nhỏ, cả ba người trong nhà thừa tiếng nói dần. Lần lâu, chú Năm ngủ liêu ở nhà, một đêm : đêm thắc thỏm theo tiếng chó sủa, tiếng súng vọng từ rạch cùn, tiếng ọ-ẹ đòi sữa của đứa bé.

Thiêm Năm đi lấy bột từ hồi chiều dưới Thông lưu, giờ vẫn chưa về. Đèn dầu lên ngọn mờ trên bàn thờ bà Mười. Ảnh chú Công dựng dựa tủ đứng, cạnh bàn thờ

bà. Miếng kính gắn trên mái nhà lá cho thoáng sáng, bề lâu nay chú Năm chưa kịp thay (gió thổi mạnh chạy chúi miếng kính xuống đất). Mấy miếng kính kia (trong buồng, dưới bếp) nhấp nháy ánh chớp trong đêm đen. Thiêm Năm cầm xuống lớp cộp dưới bên, Ngoài lộ tiếng chân bước lác xạc như tiếng lá rơi

— Chú Năm ơi, chú Năm ?

— Ai đó ?

— Tui chú Năm ơi.

— Ai ?

— Tui là thằng Ngựong kể nhà thiêm Tư An nè chú,

— Mày đi đâu giờ này Ngựong.

— Con heo nọc của chú chết rồi chú Năm ơi.

— Trời sao vậy ?

— Không biết nữa, thiêm Tư An nhờ tui chạy ra cho chú hay liền, chú vô trông coi ra sao ?

Chú Năm đặt con nhỏ lên võng. Con Quê đốt nhang cắm trên bàn thờ bà Mười.

Khói nhang quện mờ gian nhà bóng thiêm Năm bước vào nhà, bóng thiêm dưới đèn như tàu lá tối

— Bà đi bà về đó hả, bà vô tiếp coi chừng đứa nhỏ, tui chạy vô coi

con heo nọc sao nó chết đây, không biết nữa.

— Trời sao vậy ông ?

— Tui đã bảo không biết nữa.

Chú Năm với thằng Ngựong chui đi trong đêm. Thằng Ngựong chạy lúp xúp theo, kín miệng. Không gian đen tuyền chừng như chú Năm chui trong hang núi đá lớn. Chú Năm đi xốc xáo, thở hào hển như giây phút đàm sôi trong cổ nghẹn cứng của người bệnh xuyên. Con nái của Thiêm Tư An gây rắc rối hoài. Tiếng trọng pháo trên quận bắn vào đi chú dừng chân hoảng hồn. Thằng Ngựong đã chạy qua cầu ván cạnh nhà thiêm Tư An, Cổng nước đổ rào rào dưới cầu như lưới cưa ăn cây. Chiếc quán trên nhà thiêm Tư An từ ngày thằng Voi về quăng lựu đạn lỗ chỗ dột trên mái, vẫn chưa dậm và nằm trơ như hộp gỗ. Tiếng con heo nái reo nỉ non trong sân, chú Năm chạy trở đến :

— Ông Năm Ủy viên, tui là thằng Voi đây, ông bị tui gài bẫy rồi.

Chú Năm chưa kịp phải làm gì tiếng nổ chát trong đêm bay xuyên chòm lá có vọng đến nhà chú ?

ĐẶNG ĐÌNH TÔNG

Mỹ rút quân mau Việt Nam thắng sớm hay thảm bại sớm

(tiếp theo trang 21)

chủ lực quân, địa phương quân và nghĩa quân xông thẳng ra Bắc, thì BV chắc là chịu thua liền.

Ai cũng thấy rõ cái cơ chiến thắng này, nhưng Mỹ không cho VNCH khai thác cái cơ chiến thắng đó, cho nên đành phải chờ đến lúc Mỹ rút hết khỏi VN thì mới làm được. Vì hiểu và tin tưởng như vậy nên cho đến nay VNCH nhất định không nhượng bộ ở cuộc thương thuyết Ba-Lê, nhất định không chịu ngưng bắn mặc dù kiểm soát được 97 phần 100 dân số từ cuối năm 1969, và đến bây giờ ít ra cũng đã kiểm soát thêm trên 1 phần 100 nữa rồi.

Tương lai sáng sủa hết sức, Mỹ càng rút nhanh thì Nam VN càng mau chiến thắng, chẳng những ở Miền Nam mà cả ở BV.



nhà may

Tuấn

490

15

XUÂN NÀY QUÍ KHÁCH NHÓT Ở ĐÂU ?

QUÍ BAN MAY SÁM Ở ĐÂU ?

XIN ĐẾN PARIS. MODE TUẤN

PARISIEN - KIPPIS - CIGARE - PATTE

KIỆU MỚI - HÀNG MỚI - MAY LÊ - KỶ - ĐẸP

TUẤN

KINH MỚI

PHAN-ĐÌNH-PHÙNG * SAIGON

Au Phuc

Mỗi người
một
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



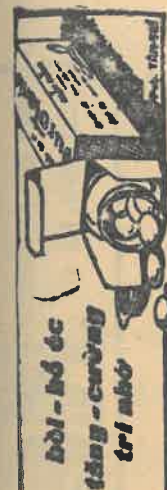
Với
Hynos
PHOSPHATÉ

HYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị,
một hàm răng trắng trong
những nụ cười lành mạnh
một hơi thở thanh khiết
như quý vị
chải răng 2 lần trong ngày

NON EXPRESS

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều



Neurotonic

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C

KH. 785/3 TT/OCOP/1.6.4.4



HEPACHAUT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỔ B12
SINH TỔ B1
SINH TỔ B2
SINH TỔ B6
SINH TỔ PP
SINH TỔ D2

**VUI VẺ
TUỔI TRẺ
DA DẸ, MỊN MÀNG**

**YẾU GAN
GÂY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY,
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẠO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT**

VIÊN BẢO CHẾ HADZER

KH 86/73 M 8YT-OCOP

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

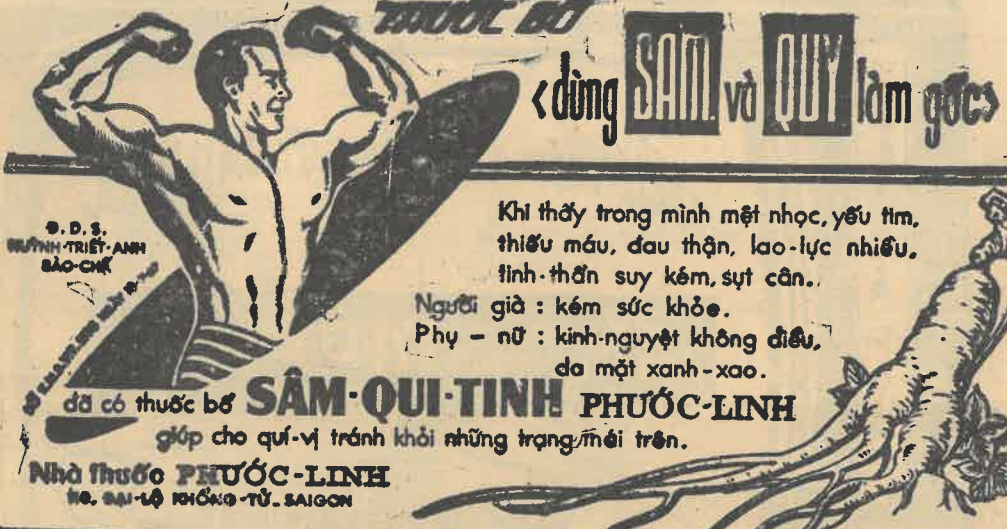
midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TR

TRƯỚC ĐÓ < dùng **SÂM** và **QUY** làm gốc >



Khí thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.
 Người già : kém sức khỏe.
 Phụ - nữ : kinh-nguyệt không đều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH PHƯỚC-LINH** giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

Nhà thuốc **PHƯỚC-LINH**
 10. BÀI-LỘ KHỔNG-TỬ. SAIGON

PHỤ-NỮ : CẦN BIẾT !
CÓ BỆNH BẠCH-ĐẠI

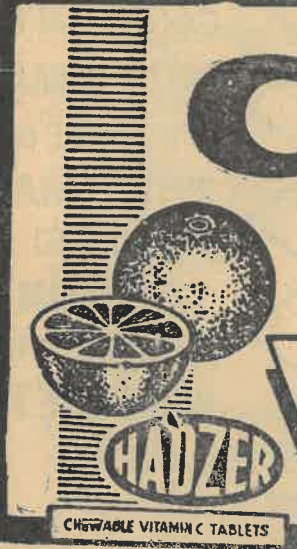
Kín đáo **NỮ ĐỐI BƯU**
PHƯỚC LINH

TR! Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều con người mất máu, sanh-xao buồn bực, đau thất ngang lưng, tình mới hay lâu ngày đều dùng được.

K.N. 8146 NGÀY 20/4/67

Tổng phát hành NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH 110. Bts Khổng-Tử-Cholôn

CÉMİN
 Thuốc viên ngậm
THƠM MÙI CAM



LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC, SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU ĐỰNG BỀN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMİN

CHWABLE VITAMIN C TABLETS
 K.N. 35/24 B.C. 05/07/67. 9.9.67

Thoa **CRÈME THORAKAO** đi nắng không đen nám, khỏi đồi phẩn

VIÊN THUỐC HỒNG
 CỒ SINH-TỔ C

Neurotonic

Loại - 65 60 3
 dùng - dùng
 chỉ - chỉ

PHONG NGŨA

Chè chốc, lở lồi, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI
 NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CỎ HẾT
 CHỖ NÀY CŨNG LỖ LẠI CHỖ KIA

Nên uống :
Giải Phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIÊN

TRÊN 30 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm Hoa - Việt có bán là

NHÀ THUỐC **ÔNG TIÊN**
 P.L. CHOLON K.N. BYT SỐ 918 — 21-8-62

Một nhát mình Tân-Kỹ làm chấn động trong ngành Mỹ-phẩm, và khách hân hoan phong nhã chờ đợi từ lâu.

Inlime
 NƯỚC HOA XỊT



+ BẢO-CHẾ TÍNH-VI THEO CÔNG-THỨC A.M.Y.
 + MÙI THƠM QUÝ PHÁI SANG TRỌNG
 DỊU BỀN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.

SPRAY MIST
 VINA

PARFUMERIE - SAVONNERIE VINA

CUU-LONG HOÀNG
VÔ ĐÌNH ĐÀM



Đi xa, Chúc đêm - Lao lực nhiều.

Bộ huyết, Dưỡng tâm, Trạng thần

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG
COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤ-SINH (TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)
3 KHÁNG-SINH (SULFAMIDES)
SINH-TỔ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG - BAN CỦA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO - SÚNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT - VẾT ĐAU SÚNG MỦ - LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN HADZER
 COTRACYN HADZER
 COTRACYN HADZER
 COTRACYN HADZER

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾT CỐ HÌNH TRÁI TIM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY



CETONIC

Sinh-tô của sức mạnh

BỒI BỔ CƠ THỂ . TĂNG THÊM SỨC KHỎE

ĐÃN TẠI CÁC NHÀ THUỐC